

Ivanho

Tác giả: **Alexandre Dumas**

Chương 1

Chuyện chúng tôi kể xảy ra ở nước Anh vào những năm cuối ngôi vua Richard Coeur de Lion Đệ nhất, trong một vùng đất đẹp để trải ra giữa Sheffield và thành phố mơ mộng Don-caster.

Một cánh rừng rộng lớn bao phủ phần lớn núi đồi và thung lũng vùng này. Truyền thuyết kể: nơi đây con rồng huyền thoại Wan-tley đã ra công phá hoại; cũng là nơi diễn ra một vài trận giao tranh đẫm máu nhất trong những năm nội chiến giữa hai phái hoa hồng bạch và hoa hồng điều; lại cũng là nơi những băng nhóm của những người tù biệt xứ can trường phát triển mạnh: những kỳ tích của họ, được phổ vào các bài hát cổ của nước Anh và đã trở thành quen thuộc với dân chúng.

Richard đệ nhất đi chinh chiến ở Đất thánh, mang theo các tướng lĩnh, tinh hoa của kỵ-sĩ- đạo nước Anh; vận mệnh xoay vần không mấy mỉm cười với ông và các thần dân của ông đã buồn bã lại còn nghe tin ông bị quân công nước áo giam giữ nữa. Tuy nhiên điều này không làm sự thù hằn giữa hai dân tộc Normands và Saxons dịu bớt đi. Thật vậy, khi vua vắng mặt, những người Normands cư xử càng tàn bạo hơn đối với người Saxons.

ở đây, muốn để bạn đọc hiểu rõ câu chuyện, chúng tôi thấy cần phải đi ngược thời gian hơn một trăm năm về trước, vào năm 1066. Guil-laume le Conquérrant, quân công xứ Normandie, chiến thắng quân Saxons, ở Hastings, và chiếm lấy ngôi vua nước Anh. Năm quyền bính trong tay, quý tộc người Normanrd tha hồ lợi dụng làm nhục người Saxons, ra tay cướp bóc và tàn phá đất nước của họ. Những lãnh chúa Sax- Ons nào còn giữ được nguyên vẹn gia sản của họ là rất hiếm. Bốn thế hệ qua chưa đủ để hòa chung hai dòng máu thù địch Normanrd và Anglo-Sax- Ons, cũng không đủ để hòa giải, trong cùng một ngôn ngữ và các quyền lợi chung, hai dân tộc đối địch nhau, một đảng hãy còn đang say sưa trong chiến thắng, một đảng đang rên xiết vì tủi nhục và chiến bại. Tất cả các vị vua gốc Nor-manrd đều thiên vị rõ nét nhất đối với thần dân gốc người Normanrd. Ở triều đình và trong lâu đài các quý tộc, người ta chỉ nói tiếng Pháp.

Tiếng Anglo-Saxons bị bỏ rơi, chỉ có dân vùng nông thôn và hạ tầng đình nói.

Đó là tình trạng các sự việc xảy ra khi câu chuyện của chúng tôi bắt đầu.

Ai biết được những cây cao bóng cả nọ không là những vật chứng kiến lặng lẽ

những cảnh man rợ diễn ra giữa những người sống đầu tiên trên mảnh đất này? Ai biết những mô đá còn lại nằm rải rác trên mặt đất kia, trong những thời kỳ đầu lịch sử, không là nơi đặt các nạn nhân sẽ bị thiêu sống làm lễ vật dâng lên các vị thần độc ác. Trong những vật chứng lâu năm kia mà sấm sét hay bão táp hãy còn nhường lại ấy, chúng ta bắt gặp hai người cùng ngồi trên một mô đất ở cánh rừng thưa. Bề ngoài trông họ dữ dằn và thô kệch: người thứ nhất mặc một cái áo che thân làm bằng da thú dài từ cổ đến đầu gối; chân xỏ dép, quai làm bằng da lợn lòi; thắt lưng đeo một cái túi nhỏ, một cái tù và đồng và một con dao găm mài sắc hai cạnh. Người cùng đi kém vài tuổi mặc một chiếc áo như người trên nhưng bằng vải và vẽ màu một cách kỳ dị. Dép đi cũng thế nhưng hai chiếc khác màu nhau, một chiếc màu vàng, một chiếc màu đỏ. Trái với anh bạn đầu trần, anh đội một chiếc mũ không vành có đeo khánh nhạc làm anh dễ bị phát hiện mỗi bước chân đi.

Điều đáng chú ý ở hai người là họ đều đeo ở cổ một chiếc vòng bằng đồng y như vòng đeo cổ chó. Một vài chữ saxons ghi rõ: "Đây là nô lệ của ngài Cedric de Rotherwood".

Những chiếc vòng đó khá rộng nên không làm người đeo khó thở hoặc cử động khó khăn.

Chúng làm liền một mảnh, chỉ có giữa mới tháo ra được.

Lúc này, hai người ngồi nói chuyện với nhau dưới vòm cây; họ như không hề chú ý chút nào đến thân phận khốn khổ của họ ghi trên cổ.

Người thứ nhất làm nghề chăn lợn, người thứ hai thuộc loại hề mà các lãnh chúa hồi đó thường mang theo để làm vui cho họ những lúc buồn chán..Gurth, tên người chăn lợn, tính tình hay cáu gắt. Anh thổi tù và nhiều lần để giục đàn lợn vào hàng nhưng không ăn thua Anh đứng dậy nói:

- Ôi, Thánh địa ơi! Những con vật khốn nạn này! Quỷ tha ma bắt chúng mày đi! Từ sáng đến giờ chúng mày đã không nhá khá nhiều quả sồi dại rồi sao? Wamba này, hãy nhìn xem này, chúng không nghe tao, vẫn dẫm mình trong bùn kia!

Đối tượng nghe anh nói những lời trên không trả lời chỉ vươn vai ngáp dài. Đầu anh ta ngả ra đằng sau và lắc lắc khiến các quả chuông con phát ra vài tiếng kêu dè dè.

- Fang, lại đây Fang! - Gurth nói tiếp với con chó to lớn đang chạy đi dồn đàn lợn.

Nhưng Fang chỉ nghe theo bản năng nó, nhảy lung tung làm đàn lợn càng thêm rối loạn.

- Trời đất ơi! Hãy vật chết con chó ngớ ngẩn này đi! - Gurth kêu lên. - Wamba, anh bạn ơi, hãy giúp tôi một tay, dồn các con lợn này lại!

- Chân tay tôi sinh ra không phải để làm những việc đó, - anh hề trả lời, - và quần áo tôi sẽ chịu thương tổn vô cùng nếu tôi dùng nó để đi đuổi lợn cho anh. Vì nó che thân tôi nhưng nếu tôi cởi ra là tôi phạm phép lịch sự nên anh bạn ạ, tôi không dại gì mà nhấn chân xuống bùn xua lợn cho anh!

- Không rút ra được điều gì gọi là lẽ phải ở cái đầu to của thằng rô này! - Gurth thở dài nói.

Nói xong anh đi đuổi lợn vào hàng. Fang dáng chừng đã hiểu chủ muốn gì nên một vài phút sau nó đã lừa đàn lợn đầu vào đẩy vào một trong những con đường dài khúc khuỷu xuyên qua rừng,.

Hai người đi sau, tiếp tục trò chuyện bằng tiếng saxons là thứ tiếng, như chúng tôi nói ở trên, chỉ để cho dân hạ lưu và một số lãnh chúa saxons hiểm hoi còn gần bó với phong tục tập quán của tổ tiên nói.

- Chúng ta hãy mau chóng ra khỏi vùng này đi, - Gurth nói; - chúng ta đã đi sát địa thổ nhà ông Philippe de Malvoisin quá nhiều rồi đấy; ông ấy và ông chủ Cedric tốt bụng nhà ta không hòa hợp với nhau đâu; ông ấy có thể gây rắc rối cho chúng ta và đàn lợn đấy... Nhất là lại có cơn giông đang đe dọa kia kìa, mình chẳng muốn bị ướt chút nào..- Nước càng giội mát đầu óc chúng ta, anh Gurth ạ, - Wamba vừa trịnh trọng nói, vừa giơ một ngón tay chỉ lên bầu trời tối đen trên đầu họ.

- Đầu cậu đã rạn rồi, anh rô ạ, - anh chăn lợn lẩm bẩm nói, - Óc cậu sẽ càng hứng đầy nước thôi!

Dường như Wamba không nghe thấy những lời nói vừa rồi: anh còn chú ý nghe một tiếng động xa xa, những tiếng vó ngựa tới gần của nhiều kỵ mã.

- A, có quân! - Anh kêu lên. - Hãy gượng dậy, anh Gurth, để xem có chuyện gì nào.

- Mặc kệ! - Người bạn đồng hành nói. - Cậu không thấy cơn giông đe dọa kia à, mình thì chẳng quan tâm đến...

- Suyt! Có lẽ ông Philippe de Malvoisin và tên hầu đáng sợ Réginal Frontde-Boeuf đến gây sự với ông chủ chúng ta chẳng? Ai biết...

Wamba ngừng nói, vì đã thấy các kỵ mã phóng nước kiệu xuất hiện. Gurth quát

chó đang sửa găm gù.

Đi đầu là hai lãnh chúa; nhìn vào cách ăn mặc và ngựa cưỡi ta biết họ là ở đẳng cấp cao:

một là giáo sĩ cấp cao mặc một bộ áo dạ rất đẹp vùng Flandre; ông thuộc dòng Citeaux; quân hầu gồm hai frères tạp vụ và hai tu sĩ. Cũng như ông tu sĩ cấp cao, ông đi cùng mặc một áo choàng nhà đạo màu hồng điều và như vậy là ông ta không thuộc vào một trong bốn dòng đạo chính quy. Trên vai phải đeo một thập tự màu trắng, hình dáng đặc biệt chứng tỏ ông thuộc vào dòng Templiers. Mặt ông có một vết sẹo dài và nước da ngăm ngăm đen. Có thể ông đã ở lâu ngày ở các nước phương đông. Mắt ông nhìn rắn rỏi và nghiêm khắc. Ai gặp ông đều phải công nhận ông quen giáp mặt với nguy nan và không chịu lùi bước trước một kẻ thù nào. Thoạt tiên, hai tên giữ ngựa theo sau, một tên dắt con ngựa chiến của ông, một tên cầm ngọn giáo buộc một miếng vải mỏng trên vẽ một chữ thập quốc hiệu

Sau đến, khép hậu, là hai kỵ sĩ da nâu, đầu quấn khăn trắng. Họ cưỡi hai con ngựa ở Rập. Ông chủ lấy họ làm quân hầu trong một cuộc chinh phạt bên châu Phi.

Wamba và Gurth chưa hết bàng hoàng trước một đoàn người ngựa kỳ lạ như vậy thì ông giáo sĩ cao cấp đã nói với hai anh bằng tiếng Pháp:

- Chúa ban ơn lành cho các con! Ta xin các con hãy chỉ cho chúng ta, những người lữ hành đã mệt vì một chặng đường dài, một chỗ dừng chân gần nhất.

Wamba hình như không nghe thấy vì vẫn mãi nhìn ông tu sĩ dòng Templier và những người tháp tùng của ông, còn Gurth hoặc không hiểu hay không muốn hiểu tiếng nói của những kẻ tiềm quyền nên hai anh chàng chày cối này chẳng nói câu nào.

Ông thầy tu nhắc lại câu hỏi nhưng lần này nói bằng thứ tiếng pha giữa Saxons với tiếng Pháp mà người Normanrd lẫn người Saxons thỉnh thoảng có dùng.

- Xung quanh đây có nhà lãnh chúa nào ta có thể xin nghỉ và uống chén nước được không?

- Thưa cha kính mến và các ngài cùng đi, muốn tìm một nơi trú chân thì có tu viện Brinx-worth gần đây và...

- Anh bạn tốt bụng ơi, - Ông cha đạo nghe nói thế thì lắc đầu trả lời, - nếu khánh nhạc ở mũ anh không kêu lanh canh liên hồi làm rối loạn đầu óc anh thì anh ắt hiểu những người nhà thờ chúng ta không xin ở nhờ nhà lẫn nhau. Họ

muốn trú chân ở nhà những người vô đạo để những người này có dịp làm đẹp lòng Chúa bằng cách phục vụ và tôn vinh những giáo sĩ nô bộc của Chúa.

Wamba cũng như bạn mình không muốn chủ mình phải chứa trong nhà những kẻ lạ mặt có dáng điệu quá kên kiêu và nói một thứ tiếng thật kinh tởm này, liền nói:

- Tuy nhiên, thưa các ngài, tôi thấy tu viện này rất thích hợp. Mặc dầu các quả chuông có kêu đến rạn đầu tôi và có ảnh hưởng chút ít trí óc tôi thì không phải các tu sĩ ở tu viện này không là những người vui sướng nhất và đón tiếp niềm nở nhất một vị phẩm tước cao trong giới đạo đó sao? - Có cầm ngay đi không, cái thẳng vớ vẩn này! - Ông bạn đi cùng vị cố đạo đồng dặc mắng.

- Hãy mau chỉ đường cho chúng ta nếu mi không muốn nếm nhát dao của những người chẵn ngựa của ta đấy nhá!

Gurth tiến lên một bước nói:

- Xin ngài lãnh chúa chưa quen hãy nhẹ lời một chút. Ông chủ chúng tôi, ngài Cedric de Saxon, là người biết bảo vệ quyền của mình. Kẻ nào chạm đến nô lệ của người là không yên đâu!

- Cám ơn anh bạn tốt bụng đã cho ta biết điều đó. Ông Cedric de Saxon ở đâu? Liệu ông ấy có sợ làm nhiệm vụ đỡ đầu một người nhà thờ và có từ chối không cho ăn đối với một templier quang vinh như ngài Brian de Bois-Gulbert, bạn tôi đây, vừa ở Đất Thánh về không?

Tức thì Wamba trả lời:

- Các ngài cứ theo con đường trước mặt mà mà đi. Các ngài sẽ tới một nơi gọi là chữ thập Đảo ngược vì ở đó chỉ còn mỗi cái bệ. Có bốn con đường giao nhau: các ngài hãy đi theo đường rẽ trái.

Các kỵ sĩ cho ngựa đi nước kiệu; họ không chú ý đến nụ cười hóm hỉnh của hai gã nô lệ ranh ma đang trao đổi với nhau.

- Cầu trời cho ông templier nóng như lửa ấy không gặp lại cậu trên đường đi, - Gurth thốt lên. - Nhưng cậu chỉ lỗi sai cho những người không biết đường đi thì có hay không đấy?

- Tôi làm điều gì không đúng hử anh Gurth?

Tôi không chỉ đúng đường đi sao? Đường nào cũng là đúng cả vì đường nào cũng dẫn đến Rome cả thôi. Mưa rơi trên những cành lá; mây đen che phủ bầu

trời, màn đêm buông xuống. Gurth và Wamba rào bước, tay xua, miệng hét, đuổi đàn lợn chạy mau.

Các kỵ sĩ cũng đi gấp gáp và họ đã đi xa.

- Cái ý khó khăn không muốn chỉ nhà chủ của hai tên nô lệ là nghĩa làm sao, thưa cha Ay-mer?

- Ông dòng templier hỏi.

- Chúng đáng mặt là đầy tớ đấy, frère Brian ạ, - cha Aymer trả lời. - Tôi biết tay Cedric này, hắn tự xưng là cháu đích tôn của Hereward và tự hào thuộc về một dòng họ mà kẻ khác không dám nói ra sợ làm phật ý những người thắng trận đang cai quản đất nước. Cái tên chăn lợn y hệt chủ hắn và không gì buộc hắn phải trả lời chúng ta cả, cậ thể càng không được, còn tên thứ hai là một thằng rồ!

- Thằng rồ chỉ là bề ngoài thôi...

Đêm bây giờ thật là tối đặc và các kỵ sĩ khi đến Chữ thập Lộn ngược chỉ thấy có ba con đường.

- Hai tên gian giảo đã lừa chúng ta! - Ông dòng templier nguyên rủa. - Chỉ có ba đường.

Chúng ta sẽ đi đường nào đến nhà Cedric de Saxon đây?

- Chẳng có đường nào đâu ạ. - Một tiếng nói như chính ở bệ đá phát ra.

Những kẻ theo hầu giật mình sợ hãi; nhưng chủ của họ, nhất là ông thầy dòng templier, rất hoài nghi nên chẳng tin có thần linh ma quỷ nào hiện hình ra cả.

- Người là ai đó hả? - Brian giật ngựa về phía bệ đá hỏi. - Nào, hãy trả lời đi không thì vó ngựa ta sẽ xéo nát mi ra bây giờ.

- Chẳng phải tốn công làm thế các ngài ạ, - một bóng người hình như từ trong bệ đá nhẩy ra nói. - Tại sao các người đến quấy rầy ta đang nhập tịch?

- Chúng tôi chỉ là những người đi lạc đường thôi, - cha đạo trả lời, - chúng tôi tìm đường đến nhà ông Cedric de Saxon ở Rotherwood.

- Nếu tôi có ngựa tôi sẽ dẫn các ngài đi, - người lạ mặt trả lời, - vì chính tôi cũng đến đây.

- Thế thì hay quá, - cha đạo nói. - Frère Benoit đâu, hãy cho anh này mượn con ngựa dắt tay của tôi; rồi tôi sẽ thưởng cho anh ta con ngựa đó nếu chúng ta đi được đến nơi đến chốn.

Người lạ mặt nhẹ nhàng nhảy lên ngựa và đi hướng ngược lại con đường Wamba chỉ. Phải nói rằng con đường bị lá cây che kín, nếu không phải là người địa phương thì không tài nào tìm thấy..Người dẫn đường đi khẩn trương trên con đường rộng khúc khuỷu quanh co, thỉnh thoảng có những con đường nhỏ xen qua Con ngựa do anh ta chắc tay điều khiển chạy không chút ngập ngừng theo hướng đi anh định.

- Cậu phải gần nhà lắm mới nhận ra đường đi trong đêm tối thế này, đến thánh cũng chịu chẳng lần ra đâu nhỉ! - Brian de Bois-Guilbert nhận xét như vậy.

Bây giờ mưa đã tạnh, gió đuổi những đám mây cuối cùng bay đi. Các kỵ sĩ đi theo con đường hai bên là những cây to cành lá giao nhau thành vòm.

- Đến rồi. - Người lạ mặt nói ngắn gọn.

Thật vậy, trước mặt anh ta là một khu nhà lớn xám xịt; các kỵ sĩ dừng ngựa trước một hàng rào cao bảo vệ thường thấy ở thời kỳ đó. Ông dòng templier lấy tù và ra thổi.

Cha Aymer hài lòng đã đến nơi bởi vì cưỡi ngựa giữa đêm tối trên những con đường lầy lội chẳng làm ông vui thích chút nào. Thấy được thoải mái trở lại, ông bắt đầu hỏi chuyện anh chàng may mắn gặp ở ngã ba Chữ thập Đảo ngược.

Thoạt tiên ông hỏi:

- Anh ở đâu?

- Thưa cha kính mến, tôi là người hành hương từ Đất Thánh trở về.

- Tốt hơn là anh cứ ở đấy. - Ông dòng tem-plier lẩm bẩm nói.

- Tôi có việc phải về nước Anh, - người đi đường ưỡn ngực trả lời. - Với lại, những kẻ khác, không phải là tôi đâu nhé, đã tuyên thệ đi bảo vệ Đất Thánh lại không đến, không đến cái nơi mà bốn phận kêu gọi họ phải đến ấy, hình như cũng không có một lý do đứng đắn nào thì phải!

Khi nói những lời đó một cách tự hào, người lữ hành quay sang nhìn ông dòng templier, đối với người lữ hành ông không phải là xa lạ.

Brian thấy bị chọc ngòi, nổi nóng sắp trả lời thì họ nghe thấy ở cổng có tiếng chân người lẫn tiếng chìa khóa và then mở cửa kêu leng xeng.

Chương 2

Lâu đài Rotherwood gồm nhiều khu nhà ngăn cách nhau bằng những cái sân lớn, nó không giống chút nào với những lâu đài khác lênh khênh những tháp canh cao ghê gớm đã trở thành phong cách chung của nền kiến trúc Anh và giới quý tộc Normanrd. Lâu đài của Cedric de Saxon cổ hơn nhiều; dáng dấp trông man rợ và dễ sợ với ai nhờ lạc vào. Có hai hàng rào bao quanh lâu đài, hàng rào được xây cất sao cho những người bắn cung hay dùng gươm, giáo có thể ngăn cản được dễ dàng không cho quân địch tới gần. Một cái hào rộng và sâu lượn khắp một vòng. Nước trong hào được lấy từ một cái suối cạnh lâu đài. Một chiếc cầu bằng gỗ thô có thể kéo lên khi bị tấn công và hạ xuống khi muốn vào lâu đài. Cedric de Saxon ở trong lâu đài đó. Chủ lâu đài ở hàng họ thane hay franklin; ông thuộc dòng dõi quý tộc và là người Saxons chính cống, điều ông tự hào cao nhất. Ông coi người Normanrd là những kẻ đi chinh phục và tiếm quyền và ông tự coi mình là người bảo hộ nhà quý tộc Athelstane, máu mủ ruột thịt của hoàng gia; ông mơ tưởng đặt lại ông này lên ngôi vua thay cho Richard Coeur de Lion, ông vua thích tìm phiêu lưu trên đất Thánh hơn là cai quản chính thần dân mình. Nhưng đối với Richard Plantagenêt nguồn gốc là Normanrd thì hạnh phúc của những người Saxons thô kệch liệu có quan trọng gì!

ít ra, đó là quan niệm của Cedric.

Cedric ở với cô cháu gái, lady Rowena, cô này nhờ những quan hệ đặc biệt nên có thể hy vọng làm nữ hoàng Anh. Ông quý tộc saxon Cedric có ý định xe duyên cô với người bạn thân của mình là Athelstane...

Cuối ngày hôm đó, Cedric đi đi lại lại trong một căn phòng rộng rãi nhưng thấp. Bữa ăn tối đã được dọn lên từ lúc nãy trên một chiếc bàn dài; Cedric ngồi vào bàn ăn. Ông ngồi vào chiếc ghế cao theo phong tục là chỗ của chủ nhà. Phía đầu bàn bên kia, trước mặt ông, cũng có một chiếc ghế cao lúc này còn trống.

Thình thoảng ông đưa mắt nhìn chiếc ghế, vẻ sốt ruột; ông lấy tay xoa đầu con nọ con kia trong đám chó săn giống matins hay lévriers mồm nhọn đang xúm xít quanh ông.

Cedric không hài lòng; ông đã đói mà cô cháu lại chưa chịu xuống nhà để dùng bữa với ông; mặt khác, Gurth, tên chăn lợn và Wamba, tên hề cũng chưa trở về mặc dầu trời đã tối. Ông e ngại rằng một trong hai ông láng giềng Réginal Fronde Boeuf hay Philippe de Malvoisin ra cướp đàn lợn của ông. Ngoài sự lo lắng đó ra, ông còn sốt ruột vì không có anh hề bên cạnh để mua vui cho ông. Hơn nữa từ trưa ông không ăn uống gì và bây giờ đã quá giờ ăn khuya từ lâu

rồi.

- Lady Rowena làm gì lâu thế? - Ông hỏi một trong các cô hầu đứng trong phòng.

- Dạ, cô nương xuống ngay đây ạ. - Cô hầu gái trả lời. - Cô chỉ còn chải đầu nữa thôi ạ.

- Thế còn thằng Gurth, thằng Wamba đâu?

Hay chúng bị những quân ăn cướp Normanrd bắt mất rồi? Chúng còn chưa về ư?
- Ông hỏi thêm.

- Dạ, lệnh giới nghiêm điểm mới chưa đầy một tiếng và...

- Quý tha ma bắt mày đi, Oswald ạ! - Ông quát mắng tên hầu rượu. - Sao mày dùng từ ngữ của kẻ địch đó hả? Từ giới nghiêm là từ Nor-manrd, nó chỉ dùng để nói với những tên nô lệ của chúng... Nhưng chúng hãy coi chừng! Ta sẽ cho chúng biết ta là ai! Cedric de Saxon này chưa phải thân già không cầm nổi thanh kiếm... - Rồi, đưa tay lên mắt soi, ông lặng đi một lúc không nói... - A! Hỡi Wilfrid, Wilfrid, con trai ta, nếu không vì mê một lady Rowena phải rời nhà của tổ tiên ra đi thì nay ta đã không phải trở lại một mình chống đỡ với quân thù!

Vừa hay lúc đó có tiếng tù và thổi, nhưng lập tức bị lũ chó sủa át ngay đi. Phải cần đến ông chủ và các người hầu cầm roi mới làm yên được chúng.

- Nay chúng bay! Chạy ra cửa xem ai gọi thế? - Sau cùng ông Cedric mới ra được lệnh.

Một vài phút sau một người chạy vào báo có hai người đi đường, cha Aymer và ông dòng Brian de Bois-Guilbert, đến nhờ cho đoàn của họ trú chân.

- Cha Aymer, người Normanrd đấy! Hiệp sĩ Brian de Bois-Guilbert ta biết tên: ông là người tên tuổi nhất trong dòng đạo templier nhưng trái lại những thói hư tật xấu của ông ấy thì chồng chất đến mức các frere của ông không ngờ được.

Ông ta độc ác, tính khí thất thường, nóng nảy và không thương người. Thêm nữa, ông là người Normanrd, nhưng thôi, không cần, ta hãy tỏ cho họ biết người Saxons chúng ta hiếu khách và biết tôn trọng mọi luật lệ về cái việc đó. Hãy để họ vào.

Khi mọi người đi làm theo lệnh ông, ông quay ra nói với cô hầu của cháu gái ông:

- Elgitha này, con hãy nói với cô con là những người lạ đến đêm nay là khách của ta và như thế, nếu thấy tiện, cô có thể dùng bữa ở trên phòng của cô cũng được.

- Sao lại thế ă? - Elgitha hỏi. - Cô con rất thích nghe tin tức về Palestine. Chúng tôi đã nói là Cedric vốn coi cháu gái mình như là một hoàng hậu tương lai. Cô được ông cậu rất kiêng nể, không bao giờ bị Ông quát mắng giận dữ. Thế cho nên lần này ông chỉ cau mày nhăn mặt thôi:

- Cứ nói ý tôi như vậy còn tùy cô nương làm theo ý muốn.

Người hầu gái vừa ra khỏi phòng thì anh hầu rượu bước vào phòng, sau bốn gia nhân cầm đuốc đi trước. Đi sau họ là Aymer và ông dòng tem-plier.

Hai người đã thay trang phục. Cedric rất đàng hoàng đứng dậy và chào hỏi họ bằng tiếng mẹ đẻ. Ông dòng đáp lễ bằng tiếng Pháp, điều đó làm ông Cedric người Saxons khó chịu, song nhớ ra bốn phận chủ nhà, ông giơ tay mời họ ngồi vào bàn. Ông lệnh mang thức ăn lên. Khi chủ khách sắp bắt đầu ăn thì người hầu rượu cầm cây gậy trắng gõ lên sàn nhà, thể thức như đối với một nữ hoàng, báo: "Lady Rowena an tọa!" Mọi người đứng lên chào; Cedric nhảy bổ về phía cô nương và dẫn cô về chỗ ngồi với tất cả sự kính trọng sâu sắc. Lady Rowena có một thân hình đẹp nhất ở tuổi thanh xuân. Da cô trắng hồng rực rỡ, mắt cô rất đẹp và xanh biếc một màu khiến mặt cô mang một nét dịu dàng hiếm có. Người ta cũng nhận thấy cô có thói quen sai khiến và được vị nể nên cô phần nào có một dáng vẻ kiêu kỳ. Mớ tóc dài của cô được chải chuốt và uốn thành những lọn xoắn cài ghim rất nghệ thuật.

Brian bị choáng ngợp khi cô xuất hiện nên không tài nào rời mắt khỏi cô Cedric nhận thấy và có nhận xét: điều này không làm vừa ý ông dòng templier xưa nay chỉ hành động theo ý của mình. Aymer muốn đánh lạc đề liền mời cô chủ lâu đài đi dự một cuộc thi đấu sẽ diễn ra ở Ashby-de-la-Zouche.

- Thưa ông, chúng tôi sẽ đi, - Cedric trả lời, - người đồng hương của chúng tôi là Athelstane de Coningsburgh sẽ nhận đấu với những nhà vô địch Normanrd tài giỏi nhất.

Trong khi họ trò chuyện, Gurth và Wamba đã về tới nhà và hai người rất ngạc nhiên thấy những kẻ mình định đánh lạc lại cùng ngồi ăn với chủ.

Mặt khác Wamba rất băn khoăn không biết làm sao người khách hành hương lại cùng vào với nhóm theo hầu hai viên lãnh chúa. Người này ngồi trên một chiếc ghế đầu đặt gần lò sưởi và cố tránh mặt Cedric. Trong khi các ông khách ăn đã đỡ đói, một gia nhân vào báo có một người Do Thái tên là Isaac d'Yorke đến xin nghỉ qua đêm.

Cedric trả lời:

- Cứ cho anh ta vào, bất kỳ anh ta là ai. Vào một đêm giông bão như thế này, các con vật cũng còn tìm đến kẻ tử thù của chúng là con người để xin được che chở hơn là đứng giữa trời chống đỡ với thiên nhiên đang lồng lộn nữa là.

- Để anh Gurth tiếp hăn, - Wamba ăn nói tự do như thường lệ. - Một anh chặn lợn là xứng danh để tiếp một anh Do Thái.

- Ôi Đức mẹ Marie! - Ông cố đạo làm dấu nói. - Làm sao người ta lại đưa đến trước mặt chúng ta một tên Do Thái phản bội thế kia!

Ông cha cố cũng như ông dòng templier không muốn lùi ra cho ông già ướm sững nước được vào ngồi ăn. Những gia nhân cũng khuyển tay ra che chỗ nên ông già khốn khổ chẳng biết ngồi vào đâu thì người khách hành hương đứng dậy nhường chỗ và thức ăn cho người đại diện bộ lạc Israel ấy.

Trong khi đó, ông cố đạo và ông Cedric bàn luận về các giống chó săn. Sau câu chuyện chuyển sang những cuộc chiến ở Palestine và những người đi theo Richard Coeur de Lion.

- Này, rót rượu! - Cedric nói to - Các quý khách, chúng ta hãy nâng cốc chúc sức khỏe những người can đảm, những người dũng cảm đang chiến đấu ở Đất Thánh!

- Không có những vị lãnh chúa Saxons đi theo vua Richard trong thập tự chinh của ngài hay sao? - Lady Rowena có ý ngầm hỏi.

- Có chứ, thưa quý bà, - Brian trả lời. - Có những lãnh chúa Saxons rất sáng giá chỉ nhường bước trước những hiệp sĩ bảo vệ lăng tẩm Saint-Sépulcre thiêng liêng.

- Không nhường bước trước ai hết. - Một tiếng nói bỗng vang lên.

Mọi người quay lại nhìn người vừa xen vào câu chuyện một cách bất ngờ. Đó là vị khách hành hương.

- Tôi xin nhắc lại, - người này nói một cách cương quyết: - không thua kém ai hết. Những hiệp sĩ Anh đi theo vua Richard giá trị không kém các hiệp sĩ Normanrd. Ở Saint-Jeand'Acre, nhà vua tổ chức một trận đấu thách thức bất cứ ai đến nhận đấu; có năm nhà quý tộc người Anh theo hầu nhà vua. Mỗi người ra nhận thách ba cuộc và ba lần làm địch thủ ngã xuống nếm mùi cát bụi. Hãn hiệp sĩ Brian de Bois-Guilbert phải biết rõ điều này hơn ai hết vì trong những người

thua cuộc có bảy hiệp sĩ templier.

Brian tức giận như điên, ngời bứt khó lòng tả được; tay ông đặt lên đốc kiếm nhưng ông kịp nhận ra mình không được tự ý gây sự Ở chốn này. Cedric hãnh diện về những kỳ tích của các lãnh chúa dân tộc mình nên không có nhận xét gì.

- Thế các vị thắng cuộc đó tên là gì?

- Người thứ nhất chính là vua Richard, rồi đến bá tước Leicester, ngài Thomas Multon de Guisland, ngài Edwin Turneham và ngài Foulk Doilly.

Ông Cedric mặt mày hớn hở hỏi tiếp:

- Anh mới kể có bốn. Vị thứ năm là ai?

Người lạ mặt lưỡng lự một chút, sau trả lời:

- Đó là một hiệp sĩ trẻ được các bạn đấu nhận vào toán mình cho đủ con số. Tên anh ta là gì tôi không nhớ nữa.

Ông dòng templier lên tiếng, nói rằng tên chàng hiệp sĩ đó là Ivanhoé, và Ivanhoé đã thắng ông, tức Brian de Bois-Guilbert. Ông nói tiếp:

- Sự nghiệp binh đao không hợp với tôi, ngựa tôi trượt chân đúng lúc tôi đưa mũi giáo quyết định. Tôi lấy làm tiếc là anh ta không có mặt ở Ashby-de-la-Zouche Tôi sẽ yêu cầu anh để tôi phục thù và tôi tin chắc rằng tôi sẽ cho anh ta nếm mùi cát bụi. Anh ta phải biết rằng cái không may đã làm tôi thất bại lần ấy sẽ không xảy ra và như vậy sự khôn ngoan sẽ làm anh ta suy nghĩ lại...

- Vì danh dự, anh ấy sẽ nhận thách thức của ông. - lady Rowena ngắt lời. - Tôi xin đảm bảo cho hiệp sĩ Ivanhoé: anh ấy không phải là người nghi ngờ giá trị con người ông khi ông vắng mặt.

- Lady Rowena, con nói quá nặng lời đấy. - Ông Cedric nhận xét. - Con biết tại sao ta đuổi con trai ta khỏi cái nhà này nhưng nếu phải bảo vệ danh dự của con trai ta thì ta không sẵn sàng.sao? Hiệp sĩ templier không phải là người nghi ngờ về lòng dũng cảm của con trai ta, ta chắc như vậy.

Lady Rowena đứng dậy, nhẹ nhàng cúi đầu chào những người có mặt rồi lui về phòng, theo sau là các cô hầu.

Từ đáy sâu lòng mình, Brian cảm thấy mình bị cô gái chủ nhà lắng nhục. Nhất định rồi, ngày hôm nay sẽ được ghi nhớ như một ngày đen đui trong đời ông: Sau việc người hành hương nhắc cho ông nhớ cuộc thi đấu thất bại cay đắng,

người cha và người em họ của Ivanhoé còn nhận xét hình như ông có sự thách đố với một người vắng mặt mà người đó không thể làm gì được.

Sự việc nhỏ đó xảy ra đã kết thúc sớm cuộc họp. Và lại những khách lữ đường cũng đã mệt; người hầu rượu dẫn Aymer và Brian về buồng của họ. Những người trong đoàn thì ngủ chung buồng với các gia nhân. Còn ông già Do Thái được dẫn về một chái lâu đài lâu nay vẫn bỏ không; Gurth tàn nhẫn chỉ cho lão một cái buồng nhỏ rỗng không, chỉ có một vài bộ da cừu và một ít rơm vút trong xó.

Khi mọi người chuẩn bị ai về chỗ nấy thì Wamba tiến lại gần vị khách hành hương mời ông ta về phòng mình cạn một chén rượu mật ong.

- Cái thẳng rồ đứng trước mặt anh đây là người Saxons đấy, nhà hành hương ạ. Anh bẻ gãy cái thói kiêu ngạo của cái tay dòng templier người Normanrd ấy là một làn hương thơm thổi vào lòng chúng tôi, làm chúng tôi khoan khoái, nở từng khúc ruột.

- Tôi tuân thủ sự điều độ, - người khách lạ trả lời, - nên tôi không dám nhận lời mời của anh.

Wamba định nhấn lại lần nữa thì người hầu gái thứ nhất của lady Rowena đến, nhân danh cô chủ, mời nhà hành hương đi theo cô. Cô dẫn anh ta vào một phòng trang hoàng sang trọng; lady Rowena đang chờ anh ở đấy và hỏi thăm anh tin tức về Ivanhoé. Người khách lạ run sợ và trả lời ấp úng là anh không quen biết lắm Ivanhoé, là anh mới thoát vòng vây quân địch và anh chuẩn bị về nước Anh. Anh khuyến khích cô công chúa hãy can đảm, Ivanhoé sẽ lành lặn trở về đất nước thôi..Bạn đọc đã đoán ra là Ivanhoé bị cha đuổi ra khỏi nhà vì tội tình cảm của anh đối với lady Rowena với thời gian đã đổi thành tình yêu. Mặc dầu ông Cedric le Saxon hãnh diện thấy tình cảm đó mỗi ngày một phát triển, - việc này cho phép ông nghĩ tới việc thông gia với một gia đình có cô con gái là công chúa thực thụ, - mặc dầu vậy, nhưng vì ông quá công minh chính trực và thắm nhuần quá nhiều những nguyên tắc cứng nhắc về giống nòi nên ông không thể để tình trạng trên kéo dài được nữa. Thế không phải là vì nhà quý tộc Athelstane mà ông chọn làm chồng cho cháu gái ông sao? Chỉ mỗi cuộc hôn nhân ấy mới đảm bảo vững chắc cho triều đại Saxons mà thôi. Sự gắn bó giữa con trai ông và lady Rowena là một cản trở và đấy là nguyên nhân buộc ông đuổi con trai với hy vọng sự xa cách sẽ hàn gắn vết thương lòng. Những hành động sáng giá của hiệp sĩ Ivanhoé đạt được đã gây tiếng tăm cho anh là người gan dạ trước mọi thử thách. Lòng tự hào của Cedric là lớn nhưng không phải vì thế mà nổi buồn của ông khi nghe tin con ông là bạn chiến đấu của vua Richard, con cháu của cái giống đi tìm quyền, được dịp đi...

Người khách hành hương đi một mình về phía được chỉ định để qua đêm, việc

đó thật là lạ... trừ khi người đó đã biết trước cái cách xếp đặt ở nơi đây. Đến chỗ các nhà cửa bị đổ nát một phần, anh gặp một gia nhân liền hỏi xem người Do Thái ở đâu.

- Kia, ở cái buồng kia. Buồng của anh ở xa hơn. - Người đầy tớ trả lời.

- Anh cho tôi biết anh Gurth chần lộn ở đâu. - Người đó hỏi thêm.

Khi anh được chỉ dẫn rồi, anh liền về phòng, vật mình xuống ổ rơm và như thiu thiu ngủ. Tuy nhiên suốt đêm anh nghĩ đến những bí mật: môi anh lập bập, mắt anh ướt lệ.

Khi những tia sáng đầu tiên của buổi ban mai nhợt nhạt xuyên qua màn sương đêm, người hành hương nhóm dậy, đi theo hành lang rồi bước vào phòng người Do Thái. Đêm qua, người này ngủ không yên giấc vì trông nét mặt của lão không được tỉnh táo. Người lạ mặt để bàn tay lên vai ông già làm ông giật mình sợ hãi..- Nhân danh Chúa Abraham, xin hãy thương lấy già này. Già chẳng có gì cho anh cả.

- Isaac, tôi không đến đòi tiền chuộc của lão đâu, - người khách hành hương trả lời. - Đừng sợ gì cả.

- Ôi mong Chúa của các vị tiên tri ban phước lành cho anh! - Ông già Do Thái đỡ sợ hơn nói.

- Nhưng mới sớm tinh mơ thế này anh đến hỏi tôi làm gì?

- Đến báo cho lão biết hãy khôn ngoan rút ngay khỏi nơi này, nếu lão còn muốn giữ nguyên túi tiền của lão.

- Ôi Chúa của Moise! Nhưng ai có lợi gì mà gây tai nạn cho một lão già khổ sở như tả Tuy nhiên, không phải là ngài Cedric chính trực chính đại rồi...

- Không phải, già Isaac ạ, không phải là ông Cedric, đó là ông dòng Brian...

- Ôi, lạ Chúa của Israel!

-... Ông dòng sáng nay đã lệnh cho các nô lệ người Sarrasins của ông ta phải theo dõi khi nào lão đi là phải bắt ngay lão, dẫn đến lâu đài bạn thân của ông ta là Philippe de Malvoisin hay Reginald Frontde-Boeuf.

- Không thể thế được đối với một người Do Thái khổ khổ như tôi!

- Thôi đừng than vãn nữa, ông Isaac ạ. Tôi nghe và hiểu tiếng Sarrasine rất rõ,

điều tôi nói ra là chắc chắn... Thôi đi nào, mau lên, tôi với lão cùng đi.

Ông già Do Thái nhìn người bạn trẻ một cách nghi ngờ. Ông tự hỏi không biết có phải anh bạn định giăng bẫy lừa ông không. Nhưng cử chỉ nhân từ của anh đêm qua, sự tàn ác của ông dòng templier làm ông hoảng sợ, khiến ông quyết định được ngay. Ông thu vội cái sắc giấu dưới tấm da dê và nhét nó vào túi áo măng-tô.

- Chạy trốn thôi, anh bạn, nhưng xin anh đừng để ý đến chiếc sắc của tôi giấu trong áo nhé, toàn giấy của gia đình...

- Mà kêu lèng xèng như tiền vàng! - Người hành hương ngắt câu và nói theo, giọng chế giễu.

- Xin thề trước Chúa của Abraham, tôi khẳng định rằng...

- Đừng khẳng định gì cả, ông Isaac ạ, và đừng sợ tôi điều gì cả. áo quần rách rưới tôi mặc không tỏ rõ lời hứa trước Chúa của tôi rồi sao?

- Chúng ta hãy chạy trốn Brian, trốn Malvoisin, trốn Frontde-Boeuf! Xin Chúa của David che chở chúng ta!' Hai người lữ hành lên đi không gây một tiếng động. Người hành hương đi về buồng của Gurth. Anh bước vào và thấy anh chăn lợn đang nói chuyện với Wamba.

- Gurth, anh có thể mở cửa đường ngầm cho chúng tôi không? Tôi với ông già Do Thái muốn đi sớm.

- Gì thế, đồ quý sứ! Kẻ nào dám nói với ta bằng cái giọng như vậy ? à ra anh, anh làm ta ngạc nhiên đấy.

- Lão đã ăn cắp cái gì của ông chủ ta đấy?

- Wamba trợn tròn mắt hỏi. - Lão giấu cái gì dưới áo măng-tô đấy?

- Các người chỉ có thể ra qua cổng lớn thôi, - Gurth nói tiếp, - nhưng ta không mở sớm hơn thường lệ đâu.

Người khách lạ tiến lên, thăm thì bên tai anh chăn lợn mấy câu; tức thì anh này như bị điện giật, anh chăm chú nhìn người khách hồi lâu.

- Vâng, đi theo tôi, tôi xin mở cửa. - Gurth nói.

- Gurth, anh đi tìm cho tôi con la, anh dắt ra đây một thể con la của ông Isaac.

Gurth đi làm ngay, một lúc sau mang đến hai con vật. Người hành hương nói tiếp:

- Đến Ashby, tôi sẽ trao trả lại cho người nhà ông Cedric. Sau đó, ông ghé tai thăm thì mấy câu nữa với Gurth.

- Nhất định rồi... - Gurth trả lời. - Tôi xin hứa...

Wamba không hiểu làm sao Gurth thay đổi thái độ nhanh chóng thế. Anh nhún vai làm các khánh nhạc trên đầu kêu lanh canh. Anh nói:

- Chà! Mình triết lý đấy nhưng thực chất chỉ là một anh rồ Saxon...

Hai người đi qua chiếc cầu kéo thì lên ngựa, nhanh chóng đi khỏi lâu đài.

Gurth đứng một lúc bên cạnh con hào. Bây giờ trong mắt anh hiện lên niềm vui nhiều hơn là sự ngạc nhiên. Anh rồ Wamba, lạ lùng nhìn anh bạn Gurth đang luôn mồm nói:

- Ôi thánh thần Withold... Thánh thần Withold! Ai có thể ngờ được một điều như thế...

Ôi, thánh thần Withold...

Hai người khách đã đi xa Người hành hương đã dẫn ông bạn đường qua những đường to, lối nhỏ chẳng chịt, ông không kịp mở miệng nói câu nào vì người dẫn đường trẻ đi rất nhanh. Sau cùng họ tới được một con đường rộng: sắp đến một thành phố.

- Chúng ta tới đây, còn nửa giờ đi nước kiệu nữa là tới Sheffield, - người hành hương nói. - Ông Isaac ạ, chúng ta phải chia tay nhau ở đây thôi.

- Anh bạn trẻ, tôi xin cảm ơn anh về tất cả những gì anh làm cho tôi. Thề trước thánh Isaac và thánh Abraham, cuộc đời ta trải nhiều năm nhưng chưa từng gặp một người nào theo đạo Gia-tô như anh từ Đất Thánh trở về mà lại sẵn sàng thương và giúp đỡ một người Do Thái khốn khổ như tạ Xin thánh Jacob ban phước lành cho anh...

- Thôi đi, thôi đi, tôi chỉ làm bốn phận của người theo đạo Christ.

- Tuy nhiên, anh bạn trẻ ạ, ta muốn thưởng cho anh...

Vì thấy người đối thoại có vẻ từ chối, ông già Do Thái nói tiếp:

- Ôi! Tôi biết anh không muốn nhận tiền của tôi, nhưng... tôi cũng biết anh muốn gì rồi..- Muốn gì nào? - Người trẻ tuổi ngạc nhiên hỏi.

- Tôi muốn giúp anh một cái áo giáp thật tốt và một con ngựa chiến, anh nghĩ sao?

- Sao! Ai bảo ông là tôi... ? - Người trẻ tuổi giật mình kêu lên.

- > này! Không phải phong tục những người theo đạo Gia-tô của anh, những chàng trai trẻ kiên cường cầm chiếc gậy hành hương và khoác chiếc áo nghèo khổ là để đến Đất Thánh Pales-tine cầu Chúa Jesus đó sao? Tuy nhiên những chàng trai trẻ đó thường là những lãnh chúa không sợ độ sức với những hiệp sĩ tên tuổi nhất trên các chiến trường hay... trong một cuộc đua độ sức thi tài... hê, hê... anh bạn trẻ, anh nghĩ thế nào khi ta muốn mua biếu anh một con ngựa chiến và một chiếc áo giáp bằng thứ kim loại tốt nhất... Nào, anh bạn hiệp sĩ trẻ tuổi và kiên cường... Không... đừng ngắt lời tôi... tôi đã thấy một cái dây vàng dưới áo măng-tô của anh khi anh nhảy lên mình ngựa... đó không phải là huy hiệu của những hiệp sĩ hay sao?

- Nếu mắt tôi cũng tinh như mắt bác thì tôi hỏi trong cái sắc ở áo măng-tô bác giấu cái gì quý giá không mà chăm sóc giữ gìn cẩn thận thế?

Isaac tái mặt trả lời:

- Đừng tưởng nó là vàng đâu, đối với anh, tôi có thể nói... nó là tiền lẻ, một dùm, một dùm thôi mà... Với lại, cái tôi hứa cho anh không phải là của tôi đâu. Anh sẽ đến gặp tay lái buôn giàu có Kirgath Jairam ở Manchester: ông ta có bốn áo giáp làm từ Milan và sáu con ngựa chiến xứng cho một vị hoàng đế cưỡi...

Vừa nói, Isaac vừa nhảy trên lưng lừa xuống, rồi viết mấy chữ ả Rập trên một tờ giấy cuộn.

-... Anh sẽ đưa giấy này cho Kirgath, ông ấy sẽ để anh chọn cái áo giáp nào tốt nhất, con ngựa nào khỏe nhất.

- Nhưng mà, ông Isaac a...

- Ôi! Anh bạn trẻ, tôi biết là anh không có tiền, nhưng cần gì, sau cuộc thi đấu anh trả lại tôi sau.

- Nhưng có thể tôi bị thua! ông biết rằng nếu tôi thua, ngựa, áo giáp, vũ khí của tôi là thuộc về người thắng cuộc.

Đôi tay ông già Do Thái run run khi nghĩ đến cảnh tượng đó... - Không, hiệp sĩ,

anh sẽ thắng, ta cảm thấy thế... nhưng giữ gìn cẩn thận áo giáp... dùng đúng mức con ngựa... lão muốn nói là, nhất là phải bảo vệ lấy thân mình rồi còn thì, Chúa của Abra-ham sẽ che chở cho anh. Tạm biệt.

- Rất cảm ơn điều ông căn dặn, ông Isaac ạ.

Tôi sẽ chú ý và tôi hy vọng được trả ân ông.

Hai người chia tay nhau đi vào thành phố, mỗi người theo một ngã đường.

Chương 3

Hoàng tử Jean, em của vua Richard, trị vì nước Anh trong khi vua đi vắng. Jean vận dụng hết ảnh hưởng của mình để quận công nước áo giam giữ nhà vua lâu hơn nữa mặc dầu Jean đã nhận được của nhà vua nhiều bổng lộc. Dần dần, ông tập hợp chung quanh ông những lãnh chúa chia sẻ các quan điểm với ông và sẵn sàng ủng hộ Ông vì hoàng tử Jean chiếm được ngôi vua là rất có lợi cho họ. Người này đã nhận được đất đai, người kia lâu đài, toàn là chiếm đoạt cả, vì những người chủ sở hữu cũ, toàn là người Saxons, đã bị đi đày, bị giam cầm hay nhiều khi bị ám sát. Giả sử vua Richard trở lại thì trật tự và công bằng cũng được lập lại: thế là tất cả những kẻ xu nịnh hoàng tử Jean sẽ mất hết của cải và ân huệ họ được hưởng khi vua đi vắng.

Bên cạnh cái tầng lớp xu nịnh ấy là những người thuộc giới quý tộc nhỏ bé và dân chúng, chính gốc Saxons, bị người Normanrd khinh bỉ; những người này, trái lại, mong mỏi vua cha trở về.

Còn những người khác nữa, do thất thế sinh tuyệt vọng thì đương đầu với chính quyền Nor-manrd:

đó là những người nổi loạn, những người không chịu khuất phục, những người tù biệt xứ mà cái đầu bị mang treo giá; thông thường họ gọi những người này là outlaws mà bằng nhóm của họ ẩn sâu trong rừng, rình cướp của những người đi đường riêng lẻ hoặc vào cướp các nhà không được bảo vệ chắc chắn. Tuy nhiên phải công nhận rằng một tình cảm hiệp sĩ nung nấu trong lòng thủ lĩnh của họ như một thủ lĩnh đáng gờm và nổi tiếng Robin Hood: những người Normanrd và những kẻ phản bội Saxons bị cướp, và của cướp được thỉnh thoảng đem chia cho những người Saxons khốn khổ...

Tuy nhiên, mặc cho những nguyên nhân của tình trạng khốn cùng trên, dân chúng cũng như những nhà quý tộc đều yêu thích và chú trọng đến cuộc thi võ sắp mở và là một cảnh diễn to lớn của thế kỷ này.

Cuộc thi sẽ diễn ra ở Ashby, quận Leicester; những đấu thủ phải là những nhà

vô địch nổi tiếng nhất; chính hoàng tử Jean đến xem, mang vinh dự lớn cho cuộc đua tài. Một ngày hội vui như vậy gây sự chú ý chung của mọi người: vào buổi sớm ngày quy định, lũ lượt những người đủ mọi lứa tuổi và đủ đẳng cấp xã hội kéo nhau đến chen chúc ở nơi được chọn làm trường đua.

Đó là một nơi được chọn tốt nhất: không cách xa thành phố mấy và là một bãi cỏ lớn mượt mà, một bên có rừng bao bọc, bên kia đây đó có những cây sồi cao lớn kỳ lạ. Khu đất như đã được thiên nhiên tạo ra cấp tốc để phục vụ cho cuộc thi: vì cả bốn phía khu đất đều thoải thoải như một vòng đài lớn; một khoảng rộng ở giữa, nhẵn nhụi và phẳng đều được bao quanh bởi các hàng rào chắc chắn. Ở phía bắc và phía nam người ta để hai lối ra vào cho đấu sĩ có những cánh cửa rộng bằng gỗ. Ở cửa bắc có năm chái nhà tuyệt đẹp treo các tấm biển hiệu nâu hay đen là những màu được năm hiệp sĩ thách đấu chọn. Ở trước mỗi chái nhà treo cái khiên của hiệp sĩ ở chái đó; bên cạnh là anh chăn ngựa của hiệp sĩ giả trang thành người rợ, người rừng hay mặc bất cứ áo quần kỳ lạ nào theo ý vị của chủ nhân. Một lều vải ở giữa coi như cái lều danh dự được dành cho Brian de Bois-Guilbert; ông này nổi tiếng - thắng trong tất cả các trận đấu - nên được tôn làm thủ lĩnh và niềm nở tiếp đón trong đoàn thách đấu. Các bạn chiến đấu của ông là ngài Reginald Frontde Boeuf, ngài Philippe de Malvoisin, ngài Hugues de Grant-mesnil và hiệp sĩ Ralph de Vipont.

Một hàng rào bao quanh các lều và các hiệp sĩ thách đấu có một lối đi riêng rộng ngót một thước để ra trường đấu.

ở cửa phía nam đối diện, cũng một hàng rào như vậy bao quanh một khu đất rào kín là nơi các hiệp sĩ đến thi đấu tập tậ. Đối diện với khu rừng người ta lập một bục cao để đón hoàng tử Jean, những người cùng đi và gia đình của họ.

Theo phong tục, các hiệp sĩ thắng cuộc sẽ bầu trong đám các bà đến dự hội lấy một bà làm hoàng hậu của hội thi, hội này diễn ra không quá ba ngày: ngày đầu có những trận đấu đôi; ngày thứ hai là một cuộc đấu tập thể, lực lượng hai bên bằng nhau; ngày thứ ba, một cuộc thi bắn cung giữa những tay cung cự phách trong nước đọ với những tay cung của lính đánh thuê nước ngoài đến từ xứ Normandie.

Những người đến xem chen vai thích cánh trong những hàng rào dành riêng cho họ; một số trèo lên cây để xem. Cedric de Saxon, lady Rowena, nhà quý tộc Athelstane và các người hầu, kể cả Wamba đến ngồi trên bục như tất cả các bục khác rất đơn giản, trơ trụi tương phản với cái bục cao trải thảm đẹp đẽ và cờ bay phấp phới dành cho hoàng tử Jean và những người cùng đi.

Mọi người đều nóng ruột chờ hoàng tử đến; họ tranh luận về giá trị và cơ may thắng cuộc của những người đứng ra thách đấu.

Khán giả bỗng nhiên nhốn nháo.

Một tiếng hét lên:

- Đồ chó Do Thái, hãy rút đi, biến đi cho khỏi gai mắt chúng ta!

Chính họ nhằm Jsaac d'York mà mắng; Isaac bị xua đuổi khắp nơi. Cô con gái Rebecca quàng tay ông và tỏ ra khiếp sợ vì những lời chửi rủa cha mình. Giữa lúc xảy ra những sự việc đó, hoàng tử Jean bước vào trường đấu và tiến lên bục danh dự. Trong những người cùng đi, người ta nhận thấy trước nhất cha Aymer, nam tước Waldemar Fitzurse, một cận thần già nua nhất của nhà vua, hiệp sĩ De Bracy, người Norman dẫn đầu một đoàn quân nhân sang nước Anh; những người còn lại gồm thủ lĩnh các băng nhóm đã bị mua chuộc, những nam tước ăn cướp và trộm cắp là thành viên của đoàn tùy tùng thường xuyên của nhà vua tạm quyền và một số những người thuộc dòng đạo templiers.

Hoàng tử đã nghe thấy những lời đe dọa dõng dạc lên đầu ông già Do Thái, là người hoàng tử quen biết vì đang thương thuyết với hoàng tử về một khoản tiền cho vay to lớn. Khi hoàng tử tiến lên bục thì một người yeoman (người dân thường) vai đeo một cánh cung dài thước tám, lưng thắt một túi đựng mười hai mũi tên, chạy ra dọa Jsaac sẽ cho ông ném một mũi tên.

- Hỡi tên cho vay nặng lãi xấu xa kia, ngươi đã hút bao nhiêu máu mủ của đồng bào ta, đã làm tất cả chúng ta khuynh gia bại sản, hãy coi chừng ta điên tiết lên rồi đây. Thề có thánh Odin và thánh Thor linh thiêng! Ta sẽ bắn thủng bụng ngươi ra bằng một trong những mũi tên không bao giờ trượt đích này...

Hoàng tử nghe vậy ngắt lời:

- Các vị nghe thấy không? Tay cung này xem ra không mấy khiêm nhường!

- Một tay cung không sợ ai và sống là người tự do! - Người dân yeoman trả lời; mắt anh ta kiêu hãnh, trừng trừng nhìn hoàng tử.

- De Bracy, nhà ngươi hãy cho người theo dõi cái gã hung hăng này; nếu đến ngày thi bắn hãn không làm được như lời hứa thì ngươi hãy cho bắt giam hãn lại để phạt vì cái tội nói dối và cái thói huênh hoang! Và Jsaac, kẻ xuất vốn của ta, hãy ngồi vào chỗ cùng với những tên hèn hạ Saxons kia!

Những người mà hoàng tử bảo hèn hạ là ám chỉ Cedric và cô cháu gái, Athelstane và những người cùng đi. Cedric định trả lời, nhưng lady Rowena đặt tay lên cánh tay ông cho ông bớt giận.

Về phần mình, nam tước Waldemar Fitzurse thăm thì mấy câu với hoàng tử

Jean; ông trách hoàng tử đã có những lời nói tàn nhẫn đối với các nhà quý tộc Saxons..Hoàng tử Jean tiếp tục đi lên. Ông ngạc nhiên về sắc đẹp của Rowena mà hiệp sĩ De Bracy vừa chỉ cho ông.

- Khẩn trương lên, khẩn trương lên, đã quá giờ rồi, đừng để chậm nữa. - Ông Fitzurse nói to lên cốt để chấm dứt mau hơn nữa sự kiện vừa xảy ra.

Các khán giả hoan hô, vui thích trước nhất là vì cảnh diễn mong đợi mãi nay được bắt đầu.

Chương 4

ông hoàng lên ngai ngồi, xung quanh là những người cùng đi. Một hồi kèn tơ-rông-pét nổi lên rồi các quan tuyên cáo ra tuyên bố thể lệ cuộc thi Những người thách đấu phải nhận đấu với bất cứ địch thủ nào muốn đấu. Mỗi người thách đấu phải cam kết đấu năm trận.

Mỗi hiệp sĩ nhận đấu có thể chọn hiệp sĩ nào đứng ra thách đấu; như vậy anh phải qua suốt trường đấu đến lều địch thủ của mình và lấy thương đập vào khiên của người đó. Nếu lấy chuôi thương bằng gỗ chạm vào nghĩa là cuộc đấu sẽ "lịch sự", nhẹ nhàng, đầu thương sẽ cắm một miếng gỗ dẹt ngăn cản không đâm chết người; nếu trái lại người nhận đấu chạm cái khiên bằng phần sắt của cái thương mình, thế nghĩa là cuộc đấu sẽ dữ dội như một cuộc chiến thực sự với mũi thương nhọn hoắt. Người thắng cuộc ở ngày thứ nhất sẽ chọn hoàng hậu cuộc thi trong đám các bà quý tộc ngồi xem trên các bục. Hoàng hậu này sẽ thưởng cho người thắng cuộc ở ngày thứ hai, và ngày thứ ba, thưởng cho các nhà vô địch lẫn cùng.

Những người tuyên bố làm xong việc công bố những thể lệ cuộc thi, họ kết thúc bằng cách hô khẩu hiệu thường lệ: "Hỡi các hiệp sĩ kiên cường, xin hãy rón tay, xin hãy rón tay!" Một trận mưa tiền vàng, tiền bạc ào ạt tung từ trên tầng cao xuống: giới hiệp sĩ muốn tỏ ra hào phóng đối với những người mà họ coi như lính bảo vệ danh dự.

Sau những dấu hiệu của sự hào phóng đó, những người tuyên cáo hô lên những câu thường lệ: "Hạnh phúc, các quý bà! - Tử chiến, các nhà vô địch - Danh giá, những ai hào hiệp! - Vinh quang, những ai dũng cảm!" Dân chúng cũng hô to như vậy làm không khí náo nhiệt hẳn lên; kèn tơ-rông-pét cùng họa theo với những âm thanh chiến trận. Những người tuyên cáo rời khỏi trường đấu; ở đó chỉ còn lại hai sĩ quan cưỡi ngựa, vũ trang từ đầu đến chân, đứng yên như hai tượng đá, đối diện nhau.

Tuy nhiên khu vực dành cho những người nhận đấu chật cứng những hiệp sĩ muốn đo sức với những hiệp sĩ thách đấu. Từ trên tầng cao nhìn xuống thì

trường đấu như một biển người trên đó lất phất những chùm lông mủ. Những chiếc mũ đồng sáng loáng, những cái thương sắt buộc những tấm bảng hiệu tung bay trước gió cùng với lông chim chỏm mủ khiến cho trường đấu có một cảnh sắc muôn màu.

Sau cùng những hàng rào chắn được nâng lên và năm hiệp sĩ được số phận chọn chậm rãi bước ra sàn đấu. Một người đi đầu; bốn người còn lại thì hai người một hàng theo sau. Tất cả trang bị rất đẹp. Khi họ bước ra trường đấu, một thứ nhạc phương đông cất lên từ sau những túp lều vải của những hiệp sĩ thách đấu. Đó là tiếng chũm chọe và tiếng của những nhạc cụ khác mà châu OEu còn chưa biết tới, những nhạc cụ này là do những hiệp sĩ mang về từ Đất Thánh.

Những âm thanh man rợ đó hình như vừa thách thức các hiệp sĩ nhận đấu vừa như hoan nghênh họ có mặt ở ngày hội. Tất cả các con mắt đều đổ dồn về năm nhà vô địch đang tiến vào trường đấu; họ lấy thương nhẹ nhàng đập phía cán gổ về khiên của người mà họ chọn làm địch thủ.

Dưới tiếng kèn đồng và kèn tơ-rông-pét thúc giục họ phi nước đại lao vào nhau. Nhờ vào tài.khéó léo trội hơn của các hiệp sĩ thách thức hoặc nhờ vào cái vận may yểm trợ mà các địch thủ của họ đều ngã ngựa. Dân chúng reo hò, các tuyên cáo hô vang và tiếng tơ-rông-pét rộn ràng báo hiệu có kẻ thắng người thua. Những người thắng thì rút về lều của mình còn những người thua thì vừa ngượng vừa nhục nhã bước ra khỏi đấu trường để đến thương lượng với địch thủ của mình nhằm chuộc lại trang bị và ngựa mà theo thể lệ của cuộc đấu là thuộc về người thắng.

Nhóm nhận thách đấu thứ hai và thứ ba lần lượt vào trường đấu; một vài người trong số họ đã chiếm ưu thế; nhưng nói chung thắng lợi thuộc về những người thách đấu, không một người nào phải ngã ngựa; điều này lại xảy ra với địch thủ của họ ở mỗi trận đấu. Sự thắng lợi liên tục như vậy làm nguôi rất lớn lòng nhiệt tình của những hiệp sĩ nhận lên đấu. Vào trận đấu thứ tư, chỉ còn hai hiệp sĩ dám đương đầu với những hiệp sĩ thách đấu ít nguy hiểm hơn.

Ralph de Vipont, một hiệp sĩ tể bần, một trong năm người anh hùng của ngày đấu, sau cùng phải thua. Những người đi xem đã thấy Brian là người thắng cuộc: cái cách làm ngã địch thủ của Brian đã gây ấn tượng mạnh đối với người xem bởi sự khéo léo và sức mạnh của nó.

Nam tước De Malvoisin và sire Frontde-Boeuf xứng đáng là những người đứng thứ hai sau thủ lĩnh Brian của họ.

Hàng rào quây ở cửa phía nam bây giờ vắng lặng. Mặc cho những lời kêu gọi của các quan tuyên cáo: "Dừng cảm lên nào! Kiên cường hơn nữa!" Không ai dám

mạo hiểm ra độ sức với những nhà vô địch trên, cứng rắn và ghê gớm nhất trong ngày. Cedric đã khuyến khích anh bạn quý tộc Athelstane hãy can đảm đứng ra bảo vệ danh dự của các hiệp sĩ Saxons nhưng anh này thoái thác nói rằng mình còn phải để dành sức cho cuộc đấu ngày mai. Nói đúng ra, anh bạn quý tộc đó thích ăn ngon và có một cái bụng hoạt động không bao giờ mệt mỏi - điều đó đối với anh cũng là điều quan trọng không kém việc chiếm lĩnh ngôi báu xa vời làm vua nước Anh; sự lạng lờ của anh đã nhiều lần làm ông Cedric phải thất vọng.

Hoàng tử Jean thảo luận cùng với đám cận thần và chuẩn bị tuyên bố ông dòng templier thắng cuộc thì bỗng nhiên những tiếng hò reo và vỗ tay của dân chúng làm ông phải chú ý.

Ông quay về phía đó, nói to:

- Thưa các ngài! Còn một hiệp sĩ dám đương đầu với các nhà vô địch của chúng ta.

Quả vậy, một hiệp sĩ mặc áo giáp sáng loáng, cưỡi con ngựa chiến hùng dũng tiến vào hàng rào ở cửa nam rồi phi nước đại qua trường đấu đến thẳng lều vải của Brian.

Những tiếng hò reo của dân chúng tứ phía vang lên khi họ thấy hiệp sĩ Déshérité

- người đó chỉ báo cho quan tuyên cáo gọn thon lớn mỗi cái tên - đã chọn tay thương đáng sợ nhất trong ngày làm địch thủ của mình.

Đáng sợ hơn nữa là anh lấy đầu sắt cộp rất mạnh vào cái khiên của nhà vô địch, có nghĩa là anh yêu cầu trận đấu quyết liệt, với mũi thương không bịt gỗ.

Brian tức khắc ra đứng ở cửa lều mình.

- Anh đã sẵn sàng chịu chết không đấy? - Brian giễu cợt hỏi. - Hãy ngẩng đầu lên mà nhìn trời lần cuối, và hãy chuẩn bị hồn siêu về Chúa.

- Cám ơn anh quá lịch sự, nhưng anh hãy chú ý nhé, anh đã hạ ngã nhiều người nhưng anh hãy coi chừng; anh hãy chọn một con ngựa mới, một cái thương mới đi! Tôi lấy danh dự mà thề, anh sẽ cần chúng đấy!

Hiệp sĩ Déshérité cho ngựa đi giật lùi xuống dốc trường đấu; anh điều khiển khéo léo và ngồi trên mình ngựa gọn gàng đến mức làm cho khán giả, - lẽ đương nhiên là trừ các khán giả người Normanrd, - coi ngay anh là chàng hiệp sĩ thương yêu của mình.

Cedric nhào người ra đằng trước và hồi hộp nhìn chăm chú chàng hiệp sĩ mà vành mũ kéo xuống làm ông không nhận ra rõ nét mặt.

- Cái dáng điệu ấy, cái cách thức cưỡi ngựa ấy... Trời ơi! Có phải là con trai ta không?

Lady Rowena không kém phần cảm động; nàng như mê sảng vịn xoắn cái khăn tay viền đăng-ten tinh tế trong đầu ngón tay mình.

Thách đấu quyết liệt do hiệp sĩ Déshérité đưa ra làm cho Brian tức điên người. Thế nên ông quyết định chọn một con ngựa khác lanh lợi và đầy sát khí, một cái thương mới vì sợ rằng cái cũ qua ba trận đấu, chuôi gỗ dễ bị rạn. Người giám mã trình ông một cái khiên khác.

Các khán giả nóng lòng chờ đợi hai kỳ phùng địch thủ gặp nhau; mặc dầu thiên cảm thiên về phía hiệp sĩ còn chưa ai biết họ, biết tên, nhưng rất ít người tin anh là người thắng cuộc. Bây giờ hai địch thủ đứng hai đầu trường đấu. Khi kèn tơ-rông-pét nổi lên báo hiệu trận đấu bắt đầu, hai đối thủ phi ngựa nước đại vào nhau, cây thương đưa về phía trước. Sự va chạm thật khủng khiếp: cả hai người đều bị gãy thương, các mảnh vỡ bay đến tận chỗ khán giả. Ngựa của họ chân sau khụy xuống nhưng chủ của chúng là những kỵ mã giỏi, điều khiển chúng rất khéo. Hai đấu thủ giờ lại sẵn sàng, mỗi người một thương mới cầm tay. Các khán giả thích thú đến độ không tiếc sức hò hét và cổ vũ cho hiệp sĩ Déshérité.

Các bà cỡi khăn quàng phất lên trước gió để tỏ lòng vui sướng. Sau vài phút nghỉ, kèn lại thổi báo trận đấu tiếp tục! Thương của Brian trúng giữa khiên của chàng hiệp sĩ lạ mặt rất mạnh và chính xác làm anh phải ngã người ra đằng sau mới không ngã. Về phía mình Brian bị một động tác lừa nên phải nhận ngay một miếng đòn đánh vào đỉnh mũ. Đó là một đòn rất khó nhưng Déshérité thực hiện được. Do đó, ông dùng tem-plier, mặc dầu võ nghệ cao cường, cũng phải lăn kên xuống đất cùng với ngựa và giữa những tiếng hoan hô, các quan viên trường đấu tuyên bố Déshérité thắng cuộc. Nhưng Brian nhòe ngay dậy, rút gươm, định tiếp tục đánh nhưng không được phép. Brian nói:

- Ta hy vọng có ngày chúng ta sẽ gặp nhau mà không có trọng tài ngăn cản.

Tùy anh. Đấu dưới đất, trên mình ngựa, đấu thương hay đấu kiếm, tôi luôn sẵn sàng độ sức với anh. - Hiệp sĩ lạ mặt kiêu hãnh trả lời.

Trong khi ông dòng templier rút về lều mình để che giấu sự tức giận và hổ thẹn thì người thắng trận đấu vừa rồi tiếp tục ra đấu với người trong nhóm của Brian de Bois-Guilbert. Người thứ nhất, Fronde-Boeuf ngã ngựa ngay và bị tuyên bố thua cuộc; số phận của Philippe de Malvoisin không hơn gì: mũ của anh bị hất tung ngay khi vừa va chạm và các quan hầu cuộc thi tuyên bố người thắng cuộc

là người vừa làm các khán giả ngạc nhiên vì lòng dũng cảm và sự táo bạo của mình. Người thách đấu cuối cùng đi vào đấu trường: đó là Hugues de Granfmesnil. Khi đang chạy, con ngựa của anh ta, non tuổi và hung hăng, bỗng chồm lên đứng trên hai chân sau làm anh ta không giữ được ngang bằng cây thương trước mặt; tức thì hiệp sĩ Déshérite chứng minh ngay tính lịch sự cùng sự khéo léo của mình trong cách đánh chính xác: anh hướng thẳng mũi thương vào đầu địch thủ nhưng vừa chạm anh đã nhắc nhẹ lên tha đòn cho Grantmesnil. Tất cả mọi người đều hoan nghênh cử chỉ đó. Các quan hầu đề nghị hai bên đấu lại. Nhưng Hugues tự nhận thua cuộc do bất phục tính cao thượng cũng như tài nghệ của đối phương.

Người thắng cuộc trong ngày được xác định:

chính là hiệp sĩ Déshérite chứ không ngoài ai khác. Theo thông lệ, anh được mời một chén rượu. Nhắc phần dưới chiếc mũ lên, anh uống sau khi nói mấy câu sau đây:

- Tôi uống chúc mừng những ai thực sự là người Anh dũng cảm, tôi uống nguyện rửa những tên tàn bạo ngoại bang, chúng phải thất bại và hổ thẹn nhục nhã!

Trong khi các quan hầu chăm lo trận đấu chúc mừng người vừa giành thắng lợi thì hoàng tử Jean và những người cùng đi hết sức ngạc nhiên về việc hiệp sĩ Déshérite khẳng khái không chịu cho biết mình là ai. Ông De Bracy, ông Waldemar Fitzurse hay bất cứ một quan cận thần nào khác, không ai tìm được tên gán cho người có sức mạnh và can đảm phi thường đó.

Tuy nhiên họ vẫn vô cùng kinh ngạc khi thấy những người vô địch của họ như ông dòng tem-plier, Frontde-Boeuf, Philippe de Malvoisin bị hạ bằng miếng đánh như trời giáng nhưng được thực hiện vô cùng nhẹ nhàng và khéo léo.

Ngay lúc đó có người gợi ý: "Hay chính là Richard Coeur de Lion chăng?" Nghe vậy, hoàng tử Jean và các cận thần nín tiếng và tái mặt.

- Không phải, - Fitzurse nói. - Các ngài biết thân hình cao lớn của đức vua; các ngài hãy so sánh chiều cao của hiệp sĩ lạ mặt này, thấy khác ngay. Điều nhận xét đó trấn an hoàng tử Jean và làm bớt nỗi lo thể hiện trên tất cả các khuôn mặt.

Lúc đó người thắng cuộc được giới thiệu với hoàng tử; ông khen ngợi nhưng lòng vẫn sợ khi nhận ra trong giọng nói của hiệp sĩ có âm thanh của ông anh mình, người mà hoàng tử đã lừa dối một cách hèn hạ vì muốn chiếm ngôi. Nhưng hiệp sĩ Déshérite chỉ chào rất lễ phép và lẩn đi rất nhanh, không đứng lại nghe các quan cận thần chúc mừng nữa. Hai giám mã dắt đến bọc cao của hoàng tử con ngựa thường với yên cương rất đẹp. Hiệp sĩ nhẹ nhàng nhảy lên

lưng ngựa và đi quanh vòng đấu hai lượt giữa những tiếng hoan hô của khán giả. Ai sẽ là người anh chọn làm hoàng hậu trường thi đây? Anh đứng trên bục và nhận chiếc vương miện bằng sa-tanh thêu chỉ vàng hoàng thân cài vào đầu cây thương cho anh.

Lần này, hiệp sĩ chậm rãi vòng quanh đấu trường, dừng bước trước lầu của Cedric de Saxon và duyên dáng chúc mũi thương xuống trước mặt lady Rowena. Cùng lúc, tiếng kèn tơ-rông-pét nổi lên và các quan tuyên cáo tuyên bố ngôi nữ hoàng ngày hội đã được chọn.

- Lady Rowena muôn năm, hoàng hậu sắc đẹp muôn năm! - Đám đông hô to.

Một số người còn thêm:

- Công chúa Saxon duy nhất hợp pháp muôn năm!

Hoàng tử Jean làm như không nghe thấy những tiếng hoan hô vừa rồi; theo thông lệ Ông mời lady Rowena đến dự bữa tiệc tổ chức đêm nay ở lâu đài d'Ashby. Nàng xin thứ lỗi; còn Cedric và Athelstane sẽ đến, ở đó họ sẽ phải nghe những lời nhạo báng vụng về của các lãnh chúa Normanrd.

Trong khi ấy, người thắng cuộc lạ mặt được các quan hầu trường đấu mời vào ngồi trong lầu của họ. Ở đó anh tiếp những giám mã của các hiệp sĩ thua cuộc đến thỏa thuận về việc mua lại ngựa và mũ áo của chủ họ. Anh chấp nhận hết những giá cả của họ đặt ra, trừ giá của Brian de Bois-Guilbert.

Anh nói với người giám mã của Brian:

- Anh về nói với chủ anh, tôi không nhận ngựa và mũ áo của ông ta. Ông ấy đã thách đấu một sống hai chết, tôi không quên điều đó. Về nói với ông ta tôi coi ông ta như kẻ thù. Và một người như vậy tôi không thể tỏ ra lịch sự như đối với các bạn đấu của ông ta.

Khi họ ra khỏi lầu thì Gurthe - chính anh làm người chăm sóc ngựa cho chàng hiệp sĩ - quay về phía chủ mình nói:

- Thưa ông chủ, tôi không làm trọn vẹn phận sự của người giám mã sao? Làm giám mã cho một người Anh đích thực và ngoan cường!

- Có chứ. Cậu sẽ được thưởng đây. Đây là túi đựng đầy tiền vàng trả công cho cậu.

- Xin thề trước thánh Withold! Nhiều tiền quá, một anh chẵn lợn saxon như tôi bao giờ có được!

Gurth phải nhận làm một việc nữa, một việc kinh tởm là phải dắt trả lại ông già Isaac d'York con ngựa mà chàng hiệp sĩ đã mượn. Anh chàng còn phải mang thêm một túi tiền vàng để trả ông già Do Thái. Hiệp sĩ đã vay để mua mũ và áo giáp.

Chương 5

Hôm sau là ngày đấu chung: khán giả đến đông hơn hôm qua; hoàng tử Jean dẫn lady Rowena lên ngồi trên ngai nhất nhật đế vương và sau khi các tuyên cáo viên đọc xong những điều lệ của trận đấu trong tiếng kèn tơ-rông-pét thì các địch thủ chia thành hai đội bằng nhau, một bên do ông dòng Brian, một bên do hiệp sĩ Déshérité cầm đầu, tiến ra trường đấu. Thật là một quang cảnh vừa hết sức oai nghiêm, vừa vô cùng khủng khiếp khi thấy các đấu thủ mặc áo giáp đẹp đẽ, cưỡi những con ngựa lực lưỡng chuẩn bị lao vào một trận đấu chết người; họ ngồi thẳng trên mình ngựa như những cột thép bằng đồng, chờ cuộc đấu bắt đầu, hăng say như những con ngựa của họ đang hí vang và giậm chân xuống đất tỏ lòng sốt ruột. Các hiệp sĩ cầm những cây thương dựng thẳng; mũi thương sáng loáng phản chiếu những tia sáng mặt trời và những dây lụa buộc ở cổ thương tung bay trước gió; chóp mũ có những chùm lông. Họ ngồi như vậy cho tới khi có tiếng hô của những tuyên cáo viên: "Buông cương!" Thế là họ lao vào nhau. Đó là một cuộc hỗn chiến đẫm máu.

Lúc đầu, hai người cầm đầu hai nhóm tìm nhau không thấy, sau gặp nhau, cuộc giao tranh giữa hai người bắt đầu. Frontde-Boeuf và Athelstane thuộc nhóm của Brian, sau khi thoát được các địch thủ bám riết mình, thì chạy đến ứng cứu Brian nhằm cho nhóm mình thắng thế. Déshérité một mình chống lại ba địch thủ ngoan cường và sắp bị họ đánh bại thì bỗng nhiên một người trong nhóm, đặc biệt to cao, cưỡi con ngựa màu đen, mặc áo giáp cũng màu đen, từ nãy vẫn tỏ ra không mặn mà lắm với cuộc chiến, bỗng gạt các chiến sĩ còn lại trên trường đấu ra và tức giận xông tới ba địch thủ của Déshérité. Frontde-Boeuf sắp thọc một nhát kiếm kinh khủng thì không kịp nữa... anh cùng ngựa ngã lăn trên cát. Noir-Fainéant - tên mà khán giả gán cho người này đến giờ vẫn tỏ ra thờ ơ với cuộc đấu - Noir-Fainéant vừa đẩy mạnh Frontde-Boeuf cùng với ngựa ngã xuống đất liền quay ra đấu với Athelstane. Vì kiếm của anh bị gãy khi đâm vào áo giáp của Frontde-Boeuf nên anh giật lấy cái rìu cán dài của anh chàng Saxon này còn đang đứng ngây người; và bổ một nhát khủng khiếp lên mũ của Athelstane làm chàng ta chông chênh và sắp ngã. Rồi trở lại về thờ ơ ban đầu, Noir-Fainéant ngồi yên trên mình ngựa, làm người quan sát bình lặng nhìn cuộc giao tranh giữa hai người cầm đầu hai nhóm.

Ngựa của Brian bị thương nên gặp cái va chạm đầu tiên đã khụy ngã. Déshérité vội nhảy xuống ngựa và kêu Brian đầu hàng.

Nhưng hoàng tử Jean không chấp nhận chàng hiệp sĩ yêu quý của mình phải thất bại lần thứ hai nên ông cho ngừng cuộc đấu; ông tuyên bố người thắng cuộc là Hiệp sĩ áo đen, người mà theo ông đã quyết định trận đấu khi anh vào trợ giúp Déshérité đánh hai địch thủ đáng sợ Frontde- Boeuf và Athelstane. Thật ra, ông không thích lần thứ hai lại thấy một lãnh chúa Saxon hơn người.

Người ta đi tìm Hiệp sĩ áo đen để trao vương miện mà hôm qua đã trao cho nữ hoàng sắc đẹp, nhưng mọi người ngạc nhiên, anh đã biến mất.

Thế là hiệp sĩ Déshérité được chỉ định ra nhận phần thưởng. Khi anh quỳ gối trước lady Rowena để nhận vương miện, người ta thấy bà hoàng sắc đẹp bỗng toàn thân run bắn và thốt lên một tiếng khe khẽ.

Tuy nhiên cô vẫn đặt vương miện lên đầu chàng hiệp sĩ:

- Không bao giờ vương miện được đặt lên đầu ai xứng đáng hơn. - Nàng nói.

Chàng hiệp sĩ đứng dậy, nghiêng mình chào và định hôn tay lady Rowena thì anh bỗng loạng choạng ngã xuống, bất tỉnh.

Cedric chạy ra, cởi áo giáp người thắng cuộc.

Ông ngạc nhiên đứng sững, không thốt nổi một câu. Ông vừa nhận ra con trai mình, Ivanhoé, bên sườn bị một vết thương xuyên qua áo giáp.

Tên chàng Ivanhoé được truyền từ miệng người này sang người khác rồi đến tận tai ông hoàng. Ông hoàng xanh mặt, quay sang nói với các triều thần:

- Các ngài, nếu Ivanhoé có mặt ở đây thì Richard, người vẫn quý mến Ivanhoé, cũng ở không xa đây lắm.

- Thế thì đến lúc chúng ta phải nghiêm túc mà tính các sự việc rồi, - Fitzurse nói.

- Chúng ta hãy gặp York để tập hợp người của phe phái chúng ta. Hãy gác lại cuộc đua này và chúng ta phải cẩn trọng!

- Tuy nhiên, đừng làm mất lòng các yeomen và dân làng, - De Bracy nói, - đừng làm họ không được xem cái cảnh đang gây cho họ nhiều vui thích.

- Cái đó được thôi, - Fitzurse nói tiếp, - ngày hôm nay hãy còn dài. Có thể tổ chức ngay lập tức cuộc tranh tài giữa các thợ bắn cung.

- Được, - hoàng tử gật đầu, - và lại ta còn có chuyện phải tính với cái tên cục cằn hôm qua đã đối xử quá dã man với Isaac, người giúp vốn rất nhiều cho ta. Hẳn hãy rờ hồn nếu không bắn giỏi như các thợ bắn cung hay nhất của ta ở hai

quận Strafford và Leicester.

Tiếng kèn tơ-rông-pét giục những người đã bỏ đi xa, quay lại và các tuyên cáo viên thông báo vì có tình hình rất nghiêm trọng nên hoàng tử Jean không thể dự hội đến tận ngày mai. Tuy nhiên Người muốn có mặt ở cuộc thi thử tài năng của bao người yeomen dũng cảm nên Người quyết định cuộc thi bắn cung sẽ tổ chức ngay trong ngày hôm nay. Khoảng ba mươi người xin thi đấu; phần lớn họ là những người gác khu rừng săn bắn của nhà vua, có một vài người là ở đội cảnh vệ của hoàng tử. Vì họ quen biết nhau cả nên những người còn non tay bắn xin rút lui trước còn hơn là chắc chắn bị thất bại. Sau cùng chỉ còn lại sáu tay cung nổi tiếng nhất ở các quận.

Hoàng tử bước xuống sân đấu nhìn kỹ các người dự thi có mặt.

- Trong các anh, ai là người sẽ giết giải?

Giải thưởng là một cái tù và đi săn nạm bạc kèm theo một dải lụa để đeo qua vai rất đẹp.

Thêm vào đây là một tấm lác chạm hình thánh Hubert là thần các trò chơi đồng áng. Không có ai trả lời, hoàng tử nói tiếp:

- Tệ thật, ta không thấy trong bọn người có tên khoe mã mặc áo xanh hôm qua ăn nói rất xấc!

- Thưa đây, có nó. - Một tiếng nói từ trong đám đông cất lên.

Ông hoàng quay ra nhìn. Ông nhận ra cái thân hình cao lớn và con mắt nhìn kiêu hãnh của người đối thoại với ông hôm qua. Ông nói:

- Người giỏi giang không bằng người lão xược, vì ta không thấy người có mặt trong số những người cứng tay nỏ kia!

- Tôi chỉ sợ mỗi việc ngài lại phải trao giải lần thứ ba cho một kẻ không làm ngài hài lòng thôi.

Máu nóng dồn lên mặt ông hoàng.

- Yeoman, tên người là gì, nói đi.

- Vốn gọi là Locksley, thưa hoàng tử.

- Thế thì anh Lockley, anh cứ độ sức đi; nhưng anh sẽ bị khốn đốn nếu anh thất bại. Ta sẽ lột chiếc áo xanh của anh ra và quất người anh cho đến ứa máu.

Locksley trả lời hết sức bình tĩnh:

- Ngài thật bất công. Nếu thua, ngài phạt cho bị đánh roi, nhưng nếu được, ngài thưởng thêm cho cái gì?

Thấy kẻ nọ ăn nói quá bạo mồm, các cận thần xì xào tức giận, nhưng hoàng tử ra hiệu bảo yên.

- Đúng rồi, - Ông nói, - nếu anh thắng ta sẽ thưởng thêm cho hai mươi đồng tiền bạc. Đoạn ông quay sang nói với các lính canh vệ: "Hãy để mắt đến y", rồi quay sang các thợ bắn cung và những người gác rừng, ông nói tiếp: "Các anh hãy bảo vệ uy tín của mình. Hãy cho cái tên khoác lác này biết khả năng của các anh!" Người chủ trò chơi bốc thăm lần lượt cho sáu người vào đấu. Những người này phải bắn ba lần vào mục tiêu ở một cự ly rất xa. Người được tiếng bắn giỏi nhất tên gọi là Hubert, trông coi khu vực săn của ngài De Malvoisin. Hoàng tử liền nói:

- Này Locksley, anh có dám thi tài với Hubert không?

- Được chứ ạ, thưa hoàng tử. Cứ để Hubert bắn trước vào mục tiêu đã chọn. Sau đó, nếu ngài cho phép, thần sẽ chọn mục tiêu của thần.

- Được, ta đồng ý... Hubert, nếu người thắng cái tên xác láo này, ta sẽ thưởng tiền cho anh.

- Thần sẽ làm hết sức mình, thưa hoàng tử.

- Hubert trả lời.

Người quản rừng của Malvoisin chọn một cái khiên mới để làm bia, dạng chân cho chắc rồi ngấm rất lâu tẩm bia. Mũi tên bay vút đi, cắm vào vòng trong vẽ trên cái khiên. Tuy nhiên không trúng hồng tâm.

- Anh có thể bắn tốt hơn, - Locksley nói, - nhưng vì anh quên không tính chiều gió.

Nói xong, Locksley bước vào chỗ đứng quy định, rồi chẳng thèm ngấm bia, giương cung bắn.

Mũi tên bắn trúng hồng tâm.

Ông hoàng tức giận nhìn Hubert nhưng không nói gì. Hubert bước vào chỗ cũ, bắn mũi tên thứ hai. Lần này, anh ta chú ý đến chiều gió:

mũi tên rơi chính giữa tấm bia khác người ta vừa cầm.

- Hoan hô, hoan hô! - Các khán giả reo lên.

- Hoan hô Hubert!

- Lần này, người có thể tuyên bố thua cuộc rồi đấy. - Hoàng tử chế giễu.

- Thần còn chưa bắn, xin hoàng tử hãy đợi.

Nhưng vì Hubert không để cho thần còn chỗ nên thần sẽ xé mũi tên của Hubert ra làm đôi.

Các khán giả còn chưa kịp bình luận gì về lời thách thức cực kỳ khó khăn, gần như không thể thực hiện được thì Locksley đã giương cung, ngắm, lần này kỹ càng hơn chút ít so với lần trước, và bật dây cung. Mũi tên chạm trúng tên của Hubert, tách nó làm đôi..- Không phải là con người nữa mà là con quỷ! - Hubert lẩm bẩm nói, cốt cho hoàng tử nghe thấy và cũng là để biện bạch về sự yếu kém của mình.

- Đến lượt thần chọn mục tiêu. - Locksley nói và đi bẻ một cành liễu chỉ bé bằng ngón út, cắm xuống đất cách xa ba mươi bước.

- Xin thề trước cụ tổ nhà tôi, - Hubert kêu lên. - Tôi không bắn vào mục tiêu đó đâu. Nếu địch thủ của tôi bắn trúng, tôi sẽ tự tuyên bố thua cuộc.

Locksley thay dây cung vì dây cũ không còn thật chắc nữa. Lần này anh ngắm thật kỹ lưỡng rồi bật lẫy. Cành liễu bay lên, gãy khúc...

- Trời! - Hoàng tử Jean kêu lên. - Ta đã đánh giá nhầm về người. Nhà người là người bắn cung giỏi nhất nước; phần thưởng thuộc về nhà người. Ta cho người thêm năm mươi đồng tiền bạc nữa nếu người chịu nhận làm người bắn cung trong đội cảnh vệ của ta.

- Xin cảm ơn ngài, thần đã thề làm người tự do và ngay khi có thể, thần chỉ làm nô bộc cho một vị hoàng tử duy nhất là đức vua Richard.

Về hai mươi đồng tiền bạc, thần xin tặng lại anh Hubert, một người giỏi cung tên, vì tính khiêm nhường anh không muốn bắn mục tiêu cuối cùng như thần, nếu không, thần dám chắc, anh cũng không thua kém gì thần.

Nói đến đây, người đội mũ màu xanh vội vàng đi thật nhanh và mất hút trong đám đông.

Jean lại tái mặt khi nghe nhắc tới tên anh mình, làm ông nhớ tới những mối nguy hiểm chắc chắn sẽ gặp xuống đầu ông nếu như Richard trở về nước Anh. Ông nhảy lên ngựa, phóng nước đại về thành phố Ashby, theo sau là một đám đông hiệp sĩ...

Chương 6

Sau cuộc đua tài ở Ashby, những nhân vật chính ở câu chuyện này mỗi người đi một ngả; chúng tôi thấy cần phải kể những gì xảy ra với mỗi người trong số họ trước khi lại thấy họ tụ tập ở dinh cơ Frontđe-Boeuf.

De Bracy sửng sốt vì sắc đẹp của Rowena nên gợi ý với hoàng tử Jean về một cuộc hôn nhân với một công nương dòng dõi gần nhất với triều đại Saxons chắc chắn sẽ làm ông vừa ý và chỉ làm cho ngôi vua mà ông ao ước được củng cố thêm mà thôi. Jean, ruột gan rối bời vì những lo lắng chúng ta vừa biết, bằng lòng cho De Bracy thử đi lo công việc ấy với điều kiện sau ba ngày anh phải trở về. Thì giờ thế thì ít. Tuy nhiên anh có kế hoạch của mình; anh rời khỏi nhà cùng với Brian và Frontđe-Boeuf.

Một vài công việc cần thiết phải chuẩn bị để thực hiện ý đồ cưới xin đó, anh muốn đem ra bàn cùng hai hiệp sĩ nọ.

Ba người và các tay chân phải mặc bộ đồ xanh giả và họ phải như chim cắt đâm bổ xuống mỗi, nhảy xổ vào đám người Saxons đi xem trở về. Lúc đó De Bracy xuất hiện dưới dáng vẻ cận thần của hoàng tử Jean, giải phóng người đẹp không may rơi vào tay bọn cướp áo xanh và dẫn cô về lâu đài của Frontđe-Boeuf.

Chúng ta hãy để ba người đẩy cho họ bàn tỉ mỉ kế hoạch của họ và hãy quay về ngày thứ hai của hội đấu. Bạn đọc hẳn không thể quên thắng lợi được quyết định do tài năng của một hiệp sĩ lạ mặt mà khán giả mệnh danh là Noir-Fainéant vì anh đã tỏ ra thụ động và uể oải trong phần đấu trận đấu. Nhưng khi chiến thắng anh đã rời khỏi trường đấu và khi người ta đi tìm để trao phần thưởng thì không thể tìm thấy anh đâu. Trong khi các tuyên cáo viên gọi anh bằng miệng và bằng kèn đồng thì anh đã đi về phía bắc; anh tránh không đi những con đường nhiều người qua lại; anh đi con đường ngắn nhất xuyên qua rừng.

Khi sương đêm bắt đầu bao phủ các vùng xung quanh, anh gặp một quán trọ nhỏ trên đường đi; anh qua đêm ở đó và sáng sớm hôm sau, anh tiếp tục lên đường.

Chàng kỵ sĩ hình như đang phải suy nghĩ lao lung; chỉ khi gặp đoạn đường khó đi anh mới sực tỉnh. Lúc đó, anh mới chú ý đến điều khiển ngựa, kích thích nó bằng lời nói hay chân thúc.

Khi trời tối, anh lọt vào giữa rừng sâu, tìm chẳng có một quán trọ để nghỉ chân, trong lúc anh và ngựa đều đói và mệt.

Trong đêm tối, Hiệp sĩ áo đen không thể biết mình đi có đúng đường không. Rừng rất rộng và rậm rạp! Khó hơn nữa là hiệp sĩ đến một chỗ có nhiều chỗ rẽ.

Anh kêu lên:

- Thề trước thánh George, vua nước Anh!

Họa mình có là thầy bói hay phù thủy mới đi được đúng đường!

Nét mặt anh, mặc dầu có chút ít không vừa ý, vẫn giữ được cái vẻ vui tươi của con người biết chấp nhận như nhau những ngày lành hay ngày hạn.

Tuy nhiên, muốn tận dụng cơ hội gặp may, anh cố gắng phân biệt lối đi nào hẳn nhụi nhất, vì anh nghĩ - cũng đúng thôi - đó là con đường sẽ dẫn đến một nơi có nhà ở một cách chắc chắn nhất.

Cái may không phụ anh. Sau một lúc đi, anh đã đến một chỗ rừng thưa, có một túp lều dựng bằng các cây gỗ đẽo gọt sơ sài. Chắc hẳn đó là nơi ở của một người ẩn dật.

Hiệp sĩ áo đen xuống ngựa. Phải gõ cửa đến hai lần mới có tiếng trả lời, mà giọng nói xem ra không êm ái lắm.

- Ai đấy, hãy đi đi, là ai cũng mặc kệ nhé.

- Một tiếng nói mạnh và gắt cất lên. - Đừng đến quấy nhiễu trong giờ cầu kinh đêm của ta nhé!

- Thưa cha kính mến, - chàng hiệp sĩ trả lời, - tôi là một kẻ lữ hành lạc rừng; giúp đỡ tôi qua cái đêm này là cha đã sinh phúc theo lời răn của Chúa.

- Thôi anh ơi, tôi không sinh phúc đâu; ngược lại thánh Nữ Đồng Trinh và thánh Dun-stan còn vui lòng để người khác sinh phúc cho ta nữa kia. Ở đây đến thức ăn để chia sẻ cùng với chó ta cũng chẳng có. Chỗ ngủ của ta thì một con ngựa chỉ tinh tế một chút nó sẽ chẳng chấp nhận. Vậy anh hãy đi đi! Cầu trời giúp anh..- Nhưng làm sao tôi tìm được đường đi trong rừng giữa đêm tối thế này? Tôi xin cha kính mến, ít ra cha hãy ra mở cửa chỉ giúp đường tôi.

- Đường đi dễ thôi, - người ẩn sĩ trả lời. - Con đường nhỏ trước mặt sẽ dẫn đến một đám sinh lầy có một con suối bao bọc xung quanh, gần đây ít mưa rào có

thể lộ qua được đấy.

Nhưng khi lộ qua anh phải để ý đến bờ bên trái vì nó hơi dốc đấy và cái lối đi ở phía trên, tôi nghe nói (vì ít khi tôi bỏ lối ra ngoài) gần đây bị vỡ mất mấy đoạn. Sau đó anh cứ theo đường thẳng trước mặt...

- Một bãi sinh lầy, một con suối lộ qua, những bờ dốc thẳng, một con đường sạt lở! -Chà ng hiệp sĩ kêu lên. - Ngài ẩn sĩ ơi, ngài không thuyết phục nổi tôi đi một con đường như vậy trong đêm tối đâu. Ngài phải mở cửa ngay tức khắc cho tôi, nếu không buộc tôi phải đập đổ.

- Anh bạn lữ hành ơi! - Nhà ẩn sĩ trả lời. -Anh đừng buộc tôi phải dùng đến thứ trời cho tôi để tự bảo vệ mình là vũ khí: điều đó chẳng lợi lộc gì cho anh đâu.

Nghe thấy tiếng chó sủa chàng hiệp sĩ nghĩ có lẽ nhà ẩn sĩ đã huýt chó từ chái nhà sang.

Tức giận, anh lấy chân đạp mạnh vào cửa khiến cái cột nhà rung chuyển.

- Gương đã nào, đừng nóng thế, anh bạn lữ hành ơi. - Nhà ẩn sĩ rõ ràng không muốn cánh cửa của mình bị đập lần thứ hai liền nói. - Hãy để dành sức, tôi ra mở cửa đây mà.

Nói xong, cửa mở, nhà ẩn sĩ, một con người khỏe mạnh, mặc áo thầy tu và đội mũ trùm đầu hiện ra trước mặt chàng hiệp sĩ. Một tay ông cầm bó đuốc, một tay cầm chiếc gậy to bằng gỗ cây táo dại. Hai con chó, nửa vẻ chó săn thỏ, nửa vẻ chó ngao, đứng bên cạnh và hình như chỉ chờ lệnh của chủ là nhảy xổ vào cắn người khách lạ.

Nhưng nhờ vào bó đuốc, nhà ẩn sĩ thấy một hiệp sĩ gương giáo đầy đủ, liền thay đổi ngay ý kiến; rồi đuổi chó đi, ông bỗng nhiên lễ phép mời hiệp sĩ vào nhà đồng thời tìm cách xin lỗi, nói rằng ông không bao giờ mở cửa cho ai vào lúc đêm tối như thế này sợ là kẻ trộm hoặc những tên outlaws đầy rẫy trong rừng.

Sau khi vào nhà và đảo mắt nhìn quanh, hiệp sĩ chỉ thấy một chiếc giường trải lá làm ổ, một cây thánh giá bằng gỗ sồi gọt đẽo sơ sài, một quyển sách kinh, một chiếc bàn làm bằng các tấm ván không bào, hai chiếc ghế đầu ba chân và một vài dụng cụ nấu nướng; anh nói:

- Thừa cha, cha sống khổ sở thế này thì sợ gì kẻ cướp, chưa kể có hai con chó trung thành đủ sức vật nổi một con hươu, còn đối với người thì tôi tưởng ít có người chống cự nổi chúng.

Khi nhà ẩn sĩ đã mời hiệp sĩ vào nhà, ông cài cây đuốc lên một que sắt đóng sâu

vào một trong những thân cây dùng làm tường nhà. Rồi bỏ thêm củi vào bếp cho bốc lửa, ông ngồi lên một chiếc ghế ba chân bên cạnh bàn và ra hiệu cho hiệp sĩ cùng ngồi.

Hai người ngồi xuống, người nọ nghiêm trang nhìn người kia một lúc lâu, mỗi người chắc hẳn đều nghĩ mình chưa bao giờ giáp mặt với một người trông khỏe hơn và quyết đoán hơn thế.

Sau cùng hiệp sĩ nói:

- Thưa ngài ẩn sĩ kính mến, nếu không phiền nhiều ngài khi đang buổi cầu kinh thì tôi xin hỏi ngài ba điều: một là tôi phải dắt ngựa vào đâu, hai là ngài có cho tôi chút cơm cháo gì không, ba là đêm nay tôi ngủ ở chỗ nào.

Ẩn sĩ trả lời:

- Tục lệ của tôi đã thành bốn phận: tôi chỉ trả lời khi thật cần thiết: bởi vậy tôi sẽ trả lời anh chừng mực nào có thể. - Nói xong ông lần lượt chỉ vào hai góc lều: - Đây là chuồng ngựa; kia là giường của anh. - Sau lấy trên tấm ván một cái đĩa đựng hai nắm hạt đậu khô rồi đặt trên bàn trước mặt khách: - Còn đây là thức ăn của anh.

Hiệp sĩ nhún vai, bước ra khỏi lều, dắt ngựa vào, buộc vào một thân cây. Anh tháo yên cương, cởi áo choàng của mình ra đắp lên lưng ngựa.

Có thể nhà ẩn sĩ nhìn thấy chàng hiệp sĩ săn sóc con ngựa của anh như vậy thì cảm động lắm.

Ông làm như chợt nhớ ra hôm nọ người gác rừng đến thăm còn để lại ít củi khô; ông đi ra phía cửa sau, đem vào một bó rơm thơm vàng và một đấu yến mạch cho ngựa. Ông ra lần nữa, đem vào một tải lá cành khô đặt vào một xó rồi ra hiệu là chỗ ngủ của chàng hiệp sĩ. Hiệp sĩ cảm ơn ông đã có lòng giúp đỡ; sau đó hai người lại ngồi vào chiếc ghế cạnh bàn, trên đó vẫn còn cái đĩa đựng hạt đậu khô. Nhà ẩn sĩ đọc kinh trước bữa ăn có lẽ trước kia bằng tiếng la-tinh nhưng bây giờ khó nhận ra đó là thứ tiếng ấy trừ có vài tiếng hay vài câu chỗ này chỗ nọ giọng đọc kéo dài ra. Nhà ẩn sĩ thấy cần ăn trước để ông khách ăn theo nên ông lấy ba hay bốn hạt đậu bỏ vào miệng để lộ ra hàm răng rất khỏe, vừa nhon vừa trắng như răng con lợn lòi.

Chàng hiệp sĩ bắt chước ông, liền bỏ mũ, cởi áo giáp ngoài, tháo bỏ bớt phần lớn các cân đai khiến nhà ẩn sĩ thấy anh có bộ tóc màu nâu xoăn một cách tự nhiên, nét mặt đầy đặn, đôi mắt tinh nhanh, hàng ria mép sẫm hơn bộ tóc chứng tỏ anh là một người gan dạ, dám nghĩ dám làm, y như cái thân hình cao lớn của anh đã mách bảo.

Nhà ẩn sĩ như muốn đáp lại sự tin cậy của người khách liền hất cái mũ trùm đầu ra sau, để lộ một cái đầu tròn của người đang ở tuổi thanh xuân. Tóc ở đỉnh đầu khoanh gọt, chung quanh là một vòng tóc đen cứng và xoăn làm người ta liên tưởng đến một cái sân làng xung quanh có hàng rào chắn cao. Nét mặt ông không mang dấu vết gì gọi là khắc khổ của đời sống tu hành hay dấu vết của việc ăn đói nhịn khát nghiêm trọng. Khuôn mặt cộng thêm cái thân hình đầy đặn của người nhà thánh cho thấy khẩu phần của ông phải là những miếng thịt bò hay thịt lợn bổ béo chứ không phải là những hạt đậu khô hay lá rau lá cỏ này đâu. Chàng hiệp sĩ không phải không có sự nhận xét ấy. Cố nghiền vắt và được năm hay sáu hạt đậu, anh hỏi chủ nhân xem có nước cho anh xin một hụm để chiêu miếng ăn không.

Người ẩn sĩ đến đặt trước mặt người khách một hũ nước đầy trong và mát. Anh đưa lên miệng, uống một hụm.

- Thưa cha quý mến, - hiệp sĩ nói, - tôi thấy cha ăn rất ít thứ đậu khô này, cha cũng không uống nhiều lắm cái thứ nước trong sạch này, vậy mà chúng có một tác dụng diệu kỳ đối với sức khỏe của cha. Trông cha có thừa khả năng rượt đuổi đến cùng một con hươu hay vật ngã dễ dàng một địch thủ hơn là một nhà ẩn sĩ ở chỗ quạnh hiu này để hàng ngày cầu kinh hay hát những bài thánh ca.

Nhà ẩn sĩ đáp:- Thưa hiệp sĩ, những ý nghĩ của ngài không nói theo phần hồn mà giống như của những người vô đạo. Tôi tự cho phép ăn những thức ăn trên là làm theo ý của thánh Nữ Đồng Trinh và thánh Dunstan, những thánh đã gia ân cho tôi. Nhưng, thưa hiệp sĩ, - Ông nói tiếp, - tôi nhớ ra hình như lần trước ông gác rừng hào tâm đến thăm tôi, ngoài bó rơm kia ông còn để lại một số thức ăn mà tôi không đụng đến do tinh thần tôn trọng kỷ luật của tôi thì phải; và tôi lúc nào cũng bận suy tư học đạo nên tôi quên khuấy mất, không lấy ra mời ông ăn.

- Tôi cam đoan là ông ấy có để lại mà! -Chà ng hiệp sĩ kêu lên. - Ngay lúc ông lật mũ ra trông đầu ông, tôi tin nhất định nơi ông ở phải có một thức ăn gì bổ béo hơn thứ đồ này.

Nhà ẩn sĩ nhìn trừng trừng ông khách rồi đi về cuối lều, mở cánh tủ được che đầy khéo léo và kỹ càng, lấy ra một gói patê to tướng đặt lên bàn. Chàng hiệp sĩ rút con dao găm ở thắt lưng ra mở phẳng gói patê và không để mất thì giờ lấy một miếng thật to ném thử.

Nhà ẩn sĩ buồn rầu nhìn ông khách tấn công mạnh vào gói patê mà mình đành chịu không làm được như ông khách vì vừa rồi đã chót nói ra mình chẳng ăn gì chỉ có ăn chay. Chàng hiệp sĩ ngừng ăn nói:

- Về việc này, khi ở Palestine, tôi thấy dân họ có thói quen khi cho ai ăn uống, họ cũng ngồi ăn với khách để tỏ cho khách biết là thức ăn không có thuốc độc. Nói thế nhưng thề có Chúa, tôi không nghĩ ngờ ông có ý định xấu!

Tôi rất yên tâm, tuy nhiên tôi rất sung sướng thấy ông theo phong tục đó.

- Ông thật chu đáo nên chiều theo ý ông tôi tạm lần này xếp việc ăn chay lại.

Thời kỳ đó chưa có đĩa nên nói xong ông thò ngay nắm đầu ngón tay vào món patê véo một miếng.

Như vậy bằng lạnh giữa chủ và khách vỡ tan, hai người cùng lao vào ăn uống thoải mái; nhưng ông khách mặc dầu đã nhin đói nhiều hơn, vẫn chịu thua ông ăn sĩ ăn khỏe hơn mình một mức xa.

- Ông ăn sĩ này, - chàng hiệp sĩ nói, - tôi xin đánh cuộc với ông con ngựa của tôi lấy một đồng tiền vàng ý, là ông gác rừng tốt bụng đã cho chúng ta món patê tuyệt diệu này, chúng ta phải cảm ơn nhưng ngoài ra ông ấy còn để lại cho chúng ta vài chai rượu ngon nữa kia đấy.

Ông ăn sĩ đứng dậy, nửa mỉm cười vui thích, nửa nhăn nhó khó chịu; lần thứ hai ông đến cửa tủ lôi ra một cái bong bóng lớn đựng rượu có thể chứa tới tám chai rượu thường. Ông đặt lên bàn cùng với hai cái chén bằng sứ miệng chén viền bạc; ông nghĩ đã góp rượu thêm vào bữa ăn như vậy là có thể bỏ hết những dè dặt đi rồi nên ông rót đầy hai chén, cầm lấy một chén nâng lên, nói bằng tiếng Saxon:

- Waes hael! Chúc sức khỏe hiệp sĩ! - Rồi ông uống cạn chén rượu.

- Drinc hael! Chúc sức khỏe ăn sĩ! - Hiệp sĩ bắt chước làm theo. - Nhưng tôi xin hỏi: Hình như trong tủ của ông có một cây đàn harpe, tôi xin chơi một bản nhạc có được không?

- Thưa hiệp sĩ, tôi hy vọng ông sẽ chơi một bản nhạc hay. Ông sẽ luôn luôn là thượng khách của tôi ở Coopmanhurst chừng nào tôi trở về đây thờ Chúa ở nhà thờ thánh Dunstan. Đó sẽ là thời điểm tôi đổi được đời sống ẩn dật này sang một đời sống khác, đàng hoàng hơn để phụng sự Chúa. Còn bây giờ chúng ta hãy cùng ngồi đây, cùng nhau uống chén rượu, cùng đàn hát vì còn phải một thời gian nữa mọi việc mới ổn thỏa được. Rượu ta uống đây làm cho giọng thanh hơn, tai tinh tường hơn: về phần tôi, phải chờ cho cái chất nho này nó ngấm ra mười đầu ngón tay mới mong gảy một vài tiếng hay ho được.

Họ cùng nhau uống, nói chuyện, cười, hát hai ba tiếng đồng hồ sau mới nghe thấy có tiếng gõ cửa dồn dập. Cái gì làm ngắt quãng họ vậy?

Chúng tôi chỉ có thể giải thích được bằng cách đi gặp một đám khác.

Chương 7

Khi Cedric de Saxon thấy con trai mình ngã ngựa trên trường đấu Ashby, phản xạ đầu tiên của ông là lệnh cho gia nhân chạy ra cấp cứu con; nhưng lệnh đó vội tắt trên môi ông.

Ông không thể thừa nhận công khai người con đã bị đuổi ra khỏi nhà. Tuy nhiên ông căn dặn Oswald phải để mắt tới Ivanhoé, phải chờ anh đi ngay Ashby một khi đám đông đã giải tán.

Nhưng Oswald không thực hiện được lệnh của chủ. Một lúc sau, đám đông có giải tán đi thật; nhưng đã có những bàn tay khác khiêng chàng hiệp sĩ bị thương đi nơi khác: Oswald mất công tìm mãi Ivanhoé trong các lều nhưng chỉ thấy những vết máu, anh không thể biết giờ đây Ivan-hoé tình trạng ra sao: hình như có những nàng tiên đến bế anh đi.

Oswald dễ tin nhảm như những người Saxons khác có lẽ sẽ giải thích Ivanhoé biến đi bằng cách như vậy nếu anh không chợt nhìn thấy một người ăn mặc kiểu giám mã mà anh nhận ra là bạn anh, anh chần lộn Gurth. Anh chàng này lo lắng cho số phận của thân chủ mình, tuyệt vọng vì bỗng nhiên chẳng thấy ông đâu, liền bỏ đi tìm khắp nơi mà không hề lo lắng cho thân phận mình.

Oswald thấy bốn phận mình phải bắt Gurth là một nông nô bỏ trốn; Gurth ắt sẽ bị Ông Cedric trị tội.

Tuy nhiên Oswald vẫn ra sức thăm dò tin tức về số phận của Ivanhoé, nhưng chỉ được mỗi một tin là chàng đã được các kẻ hầu ăn mặc tử tế khiêng lên chiếc kiệu của một bà đến xem rồi khiêng ra khỏi trường đấu. Nhưng họ đã đi theo lối nào thì không ai trả lời anh được. Vậy là anh về báo tin ấy cho chủ và làm cách cho Gurth đi theo, người anh coi như kẻ đào ngũ.

Cedric rất lo lắng về số phận của con trai cho đến khi Oswald trở về báo tin trên nhưng ông không biết là Isaac và cô con gái Rebecca là những người đã săn sóc, giúp đỡ con trai mình.

Cả hai đều đội ơn chàng hiệp sĩ đã giúp đỡ họ.

Với Isaac, chàng đã ngăn không cho Brian de Bois-Guilbert bắt giữ, với cô gái Rebecca, chàng đã giữ lại cho cô một người cha mà cô rất đổi yêu thương. Còn rất nhiều năm sau nữa, Cedric và Ivanhoé hai cha con không biết đã sống gần nhau.

Cedric, Athelstane và lady Rowena cùng với một số gia nhân lên đường trở về nhà. Trong khi nhà quý tộc Athelstane chỉ nhớ tới bữa ăn đầy những thức ăn ngon ở lâu đài Asyby thì Cedric de Saxon sáng khoái khi nghĩ đến trận đấu mà một người Saxon đánh bại hoàn toàn năm hiệp sĩ Normanrd. Ôi! Đương nhiên ông càng cảm thấy tự hào khi người đó chính là con trai ông, tuy nhiên, ông vẫn chưa tha thứ cho con ông đã yêu Rowena cũng như chưa tha thứ cho anh đã theo chân một ông vua đi phiêu lưu trận mạc, một ông vua anh dũng kiên cường có lẽ, nhưng là một kẻ tiếm quyền. Còn lady Rowena, nàng tư lự. Nỗi vui mừng được gặp lại người yêu giờ không bằng sự lo lắng về vết thương trầm trọng của anh. Anh không vượt qua được mỗi hiểm nghèo đó thì sao? ông dòng templier hẳn học không tìm cách trả thù hèn nhát trong lúc anh đang suy yếu vì vết thương sao?

Wamba và Gurth đi giữa đoàn tùy tùng.

Gurth tay bị trói nhưng không vì thế mà không cười đùa với anh bạn Wamba Hai gã rất vui thích khi nghĩ cậu chủ đã được tuyên dương vô địch. Hình phạt Gurth phải chịu không làm anh lo lắng lắm. Wamba còn nhiều lần rút con dao găm rất sắc ra khỏi thắt lưng. Anh đưa mắt trông chừng những gia nhân cùng đi và ra hiệu cho Gurth biết anh đang chờ thời cơ cắt dây trói cho anh.

Các lữ khách của chúng ta vừa đi qua một cánh đồng lớn và họ sắp đi vào những cánh rừng có tiếng là nguy hiểm vì có nhiều tên outlaws mà họ sẽ là mục tiêu để chúng tấn công. Cedric và Athelstane không chút sợ hãi những tên ăn cắp vườn này dù họ phải đi một phần đêm trong rừng; số đông trong bọn họ là nông dân và là những yeoman gốc Saxon: thường người ta tin rằng chúng không cướp của và giết hại đồng bào chúng.

Bỗng nhiên các lữ khách nghe thấy những tiếng kêu rên rĩ không cách xa họ mấy làm họ chú ý. Họ đến nơi có tiếng kêu thì thấy một cái kiệu che kín, người ta mới tháo ngựa và dắt đi; một cô gái ăn mặc sang trọng kiểu áo Do Thái ngồi khóc bên cạnh kiệu và một ông già đội cái mũ không vành màu vàng hần cũng là một ông già Do Thái. Ông đi đi lại lại vẻ tuyệt vọng, tay xoắn lại như đang chịu những nỗi đau khổ dằn vặt to lớn nhất.

Athelstane và Cedric hỏi làm sao ông lại ở nơi này với cô con gái mà không có ngựa và gia nhân đi cùng; Isaac d'York - vì chính là ông ta - nói cho hai ông Saxons biết là ông có thuê ở Ashby sáu người vũ trang đi theo; họ sẽ đưa ông đến tận Doncaster, kiếm ngựa cho ông và cô con gái, mua la để thò cái kiệu trong có người bị thương nhưng sáu tên khốn nạn đã bỏ rơi ông và cô con gái ở chỗ này. Chúng tháo ngựa đi vì sợ những tên outlaws mà một người đồn gổ trước đó cho ông biết đã gặp một toán đông cách đây không xa.

Ông già Do Thái nói, về khúm núm sợ sệt:

- Nếu các quan cho phép chúng tôi được núp dưới bóng các quan, đi cùng đường thì ơn ấy chúng tôi không bao giờ quên.

- Tên Do Thái chó má kia! - Athelstane nói.

- Nếu những tên outlaws chỉ ăn cướp của các người như nhà người thôi thì ta cho họ là những người rất tử tế đấy vì người còn ăn cướp của tất cả mọi người kia mà.

Câu mắng trên của Athelstane không làm vừa ý ông Cedric. Ông nói:

- Tốt nhất là cho họ vài con ngựa để họ có thể tiếp tục lên đường và cử hai người đi với họ đến làng nào gặp đầu tiên thì thôi. Điều ấy làm lực lượng của ta bị giảm đi một chút; nhưng không sao, gặp trường hợp chúng ta bị tấn công, lưỡi kiếm của anh, của tôi, của tám người còn lại của chúng ta sẽ đủ đẩy lùi hai chục tên ăn cướp.

Lady Rowena nghe nói có một toán cướp outlaws đã thấy sợ nên tán thành mạnh mẽ ý kiến của cha đỡ đầu. Rebecca bỗng nhiên đứng dậy, chạy đến lady Rowena, quỳ một chân xuống đất, nâng vạt áo nàng lên hôn một cách kính cẩn.

Về quý phái và trang nhã của cô gái Do Thái làm cô gái Saxons đẹp để cảm động. Cô nói với cha đỡ đầu:

- Ông già này tứ cố vô thân, lại thêm một người đau ốm trong kiệu nữa; mặc dầu họ là người Do Thái nhưng nếu chúng ta bỏ mặc họ trong cơn hoạn nạn này thì chúng ta không phải là những con chiên ngoan đạo. Tại sao chúng ta không cho phép họ cùng đi với chúng ta được? Cedric tán thành ý kiến đó ngay; Athelstane chỉ nêu thêm một điều kiện là người Do Thái phải đi sau đám gia nhân.

Lady Rowena mời Rebecca lên cùng đi với mình.

- Việc đó không được. - Rebecca hạ mình trả lời, không phải không pha chút kiêu hãnh. - Là m như vậy cô nương làm ơn hóa ra bị mang tiếng đấy.

Trong khi họ nói chuyện, Gurth kêu cổ tay bị trói chặt quá nên rất đau. Wamba ra nói lỏng cho; nhưng không biết vô tình hay hữu ý anh buộc lại hết sức sơ sài khiến chẳng mấy chốc Gurth đã tìm cách cởi được trói. Trước khi mọi người tiếp tục đi, anh đã lẩn sâu vào trong rừng.

Con ngựa của Gurth vẫn cưỡi được trao cho ông già Do Thái; nếu đi tiếp, anh sẽ

ngồi đằng sau một gia nhân nên ai cũng tưởng anh bị che lấp nên không để ý khi anh vắng mặt. Một việc khác làm mọi người bận tâm hơn là không biết lúc nào những tên ăn cướp xuất hiện.

Lối đi rất hẹp nên hai người không thể đi song song. Mặt đất dốc thoải. Đó là một khoảng bùn lầy có một con suối chảy qua; những cây liễu già mọc hai bên bờ suối. Cedric và Athelstane đi đầu đoàn nhận thấy rằng nơi này rất thuận lợi cho bọn cướp tấn công. Lội qua dòng suối nhỏ, họ mới đến bờ bên kia đã thấy chỗ nào cũng có người cầm vũ khí bao vây khiến họ khó lòng chống đỡ. Bọn cướp hô to: "Rồng bạch!

Thánh George và nước Anh đây!" để tỏ rõ chúng là những dân outlaws Saxons chính cống. Những tên khác chạy đến đông thêm như để tăng cường lực lượng.

Hai người đi đầu đoàn lữ khách bị bắt ngay nhưng mỗi người bị bắt trong những tình huống khác nhau phù hợp với tính cách của từng người.

Cedric phóng một cây lao vào tên cướp xuất hiện trước tiên, trúng đích một cách tuyệt vời. Vì tên cướp đứng trước một cây sồi, cây lao xuyên thủng qua người cầm pháp y vào đó. Ông cầm kiếm xông vào tên thứ hai, chém một nhát thật mạnh khiến lưỡi kiếm, gặp một cành cây lớn, gãy đôi.

Hai, ba tên khác lao ngay tới, xô ông ngã ngựa và trói nghiêng. Về phần Athelstane thì khác.

Trong khi anh đang suy nghĩ không biết nên đánh địch trước mặt hay ở hai bên sườn thì đã bị tóm dây cương, thế là anh đành chia sẻ số phận tù binh với ông Cedric vì không đủ thì giờ đứng ra nghênh chiến dù chỉ một phút tẻo tẻo chẳng nữa.

Những gia nhân của hai ông vừa lúng túng giữa đám lửa và ngựa lung củng các đồ, hàng trên lưng vừa ngạc nhiên và lo lắng cho số phận của hai thân chủ mình đã bị tước vũ khí một cách dễ dàng. Quân cướp bắt cả lady Rowena đứng giữa đám người và ngựa lộn xộn, bắt cả Isaac và cô con gái đi đằng sau.

Không người nào thoát khỏi tay bọn cướp, trừ mỗi anh rồ Wamba trong tình huống này lại tỏ ra can đảm hơn những người tự coi mình có đầu óc hoàn toàn bình thường hay minh mẫn.

Anh giật lấy thanh kiếm của một gia nhân, anh này hình như không còn nghĩ đến cách sử dụng nó nữa; Wamba đi những đường kiếm rất kín, rất hiểm khiến quân địch trông thấy phải nể; song nhận thấy quân cướp quá mạnh, quá đông và người nhà mình đều bị trói lại cả rồi, nên anh từ từ tụt xuống ngựa, lợi dụng đêm tối và người đang nhốn nháo, lẫn vào rừng mà không ai biết.

Tuy nhiên, anh rồ dững cảm đi thoát bọn cướp không được mấy chốc đã tự hỏi không biết có nên quay về chia sẻ số phận với ông chủ xưa nay anh vẫn thật gần bó hay không.

- Wamba! - Có tiếng gọi khe khẽ, thận trọng của người nào cách xa anh vài bước.

- Gurth, - Wamba hỏi bằng một giọng cũng rất khẽ, - có phải cậu đấy không?

- Đúng rồi, - Gurth tiến lại gần, trả lời, -nhưng có chuyện gì xảy ra thế? Có tiếng gươm, đao va chạm là thế nào?

- Một chuyện phiêu lưu như hàng ngày vẫn xảy ra ấy mà: cả nhà bị bắt rồi!

- Bị bắt? Những ai bị bắt?

- Ông chủ này, lady Rowena này, Athelstane, Hundibert, Oswald và tất cả những người khác.

- Trời ơi! Ai bắt giam họ? Chuyện xảy ra làm sao?

- Ông chủ chúng ta vội vàng chiến đấu quá, còn Athelstane không đánh mấy tí, những người khác chẳng đánh chút nào. Những kẻ bắt họ đều đội mũ màu xanh, đeo mặt nạ. Tất cả cánh nhà ta bị trói gô trên cỏ như những quả táo đắng ấy ném cho lợn của đảng ấy ăn đấy mà. Ta không biết ta nên cười hay nên khóc. - Nói rồi, Wamba khóc thành thật..Khuôn mặt của Gurth bốc lửa:

- Wamba! - Anh kêu lên. - Cậu có vũ khí và lúc này cậu phải có tấm lòng hơn lý trí chứ!

Chúng ta chỉ có hai đứa nhưng một cuộc tấn công bất thần có thể thành công. Cậu hãy theo tớ, chúng ta phải cứu ông Cedric.

- Nhưng Gurth ơi! Cậu đã quên cách đây một tiếng, cậu thề không bao giờ cậu tha thứ cho ông ấy đó sao?

- Đấy là lúc ông ấy không cần tớ cứu giúp.

Đi thôi, theo tớ.

Hai anh bạn sắp sửa chạy đi bỗng nhiên có một người xuất hiện và bảo đứng lại. Cứ theo cách ăn mặc và đeo vũ khí thì Wamba cho người ấy là một trong những người outlaws vừa bắt thân chủ của anh, vì họ chỉ khác người này ở chỗ họ đeo

mặt nạ; nhưng nhìn cái dây đeo gươm sang trọng và chiếc tù-và cài ở đấy, nghe giọng nói bình tĩnh và oai nghiêm của người ấy thì Wamba trong đêm tối cũng nhận ra đó là Locksley, một yeoman đã thắng vẻ vang trong cuộc thi bắn cung.

- Thế nghĩa là thế nào? - Người lạ hỏi hai anh. - Ai ngang nhiên đi bắt người giam trong rừng này?

- Ông cứ nhìn mũ họ đội thì biết, xem có phải đó là các con cháu của ông hay không. -Wamba trả lời. - Vì một hạt đậu xanh vẫn là một hạt đậu xanh, không thể lẫn lộn.

- Một lát nữa, ta sẽ biết ngay, - Locksley nói, - nhưng các anh cứ chờ ta ở đây; ta cấm các anh không được động đây trước khi ta trở lại, nếu không ta lấy đầu các người. Hãy nghe theo ta, hai anh và chủ của các anh sẽ có lợi. Tuy nhiên ta cũng phải đề phòng.

Người đó cởi cái dây đeo gươm ra, rút cái lông chim trên mũ rồi trao cho Wamba nhờ anh giữ hộ: Lấy trong túi cái mặt nạ đeo lên mặt, người ấy từ biệt Gurth và anh hề để đi thám thính, sau khi không quên dặn lại lần nữa là hai anh phải đợi.

- Đây Gurth, - Wamba nói, - có phải đợi không hay chúng ta cần tỏ ra chúng ta có hai cẳng để chèo? Nếu tôi thiên nghĩ mà đúng thì cái ông này vớ ở đâu cái áo của thằng ăn trộm mặc vội vào nên trông ông ta không là một con người tử tế.

- Nếu là quỷ sứ, - Gurth trả lời, - thì ta đứng đợi hỏi có sợ gì? Nhưng nếu là người trong nhóm cướp thì ông ta đã báo cho đồng bọn rồi, chúng ta sẽ không thể nào thoát thân nổi.

Một vài phút sau Locksley trở lại.

- Hai anh bạn, - Ông nói, - tôi đã thấy họ, tôi đã nói chuyện với họ. Tôi biết họ là ai và họ đi đâu. Nhưng chúng đông người quá, mà chúng ta chỉ có ba, đánh họ thì thật điên rồ; chúng còn đặt người gác khắp nơi, ai đến gần ắt có báo động. Vậy phải có một lực lượng lớn hơn, tôi biết chỗ tìm ra lực lượng ấy. Hình như hai anh là đầy tớ trung thành của ông Cedric de Saxon; vậy hai anh hãy theo tôi: không thể nói người bạn của nước Anh và của những người dân Anh lại không kiếm đâu ra những người giúp đỡ ông Cedric trong cơn hoạn nạn được. Nhưng chúng ta phải nhanh lên vì bọn chúng sắp lên đường rồi.

Nói xong, ông vẫy tay ra hiệu, ba người đi sâu vào rừng.

Wamba không thích thú đi lâu mà không trò chuyện gì. Anh nhìn cái dây đeo kiếm và cái tù-và và anh còn giữ hộ và nói nhỏ với Gurth:

- Anh Gurth này, tôi thấy cái giải này hình như có người chiếm được cách đây không lâu lắm đâu.

- Còn tớ, - Gurth nói giọng còn nhỏ hơn, - tớ lấy cả đàn lợn của ông chủ tớ đánh cược là tớ đã nghe được giọng nói của người chiếm giải ấy.

Mặc dầu hai anh bạn cẩn thận nói rất khẽ, Locksley vẫn nghe thấy, ông nói:

- Nay hai anh bạn, lúc này không phải lúc cần biết tôi là ai, tôi như thế nào, điều đó không quan trọng. Nếu tôi giải thoát được chủ các anh, các anh sẽ có dịp coi tôi như người bạn thân thiện nhất của các anh. Tôi có mang họ này hay họ kia, tôi có bắn cung giỏi hay bắn cung kém thì đó là những việc không liên quan đến các anh, tôi yêu cầu các anh không phải bận tâm về những chuyện đó nữa.

- Chúng ta đã cưỡi lên lưng hổ rồi, - Wamba thì thầm vào tai Gurth, - không biết trời có cho chúng ta xuống được không.

- Câm đi, - Gurth nói, - đừng làm cho ông ta bức mình vì điều gì điên rồ của cậu nhé; về phần tớ, tớ có nhiều lý do để hy vọng mọi việc sẽ kết thúc tốt đẹp..

Chương 8

Sau ba tiếng đi gấp trong rừng, Wamba, Gurth và người dẫn đường bí hiểm tới một cánh rừng thưa, ở giữa có cây sồi to cao, cành lá um tùm xòe ra bốn phía. Năm hay sáu yeomen ngủ dưới bóng cây còn một người canh gác đi đi lại lại dưới ánh trăng.

Nghe tiếng bước chân, người gác báo động.

Mấy người kia chồm ngay dậy, vợ vội lấy cung và sẵn sàng bật lẫy. Thủ lĩnh của họ đánh tiếng, họ tỏ ngay vẻ kính trọng và phục tùng thay vì thái độ cảnh giác đáng sợ vừa rồi. Cái lo lắng gặp nhau có va chạm biến mất.

Nhiều người được tảo đi báo động cho những người ngoài vòng pháp luật biết. Họ phải tập hợp nhau ở gần lâu đài Front-de-Boeuf. Thủ lĩnh bằng nhóm mũ xanh quyết định mang quân đến hỏi tội tên hiệp sĩ phản nghịch và giải thoát cho những người mới bị bắt.

- Còn nhà ẩn sĩ trước ở nhà thờ thánh Dus-tan đâu? - Ông hỏi.

- Ở trong lều của ông ấy. - Một người trả lời.

- Ta trực tiếp đến tìm ông, nói hãy tạm ngừng cầu kinh. Còn hai anh, - Ông quay

sang hỏi Wamba và Gurth, - hai anh sẽ đi theo tôi chứ?

Wamba và Gurth ngạc nhiên hơn là thấy Lock-sley quyết định đi đánh lâu đài kiên cố Front-de-Boeuf với một vẻ cương quyết lớn đến thế.

Anh rõ rất muốn nói thêm nhưng vừa sợ vừa kính trọng, anh không dám hỏi người kia, người bắn cung giỏi nhất nước Anh, người mà tất cả dân outlaws đều răm rắp nghe theo lệnh. Wamba nghĩ khôn ngoan nhất là đừng làm phật ý một người rất oai phong mạnh mẽ và không muốn để cho ai vô kỷ luật.

Ba người đi về phía nhà thờ Coopmanhurst.

Lát sau họ tới một cánh rừng thưa ở đó túp lều của ông ẩn sĩ hiện ra như một chấm đen dưới ánh trăng.

Gurth và Wamba dừng chân một lúc sững sờ nhìn nhau. Đó có phải là vì cái buồn toát từ phong cảnh trong đêm ấy hay họ sợ hãi vì phải đứng trơ vơ trong khi những cánh rừng xung quanh có thể che giấu một cạm bẫy gì đấy?

Không đâu!

Họ nghe thấy một giai điệu Saxon nhưng câu hát không giống chút nào với những bài thánh ca thường thấy các nhà ẩn sĩ hay hát.

- Đó là một cách để tĩnh tâm và suy tưởng độc đáo. - Wamba không thể không nhận xét như vậy.

- Nhưng không phải là một giọng đơn ca - Đến lượt mình Gurth nhận xét.

- Điều ngược lại mới làm tớ ngạc nhiên. -Anh hề nói tiếp. - Cứ cái kiểu ca tụng thánh Dustan như thế này thì cái ông ẩn sĩ nhà ta không ở một mình là phải thôi.

- Thôi đi, hai anh bạn, - Locksley ngắt lời, - tiến lên nào! Wamba, cậu có vẻ ngạc nhiên khi nghe thấy một bài hát ca tụng ma men chứ không phải bài thánh ca buổi sáng ở cửa miện một ông ẩn sĩ đấy nhỉ?

- Có lẽ là hai ông ẩn sĩ. - Wamba chỉnh lại.

- Thế ông không nghe thấy cái giọng song ca có khả năng đánh thức thánh Dustan đi ra khỏi năm mồ sao?

- Frère của chúng ta là một người vui tính kiêm bắn trộm giỏi. Những anh gác rừng nhà vua biết ít nhiều chuyện ấy rồi đấy! Nếu nhà vua bây giờ ở đây, Người sẽ phiền lòng khi biết chuyện trong rừng của mình lại có một anh chàng chuyên

nghiện thịt hươu tạm trú.

Vừa nói, Locksley vừa đập gấp cửa nhà ẩn sĩ, phá đám hai gã đang chén tạc chén thù, hắt các bạn còn nhớ.

- Thề có thánh Dustan! - Nhà ẩn sĩ kêu lên.

- Có lẽ có thêm những lữ khách lạc đường. Họ nghĩ gì về những bài thánh ca chúng ta vừa hát nhỉ? Những kẻ hay nói xấu có thể sẽ nhắc đi nhắc lại chỉ nghe thấy ta ca ngợi rượu và thịt hươu. Thế thì thanh danh ta bị tổn thương rồi!

- Chính lời lẽ của anh phản ánh sự khôn ngoan đấy, nhà ẩn sĩ ạ. - Hiệp sĩ áo đen Lười-biếng ngồi cạnh nói. - Bởi vậy, hãy giấu cốc chén đi và đẩy ngay chỗ patê này lại nếu anh muốn các vị khách kia tin lời anh.

Nhà ẩn sĩ phá lên cười và vội vàng cất giấu rượu và đồ nhắm. Hiệp sĩ áo đen cố tạo một sắc mặt nghiêm chỉnh nhưng cố gắng lắm anh cũng không nhịn được cười; tiếng cười của anh được tiếng cười của ông bạn ẩn sĩ kỳ dị hòa theo.

Những tiếng chó sủa xen vào những tiếng ồn ào ấy. Một lữ khách nào giả thử lạc vào nơi đây sẽ tưởng mình nghe thấy những tiếng reo hò của một sápba kỳ dị mà quý sứ nắm tay các phù thủy nam, phù thủy nữ nhảy điệu vòng tròn dưới ánh trăng.

- Này, ẩn sĩ, có mở cửa ra không? - Locksley sốt ruột kêu lên. - Hay để đây phải đập cửa đấy?

- Anh hãy đi đường anh, đừng quấy ta khi đang cầu nguyện. - Nhà ẩn sĩ đáp.

- Này, mở ra, Locksley đây nhé!

Cửa vội mở. Locksley bước vào có hai bạn đường cùng theo là Gurth và Wamba.

- Anh ẩn sĩ, - Locksley nói khi trông thấy chàng hiệp sĩ, - anh kiếm đâu ra ông bạn mới đấy?

- à, đây là một frère thuộc dòng tôi. Chúng tôi đang đọc kinh cầu nguyện. - Nhà ẩn sĩ mỉm cười giải thích.

- Người dòng nhà anh mặc áo giáp từ khi nào đấy?

- áo giáp ấy ư?

- Thôi đi, anh uống quá say rồi đấy. Hiệp sĩ này là người thế nào?

- Tôi...

- Chính anh cũng không biết tên! Thật là mất cảnh giác; sự an toàn của chúng ta bị đe dọa khi anh bạ ai cũng...

Hiệp sĩ kia cắt ngang lời:

- Hãy thôi, anh bạn bắn cung tài hoa ạ. Một ngày kia anh sẽ biết tôi là người như thế nào.

Nhưng, bây giờ chưa phải lúc. Còn với nhà ẩn sĩ này, anh ta chẳng sai sót gì; anh không dám chối từ cho tôi trú chân vì tôi tự ý xông vào.

- Tự ý à! Hãy đợi ta cởi áo thầy tu này ra, để xem... - Nhà ẩn sĩ nói.

Wamba nghĩ:

- Có lẽ đây là lúc nhà ẩn sĩ thánh thiện của ta hiện nguyên hình là một anh săn bắn trộm chính cống.

Trong khi nghe nhà ẩn sĩ nói, Locksley nhận rõ mặt Hiệp sĩ áo đen Lưỡi, liền tiến lại gần nói:

- Lấy danh dự là một người Anh, tôi xin cảm ơn anh đã giúp đỡ có hiệu quả hiệp sĩ Dëshérité của chúng tôi. Ôi! Xin anh đừng chối, chính anh, tôi nhận ra rồi, chính anh là người quyết định thắng lợi ngày thứ hai thi đấu ở Ashby.

- Tôi xin cảm ơn thay cho chủ tôi. - Gurth tỏ lòng biết ơn nói thêm.

Thủ lĩnh của những kẻ ngoài vòng pháp luật nói tiếp:

- Cứ xem cách anh xen vào giữa trận đấu thì tôi biết tôi đã gặp một hiệp sĩ chân chính đây.

Xin hỏi anh, anh có sẵn sàng đi cứu giúp kẻ yếu không, sẵn sàng đi giải phóng những lũ khách khốn khổ bị một tên hiệp sĩ phản nghịch và kẻ cướp bắt đi không.

- Bồn phận của tôi là vậy. - Hiệp sĩ Noir-Fainéant nói.

- Thế thì hãy đi với chúng tôi đến nhà Frontde- Boeuf đầu bò đòi hãn và các bạn hãn là Brian de Bois-Guilbert và De Bracy trả lại tự do cho ngài Cedric de Saxon và Athelstane, người bạn của ngài. Lady Rowena cũng là nạn nhân của những

tên ngoại bang đáng nguyên rủa ấy...

- Tôi sẽ đi theo anh, anh là một người Anh chân chính nhưng anh chưa cho tôi biết quý danh là gì. - Hiệp sĩ áo đen cười nói.

- Tôi không có họ, có tên... có chăng chỉ là người bạn của những người nghèo và của tự do.

- Locksley thành thật nói.

Nhà ẩn sĩ quăng chiếc áo thầy tu vào một xô rồi chụp vào đầu cái mũ xanh. Người ta không thể phân biệt ông với những người khác trong băng nhóm Locksley. Khi ra khỏi lều, ông ngụp đầu vào một chậu nước để phủ hơi rượu.

- Thề có thánh Georges, những thằng kẻ cướp đó ở đâu, đến đây ta xẻ chúng mảy ra thành muôn mảnh. - Nhà ẩn sĩ nói, giọng rít lên hợp với lời lẽ đó hơn là với lời trong những bài thánh ca.

- Thôi hãy im đi, hãy rảo bước lên, đã đến giờ ở điểm hẹn! Đến lâu đài của Frontde-Boeuf nào. - Hiệp sĩ Noir-Fainéant nói.

- Tiến lên hỡi anh em, tiến đến lâu đài Frontde- Boeuf! - Ông frère, con người không sửa chữa được hô to.

Năm người bạn biến trong rừng tối.

Rừng thưa trở lại im ắng... Không người nào có thể nói được, trước đây ít lâu, đã có những người đến đây phá rối cái yên tĩnh này bằng những lời ca tụng rượu và thịt dâng lên... thánh Dustan!

Trong khi họ huy động mọi lực lượng để giải thoát cho Cedric và các bạn đồng hành thì những người này đã bị bọn cướp dẫn về nơi an toàn để giam giữ. Nhưng vì đêm tối, những tên đi ăn đêm này chỉ biết rất lơ mơ đường đi lối lại trong rừng, buộc chúng phải nghỉ làm nhiều chặng.

Do đó hai tên cầm đầu bọn giả hiệu làm những tên ăn cướp trao đổi với nhau:

- De Bracy này, - thầy dòng templier nói, - đã đến lúc anh phải chia tay chúng tôi để diễn hồi hai tấn kịch chúng ta dựng, anh phải chuẩn bị để sắm vai người hiệp sĩ giải phóng.

- Tôi đã nghĩ lại rồi, - De Bracy nói, - tôi chỉ tạm biệt người tôi cướp được sau khi đã đặt anh ta vào nơi an toàn trong lâu đài của Frontde- Boeuf. Lúc đó tôi sẽ ra trình diện với lady Rowena trong bộ áo hàng ngày, và tôi hy vọng nàng sẽ cho

hành động bạo lực mà tôi nhận phần trách nhiệm là do cái bông bột của một tình yêu say đắm mà thôi.

- Lý do gì làm anh thay đổi ý kiến?

- Cái đó chỉ mình tôi biết, tôi cho là thế. -Brian de Bois-Guilbert hết nhìn lady Rowena lại nhìn Rebecca, điều đó làm De Bracy thay đổi ý kiến. Anh đã biết tiếng những thầy dòng templier, anh sợ rằng anh gặp ở Brian không còn là một người đồng minh nữa mà là một địch thủ không dễ nhường bước như đã thỏa thuận. Đến lâu đài Frontde-Boeuf, De Bracy nhận thấy ông templier thèm muốn Rebecca có sắc đẹp thật kỳ diệu, chứ không phải lady Rowena như có lúc anh đã sợ là thế.

Cedric và Athelstane bị nhốt cùng với nhau; người ta dọn cho hai người một bữa ăn thịnh soạn; điều đó cho thấy Frontde-Boeuf muốn đòi tiền chuộc hậu hỉ mới thả tự do cho bọn họ.

Hai người chưa kịp ăn sáng đã bị quấy rầy trong cái công việc thực thi rất quan trọng đó, ít nhất là với Athelstane, bởi một tiếng tù-và rúc ở ngoài cổng, rúc đi rúc lại ba lần khiến người ta nghĩ người thổi phải là một hiệp sĩ giang hồ mà khi người đó sờ vào tường thành, nhà cửa, tháp canh của một tay phù thủy nào đó thì chúng cũng phải tan như sương sớm mai. Hai ông người Saxons đứng dậy, rời khỏi bàn ăn và chạy ra cửa sổ; nhưng họ không thể thỏa mãn được sự tò mò vì tất cả cửa sổ đều nhìn xuống sân. Tiếng tù-và đó hẳn báo động một sự kiện quan trọng sắp xảy ra vì một lúc sau, trong lâu đài sự náo động rộ hẳn lên.

Khi hai ông Saxons thấy họ không thỏa mãn được trí tò mò liền quay về bàn ăn để ít nhất cố gắng thỏa mãn được cơn đói. Chúng ta hãy để họ làm cái công việc ấy để đi thăm Isaac d'York đang bị giam giữ một cách khắc nghiệt hơn.

Ông già Do Thái bị vút xuống một cái hầm dưới đất ẩm thấp và hôi hám, sâu hơn cái hào bao quanh lâu đài. ánh sáng chỉ lọt qua một chiếc cửa sổ tầng hầm trở trên cao cho kẻ bị giam không đu tay lên được.

Frontde-Boeuf to lớn như lực sĩ, khỏe như vâm, cả đời đã đi qua trận mạc hay đi đánh nhà ông hàng xóm này hay nhà hàng xóm nọ. Ông ta không bao giờ lưỡng lự về những phương tiện phải dùng để vợ thêm của cải và tăng cường thể lực. Với tư tưởng như vậy, ông bước xuống hầm giam, theo sau là hai tên nô lệ da đen. Ông đi vào, cài cửa lại cẩn thận.

Sau khi đề phòng cẩn thận như vậy, ông tiến lại phía ông già Do Thái, nhìn bằng con mắt hẳn học, dữ tợn. Ông phá tan sự yên lặng bằng một câu mắng nhiếc:

- Thằng chó kia, - hẳn nói to mà tiếng vang trên trần nghe còn khủng khiếp hơn

nữa, - mà có trông thấy cái cân kia không? Mà phải nặng đến nghìn livrơ bạc trắng tiền chuộc đấy.

- Ôi, lạy thánh Abraham! - Isaac kêu lên.

- Có ai nghĩ yêu cầu một món tiền lớn đến như vậy? Xin hiệp sĩ cao cả hãy thương kẻ già này, vừa yếu đuối, vừa nghèo túng.

- Hãy nghĩ trước tiên đến số phận dành cho mày đã. Cái hầm này không phải chỗ để nói đùa.

Những tên tù khác cao sang hơn mày đã chết trong bốn bức tường này. Nhưng số phận của chúng chỉ là một thú vui nhỏ so với những gì đang chờ đợi nhà người...

Hắn ra hiệu cho hai tên nô lệ lại gần và nói bằng tiếng mẹ đẻ của chúng, thứ tiếng học được ở Palestin cũng là nơi có lẽ hắn tiếp thu được những bài học tàn ác.

- Isaac, - Frontde-Boeuf nói, - người có trông thấy những thanh sắt nung trên đồng lửa rực đỏ kia không? Ta sẽ đặt người lột hết quần áo lên trên cái giường êm ấm ấy...

Chính lúc đó người ta nghe thấy tiếng tù và thổi ba lần. Tên nam tước đã man không muốn bị bắt gặp khi đang làm trò tra tấn khủng khiếp đó vội chạy lên lầu, hai tên nô lệ chạy theo, bỏ mặc ông già Do Thái ở lại, ông vội cảm ơn Thượng đế đã cho mình một phút được ngơi.

Lady Rowena bị tách ra khỏi đoàn và bị dẫn đến giam ở một chái riêng lẻ của lâu đài. Rebecca cũng bị lâm vào cảnh giam giữ riêng rẽ đáng ngờ đó. Người bị thương nằm trong kiệu cũng bị khiêng đi, có hai tên tay chân của De Bracy đi theo giám sát chặt chẽ. Ở đây cần phải nói rõ thêm là trong lúc chặn đánh trong rừng, bọn cướp lúc đầu không để ý lắm đến chiếc kiệu; có lẽ chúng cũng chẳng nghĩ đến chuyện khiêng đi theo nếu De Bracy không nghĩ lady Rowena có thể ngồi trong đó. Nàng trùm một tấm khăn voan nên De Bracy khó tìm ra. Vì vậy khi hắn mở cánh rèm hắn rất ngạc nhiên thấy trong đó có một hiệp sĩ bị thương; người này tưởng mình bị những tên outlaws người Saxons bắt và nghĩ rằng nói thật tên mình ra sẽ được chúng che chở liền nói mình là Ivanhoé.

Mặc dầu có tính nhẹ dạ và đã sống một cuộc đời buông thả, nhưng De Bracy vẫn luôn giữ một vài nguyên tắc. Anh đã không đối xử thô bạo với người anh ngờ là đối thủ của mình, anh còn giữ kín chuyện không nói cho Frontde-Boeuf hay. Thế lại là may vì tên này đã được hoàng tử Jean cắt đất của Ivanhoé ban cho, như vậy Frontde-Boeuf tham lam và tàn ác không ngại ngùng gì mà không khử ngay

Ivanhoé, người chủ có quyền sở hữu hợp pháp ấy.

Thế là các tên giám mã của De Bracy khiêng Ivanhoé đặt riêng vào một buồng, coi anh như một người của bọn chúng bị thương.

Lady Rowena bị De Bracy quấy rầy ướm hỏi còn Rebecca cũng bị Ông dòng templier tấn công tình ái như thế. Hai nàng sắp hết sức cự tuyệt thì cũng là lúc nghe thấy tiếng tù-và rúc ba hồi..

Chương 9

De Bracy nói với ông dòng templier:

- Tôi cho rằng tiếng tù-và đã làm gián đoạn câu tình tự của anh và của tôi. Nhưng xem ra anh tiếc rẻ vì anh đến muộn hơn, điều đó chứng tỏ cuộc hội ngộ của anh được tiến hành suôn sẻ hơn của tôi.

- Vậy ra anh không được cô gái hoàng tộc saxon tiếp đón may mắn lắm sao?

- Người đẹp saxon như bị quỷ dữ ám!

- Còn người đẹp Do Thái, cô này bị cả bà ả ám kia!

Câu chuyện của họ vừa bị Frontde-Boeuf chạy tới cắt ngang.

- Không biết có gì có tiếng tù-và đáng ghét ấy, - hăn bực tức nói. - Đây là bức thư một tên đưa thư vừa cầm đến đây xong, nếu tôi không nhầm, nó được viết bằng tiếng saxon đấy.

Hăn ngẫm nghĩ bức thư, xoay đi tứ phía như mong làm thế thì hiểu được con chữ, sau hăn đưa cho De Bracy.

- Thư này đối với tôi cũng bí hiểm như thế, - De Bracy nói, - hăn đã nhận được đầy đủ cái phần ngu si gần như phổ cập ở các nhà quý phái trong thế kỷ. Vị linh mục riêng của gia đình tôi, - hăn nói tiếp, - đã muốn dạy tôi học viết; nhưng nhận thấy tôi chỉ vẽ đao và kiếm thay vì tập viết nên vị linh mục thôi không dạy tôi nữa.

- Đưa đây cho tôi, - Bois-Guilbert nói, - chúng tôi là tu sĩ, biết ít nhiều chữ nghĩa, luận ra may cũng hiểu chẳng.

- Vậy xin ngài cứ đọc, - De Bracy nói. - Thế nào, thư nó viết gì thế?...

Bois-Guilbert đọc như sau:

- Tôi là Wamba, hề của nhà quý tộc Cedric de Saxon, và tôi là Gurth, chăn lợn của người, cùng với hiệp sĩ Noir-Fainéant, yeoman dũng cảm, Locksley và các chiến sĩ Mũ Xanh cảnh cáo ông Reginald Frontđe-Boeuf và những người cùng cánh, khi nhận được thư này phải trao trả ngay những người bị các ông bắt giữ khi họ đi trên đường của đức vua, người mà họ vẫn chung sống hòa bình. Nhược bằng không làm như vậy các ông sẽ bị coi như là phản bội và là quân ăn cướp; chúng tôi sẽ tìm mọi cách, kể cả dùng vũ lực, đánh hoặc bao vây, để cho sự công bằng được thực hiện.

Thư này được nhà ẩn sĩ ở Coopmanhurst phụng sự thánh Dustan viết và chúng tôi ký xác nhận.

ở dưới vẽ cái đầu gà kèm theo một điều ghi thay cho chữ ký của Wamba; Gurth ký bằng hình cây thánh giá chữ thập vì hai người chẳng biết làm gì hơn.

- Anh có điên không đấy? - Frontđe-Boeuf kêu lên.

- Thề có thánh Luc chứng giám! Tôi đọc những điều ấy trong thư - Ông dòng templier trả lời.

Hai hiệp sĩ ngạc nhiên nhìn nhau, không hiểu nổi bức thư De Bracy là người đầu tiên phá lên cười. Ông thầy dòng bắt chước cười theo nhưng ý tứ hơn. Riêng Frontđe-Boeuf giữ nét mặt nghiêm trang, hẳn còn tỏ ra khó chịu khi hai ông bạn vui vẻ quá đáng, không đúng lúc.

- Tôi nói thật với hai anh, chúng ta phải nghĩ nên làm gì trong lúc này hơn là cười không phải chỗ.

- Ta tập hợp gia nhân lại và xông ra. - Ông templier đề nghị.

- Xông ra! Chúng ta mới có số người gọi là đủ để giữ lâu dài. Các tay súng cừ của tôi còn hầu bên hoàng tử Jean; đại đội của ông De Bracy cũng vậy. Chúng ta phải báo cho họ biết nhưng bằng cách nào? Cử người mang thư đi sẽ bị bắt ngay giữa đường.

- Viết thư trả lời cho bọn khố rách ấy, - Brian nói, - bảo chúng vì lòng thương của Chúa hãy cử đến chỗ chúng ta một vị linh mục để nhận lễ xưng tội của bọn bị bắt giữ và làm lễ phục đạo cho chúng được gần Chúa trước khi bước sang thế giới bên kia.

Khi thấy De Bracy và Frontđe-Boeuf nhìn mình ngạc nhiên không hiểu, Brian nói tiếp để trả lời:

- Thượng đế không cấm chúng ta biếu vị linh mục ấy một túi to đựng vàng và

hứa sẽ cho thêm bằng thể nếu chạy nhanh đi báo tin cho người bên ta đến cứu..Tiếng tù-và cất lên lần nữa; tiếng vọng vang lên từ tháp canh đến vọng lâu, từ tường thành này sang tường thành cạnh rồi tắt lịm trên những ngọn cây mọc quanh lâu đài. Tiếng tù-và thúc giục các hiệp sĩ đến chân tường lâu đài. Những người đội mũ xanh làm nốt công việc cuối cùng của cuộc bao vây thực sự. Những người ngoài vòng pháp luật làm theo sự chỉ huy của Hiệp sĩ áo đen là người hình như nắm vững được tất cả chiến thuật ứng dụng ngày đó. Những người bắn cung, những người đồn gỗ từ khắp nơi chạy đến, có cả các gia nhân của Cedric de Saxon và của Athelstane chạy đến cứu chủ.

- Cuộc chiến đấu sẽ gay go, - Frontđe-Boeuf nói thầm, - nhưng đám quân vô lại kia làm gì nổi cái pháo đài vững chắc của ta?

Khi Hiệp sĩ áo đen nhận được thư trả lời của đối phương do người cầm thư của Wamba và Gurth mang về thì hiệp sĩ thông báo ngay cho Locksley, hai gã hề và chăn lợn và nhà ẩn sĩ biết nội dung. Ông này đương nhiên được chỉ định làm nhiệm vụ đó nhưng ông từ chối lấy cớ là mình thích nghề cầm súng hơn là làm người đi xá tội.

Chính Wamba gợi ý xin đi; gã nói:

- Xin các bạn nhớ cho rằng trước kia tôi mặc áo dài đen chứ không đội mũ hề đánh chuông nhạc và tôi đã trở thành tu sĩ rồi, vì quá thông minh tôi mới phải làm kẻ rồ như hiện nay.

Mặc chiếc áo đen và đội cái mũ của nhà ẩn sĩ, buộc sợi dây thừng thay chiếc dây lưng, Wamba đi đến trước cửa lâu đài của Frontđe-Boeuf.

Gã được dẫn ngay vào phòng các hiệp sĩ trong lâu đài ngồi đợi.

Wamba gần như mất hết can đảm khi đứng trước một kẻ đáng gờm, đáng sợ như Reginald Frontđe-Boeuf; anh đọc bài kinh pax vobiscum mà anh hy vọng vai trò tu sĩ của mình sẽ được diễn đạt trôi chảy nhưng lúc này giọng anh run run không được tự nhiên như trước. Frontđe-Boeuf vẫn quen thói thấy mọi người sợ mình nên thấy Wamba lúng túng hẩn không nghi ngờ gì.

Frontđe-Boeuf cho người dẫn Wamba vào phòng của Cedric và Athelstane để làm cho anh không nghi ngờ, hẩn nghĩ như vậy.

Trong phòng, Wamba nói mình là ai và nhấn mạnh, để buộc Cedric phải đóng thay vai mình.

Ông chủ liền mặc cái trang, tạm biệt hai người Athelstane và Wamba.

Trước khi tiếp tục chương này, chúng tôi thấy cần phải giới thiệu một nhân vật mới nữa; nhân vật này sẽ quyết định số phận và đời sống của những người sống trong lâu đài của Reginald Frontde-Boeuf. Muốn thế chúng ta phải trở lại nhiều năm về trước và nhớ rằng cái lâu đài nói ở đây trước kia là thuộc về Torquil Wolfganger, một nhà quý tộc Saxons cùng với hai con trai và một con gái tên là Ulrique sống ở đó. Ông có một kẻ thù không đội trời chung, đó là sire De Frontde-Boeuf, cha của Reginald Frontde-Boeuf nói trong chuyện này.

Gia đình Frontde-Boeuf sống bằng bạo lực, cướp của, giết người. Một đêm nọ, nhà của Tor-quil Wolfganger bị đánh phá một cách bất ngờ.

Mặc dầu người trong lâu đài chống cự rất dũng cảm, nhưng vẫn bị thua; cả người cha và hai con trai đều bị giết trước con mắt hoảng sợ của Ulrique.

Cô con gái không bị chúng giết không phải vì thương mà vì chúng ác: cô sẽ làm nô tỳ cho Frontde-Boeuf cha. Bị đánh đập, bị bắt làm những công việc bẩn thỉu và mệt nhọc nhất, bị tên sát hại cả gia đình cô chửi mắng, cô thề sẽ trả thù. Cô hùn cậu con trai Frontde-Boeuf hất cẳng cha mà mãi hăn chẳng chịu chết cho... Một tối hai cha con uống rượu say, Reginald được Ulrique khuyến khích, giết cha mình... Những năm tháng qua đi. Ulrique bây giờ là một bà lão lưng còng vì làm lụng vất vả, gầy khô và bị ngược đãi, thiếu thốn.

Từ lâu, cô con gái của Torquil Wolfganger đã là một công cụ đích thực trong tay Chúa để trừng trị tội ác, rửa mọi oan trái, cô chỉ nghĩ mỗi việc làm sụp đổ đến tận gốc cái nền móng thế lực và giàu sang của gia đình Frontde-Boeuf.

Ulrique ngồi ở đầu giường bệnh Ivanhoé, cùng lúc ấy tiếng tù-và làm Reginald cùng các tay chân thân cận và Brian lẫn De Bracy giật mình, vang lên ở cổng lâu đài.

Bà già Ulrique giật mình, đứng bật dậy.

- Có phải đã đến lúc báo thù rồi chẳng? -Bà già lẩm bẩm.

Một ánh sáng khủng khiếp lóe lên trong đôi mắt bà..Cedric cố gắng đi đến cửa đường ngầm. Các tay chân của Frontde-Boeuf đang bận làm các công việc bảo vệ lâu đài nên ông đi qua không ai thấy trừ Ulrique đang lảng vảng ở các cầu thang lâu đài. Bà nhận ra sự giả mạo, đến báo cho Cedric khi nào thấy lửa bốc cháy ở vọng lâu thì ra lệnh xung phong. Dặn xong ám hiệu đó, bà cầm tay Cedric dẫn ra khỏi lâu đài bằng một lối đi bí mật.

Nhưng Brian hỏi ông linh mục đâu, mọi người chạy đi tìm nhưng không thấy: quân cứu viện sẽ không có và như vậy những kẻ bị bao vây chỉ dựa vào sức mình là chính để bảo vệ lâu đài.

Cedric báo thông tin của Ulrique cho mọi người bên mình biết và giam gia cùng họ giải phóng con gái và ông bạn Athelstane.

Đợt đầu xung phong họ lọt qua được tường ngoài lâu đài. Nhiều lần quân mũ xanh bị đẩy lùi. Họ như bị lộ thiên mà chiến đấu, đánh một quân thù kém về quân số thật đấy nhưng được nấp đằng sau những bờ rào cao, những lỗ châu mai chắc chắn những bức tường dày cộp và có ba tay vô địch độc chiến. Tuy nhiên ở chỗ nào dân outlaws lùi bước là ở đấy có Hiệp sĩ áo đen. Thật là kinh hoàng khi thấy người hiệp sĩ ấy, cao hơn các bạn chiến đấu hai cái đầu, đi đến đâu là phạt quang chỗ ấy. Địch thủ của anh đầu rụng như sung, thân ngã rụi như những bông lúa chín vào ngày gặt. Mỗi một mũi tên của Locksley là một quân thù bị hạ và lưỡi rìu của nhà ẩn sĩ thì bổ toác sọ quân thù.

Brian, Frontde-Boeuf và De Bracy không chịu lùi bước và những đợt đánh trả của họ cũng gây thiệt hại trong hàng ngũ những người tấn công. Cuộc chiến đấu còn đang bất phân thắng bại thì hiệp sĩ Noir-Fainéant đứng trước Frontde-Boeuf, mặt đối mặt. Họ quần nhau như hai mãnh hổ và quân lính hai bên hình như chờ đợi cuộc đấu tranh kết thúc. Gươm của Hiệp sĩ áo đen đâm vào áo giáp của địch thủ Frontde-Boeuf nhưng tên này vẫn đánh trả lại được từng miếng.

Kiểm của Noir-Fainéant bỗng bị gãy và anh trượt chân... Frontde-Boeuf giơ tay cao để bổ xuống nhưng nhanh như chớp, Hiệp sĩ áo đen Noir-Fainéant vớ ngay cái rìu của một yeoman bổ xuống một nhát rất mạnh vào đầu Reginald làm hắn lao đảo và ngã xuống. Tay templier chạy đến cứu và kéo được người bạn đồng minh ra... nhưng quân bị bao vây thấy chủ mình thua liền lùi bước và chạy trốn vào lâu đài. Chúng đứng đống vào trong còn những kẻ thắng keo đầu thì củng cố chỗ mới chiếm được, chuẩn bị đợt xung phong thứ hai.

Những người trong lâu đài không chịu bó tay. Ông dòng templier thôi thúc, khuyến khích họ, thổi vào trong lòng họ một sinh khí mới, một lòng quả cảm không hy vọng.

- Nào, các bạn bắn cung dũng cảm, hãy trả thù cho chủ soái! Thế nào! Các bạn sợ cái thẳng cục cằn kia sao? Hãy tin lời ta. Thắng hay bại là ở chúng ta, do chúng ta. Quân địch chúng không buông tha chúng ta đâu, ta phải giết để không bị giết. Máu của Frontde-Boeuf đã đổ, chúng ta hãy trả thù.

- Tất cả hãy còn hy vọng, - De Bracy nói tiếp. - Lát nữa, hoàng tử Jean thấy chúng ta chưa về sẽ điều quân đến cứu. Chỉ cần giữ vững được một ngày, có lẽ hai ngày... Những tường thành kia không che chắn cho chúng ta được tốt lắm sao? Chúng ta không có lương thực dồi dào rồi sao? Hãy can đảm lên các bạn ơi! Hãy ra tường thành nghênh chiến, cho chúng ném một đòn phải sợ không dám chạm đến lỗ chân lông chúng ta nữa.

Những lời hô hào đó làm nức lòng quân lính.

Tất cả hăng hái đem đến các lỗ châu mai, người thì những tảng đá nặng, người thì những thân gỗ lớn để ném xuống những người bao vây dám mò đến chân tường.

Ngay những kẻ bị thương cũng cố làm được việc gì đó có ích như theo dõi quân của Locksley chuyển động còn những người lành lặn thì làm những công việc nặng hơn.

Sau khi ông dòng templier ở phía nam và De Bracy phía bắc kiểm tra tỉ mỉ các công việc phòng thủ xong thì họ gặp nhau ở một phòng trong lâu đài.

Vẻ mặt họ suy tư Sau đợt tấn công đầu tiên, họ nhận thấy kẻ địch sẽ dai dẳng, bền bỉ. Khi động viên quân lính, họ quên không nhắc đến hai tên tuổi Chevalier Noir và Locksley Với những người chỉ huy như vậy thì những quân mũ xanh và người của Cedric và Athelstane không mấy khi chịu lùi bước sau lần đầu bị vấp vấp..Cái hùng dũng của Hiệp sĩ áo đen, sự khéo léo của Locksley là những con bài chủ, là chất kích thích mạnh mẽ tinh thần của những kẻ bao vây.

- Anh Frontde-Boeuf đâu rồi? - De Bracy hỏi. - Có phải anh ta bị thương nặng như tôi được tin đó không?

- Nếu hãn chưa chết thì cũng chẳng còn bao lâu nữa hãn sẽ phải trao lại linh hồn cho quỷ. - Ông dòng templier lạnh lùng nói.

- Anh ta bị thương chỗ nào?

- Ở đầu, cái tên Đầu Bò của hãn cũng không che nổi sọ hãn bị nhát rìu của kẻ địch bổ xuống.

- Thật là một tổn thất lớn cho hoàng tử Jean và cánh của ông ta.

- Mặc kệ hoàng tử! Mong sao ông ấy bị trừng phạt vì kiêu ngạo và tham vọng. Đáng lẽ ông phải đến ứng cứu chúng ta mới phải, vì chúng ta xưa nay vẫn giúp đỡ ông ta biết bao nhiêu đấy thôi.

- ạ! ông templier... Ông hãy còn biết quá ít về vị hoàng tử ích kỷ ấy. Nhưng thôi, nói những chuyện ấy làm gì... Tốt hơn hết chúng ta hãy tự lực cánh sinh cái đã.

- Đó cũng là ý kiến của tôi, chúng ta hãy chiến đấu đến cùng!

- Trước khi đến bước đường cùng ấy, chúng ta không thể thương lượng với Hiệp

sĩ áo đen được sao? Chúng ta bắt một số con tin mà có thể đánh đổi lấy tự do cho chúng ta. Đó cũng là thực chất vấn đề họ yêu cầu trong thư, và...

- Anh nói sao! Anh nghĩ thế ư, anh De Bracy?

Làm theo những yêu cầu của những tên cục súc, những tên trộm cướp ấy không hợp với danh dự chúng ta. Thà chết còn hơn!

- Hãy nghĩ đến số phận của các tù nhân của chúng ta. Họ sẽ ra sao trong cuộc chém giết sắp tới này.

- Họ sẽ chết cùng chúng ta nếu hoàng tử Jean mất. Chúng ta thì hoàng tử đồng thời cũng thoát nạn tay Athelstane cùng với những ý định điên rồ của hắn. Hắn được lên ngôi vua nước Anh!

- Chúng ta hãy lên vị trí chiến đấu của chúng ta đi và chúng ta sẽ là những người đứng đầu bảo vệ lâu đài.

- Chiến đấu! - Ông dòng hô to.

Cả hai đều lên bờ thành và thi hành mọi biện pháp cần thiết để bảo vệ lâu đài. De Bracy phụ trách con đường ngầm còn ông dòng cầm đầu một toán hai chục người sẵn sàng chạy đến chỗ nào cần ứng cứu.

Frontde-Boeuf được khiêng đến gian phòng lớn của lâu đài, đặt lên giường. Hắn bị một vết thương chém vào sọ, đang hấp hối. Tất cả quân của hắn đều lên mặt thành. Đêm đã xuống phải canh gác cẩn thận để phòng đối phương đánh úp. Quân của hắn đã bị hạ dần; kẻ nào mất đi thì không thay thế được còn bên đối thủ hàng ngũ mỗi lúc một đông nhờ quân outlaws và những nông dân sinh sống trên đất của Cedric và Athelstane chạy đến.

Frontde-Boeuf một mình trước cái chết!

Không, có... một cái bóng lướt tới bên hắn. Đó là Ulrique, nạn nhân của hắn, đến hỏi tội hắn và tội của cha ông hắn.

- Reginald, - Ulrique nói, - giờ tận số của ngươi đã đến; trước khi lửa địa ngục liệm xác nhà ngươi, ta sẽ đốt cháy cái lâu đài này mà gia đình nhà ngươi đã cướp trắng của cha ta. Buồng để củi ở ngay dưới giường ngươi nằm, ta sẽ châm lửa ở đấy trước. Rồi linh hồn của ngươi sẽ đi sau, giữa đám lửa sẽ thiêu sống nhà ngươi.

Ulrique biến mất... Frontde-Boeuf không thể ngồi dậy được; hắn cảm thấy sắp chết đến nơi.

Bỗng một mùi hăng hắc chẹn lấy cổ họng hẳn...

Liệu hẳn có bị sặc khói như con cáo bị hun trong hang không.

- Cứu tôi với, Brian ơi! Cứu tôi với, De Bracy, cứu tôi với! Tôi chết mất... Cứu tôi với! Còn chúng bay nữa, những tên hầu khốn nạn, chúng bay để tao chết trong đồng lửa sao? Hiệp sĩ tem-plier ơi... lửa... lửa... Cứu tôi với... Tôi bị lửa cháy rồi!

Frontde-Boeuf bỗng nhiên cười lên sảng sặc, âm vang dội khắp gian phòng... Lửa đã bén lên sàn.

Một tiếng cười khác cất lên rùng rợn bên cạnh Frontde-Boeuf hấp hối.

- Có phải mù đấy không, hử Ulrique? Mù là con quỷ lúc này còn dám cất lên tiếng cười... Mù hay là quỷ dữ đấy... Ôi! Tôi bị sặc... Brian... De Bracy... Cứu tôi với... Frontde-Boeuf ngạt thở; đôi mắt hoảng hốt của hẳn nhìn thấy những bóng ma hiện lên, bóng ma những nạn nhân của hẳn, bóng ma cha hẳn...

Chúng ta hãy lùi về sau một lúc để nắm tình hình những người bao vây và bị bao vây thế nào.

Trong khi những người bị bao vây chuẩn bị đẩy lùi một đợt công kích mới không tránh được thì Athelstane và Wamba vui sướng vì những tiếng động giao tranh; rõ ràng là có người đến cứu họ và hai người hy vọng những người đến cứu sẽ thắng.

Trong buồng Rowena không nhìn thấy gì nhưng những tiếng reo hò chiến trận thì bay tới tai nàng; nàng quỳ xuống cầu xin Thượng Đế hãy thương lấy nàng và cứu giúp thân nhân của nàng; ý nghĩ của nàng còn đi xa, tới chàng Ivan-hoé mà nàng yêu mến. Chao ôi! Giá mà nàng biết được chàng đang cùng ở một mái nhà đây!

Ivanhoé được Rebecca giúp đỡ, đến gần cửa sổ phòng giam; qua cửa sổ, anh nhìn thấy tất cả công việc chuẩn bị cuộc tấn công. Lúc nào anh cũng muốn xô cửa phòng giam xông ra nhưng Rebecca đều ngăn lại. Anh vừa bị thương, vừa yếu thế này thì làm gì được!

Isaac ở chỗ giam của mình chẳng nhận ra điều gì; lão thương con gái đến phát khóc, gọi tên con gái Rebecca lẫn với những tiếng rên rỉ, than thở sợ mất hết gia tài.

Cuộc tấn công được tiến hành tiếp vào sáng sớm hôm sau; Locksley cùng với một số anh em hăng hái nhất đánh phía bắc; anh cố gắng thu hút số đông quân

địch về phía đó; Cedric và anh em khác phụ trách cửa đường hầm phía nam.

Hiệp sĩ áo đen đi đầu, tay cầm rìu. Anh bổ những nhát mạnh mẽ vào cánh cửa gỗ nặng, tiếng rìu còn át cả các tiếng vũ khí. Không gì làm anh lùi bước, tuy nhiên quân địch lẫn đá và thân gỗ nặng xuống rào rào như mưa.

Đứng ở cửa sổ nhìn xuống, Ivanhoe nhìn thấy thân hình cao lớn của hiệp sĩ áo đen liền thốt lên:

- Xin thề trước thánh chủ Wilfrid, ta chỉ biết mỗi một người ở nước Anh có khả năng múa rìu như vậy! Nhưng ông ta đang bị giam ở nước áo rồi kia mà...

Cửa đường hầm bắt đầu lung lay... một làn khói đặc tuôn ra từ vọng lâu; lâu đài bốc cháy..Đó là ám hiệu thỏa thuận giữa Ulrique và Cedric.

Locksley cùng người của mình bỏ trận địa phía bắc chạy về kết hợp với quân của Chevalier-Noir và của Cedric phía nam.

De Bracy biết là mình bị mắc mưu vội chạy đến ứng cứu ông dòng templier.

Người của lâu đài đã phá được chiếc cầu dẫn thẳng đến cánh cửa chính đường ngầm. Hào sâu ngập nước là một trở ngại lớn rất khó vượt qua vì kẻ địch đã chuẩn bị mọi thứ để từ trên cao ném xuống.

Hiệp sĩ áo đen lập tức cho làm một cái cầu vừa đủ cho hai người đi đầu vượt qua. Khi chiếc cầu tạm thời được làm xong thì hiệp sĩ Chevalier- Noir và Cedric băng qua, không khó khăn gì tới được bờ bên kia, ngay trước cánh cửa ngầm.

Búa rìu của họ một lần nữa bổ lên cánh cửa nặng. Công việc phá cửa không làm nhanh được nhưng trước sau gì cửa cũng bị bật thôi.

Người ở lâu đài không làm được gì với hai chiến sĩ kiên cường kia bởi vì không những họ núp được dưới chiếc cầu cũ gãy mà còn vì quân mũ xanh bắn tên sang như mưa khi thấy ai lấp ló ở lỗ châu mai.

Chính vào lúc đó De Bracy đến gặp Brian de Bois-Guilbert.

- De Bracy ơi, hỏng cả rồi, chúng ta chịu chết thôi! Lâu đài cháy cả rồi, phần lớn người của chúng ta bị tên quỷ Locksley bắn chết hay bắn bị thương cả rồi.

- Chúng ta phải mở một con đường máu; với lực lượng còn lại chúng ta cố chọc thủng hàng ngũ quân địch, tiến về Ashby.

Hai người tập hợp quân lại và ra lệnh mở đường; họ không còn đủ thời gian nữa:

cửa ngầm bị Chevalier-Noir và Cedric phá, bật tung; nghĩa quân tràn vào như nước. Mặc dầu De Bracy ra sức cản phá, quân của Frontđe-Boeuf lùi bước trước Hiệp sĩ áo đen dũng mãnh; ông dòng tem-plier đã chạy biến; De Bracy rất can đảm; không lưỡng lự hấn tấn công chiến sĩ mặc áo giáp đen.

Lúc sau, kiếm của De Bracy bị gãy trước lưỡi rìu của hiệp sĩ áo đen.

- De Bracy, đầu hàng đi, - Hiệp sĩ áo đen vừa đưa mũi dao găm về chỗ rách của áo giáp De Bracy vừa nói, - đầu hàng đi không thì chết.

- Mi hãy nói mi là ai để ta xem mi có xứng đáng ta phải hàng không. - De Bracy nói..Hiệp sĩ áo đen nghiêng mình xuống, ghé sát tai kẻ bại trận nói nhỏ, De Bracy ngạc nhiên.

- Kẻ này xin đầu hàng hoàn toàn, - hấn kính cần trả lời, - xin ngài hãy chạy nhanh đi cứu Ivanhoé đi nếu không anh sẽ bị chết cháy. Xin ngài đi theo cầu thang này dẫn đến buồng anh ta ở.

Lời nói bị một tiếng ầm dữ dội át đi, đó là tháp ở vọng lâu sụp đổ; xác Frontđe-Boeuf bị chôn vùi dưới đó. Các chiến sĩ dừng tay một lúc để nhìn một thân hình đầu tóc rũ rượi, tay bấu vào cửa sổ; tiếng hét dữ dội, tiếng cười điên dại nghe rõ hơn cả tiếng lửa lộp bộp, Ulrique buông tay rơi xuống đồng than hồng.

Cuộc chiến đấu gần như kết thúc: quân mũ xanh chém giết không chút nhẹ tay và người của Frontđe-Boeuf còn lại một dúm chống đỡ một cách tuyệt vọng. Chúng dựa vào chân cầu thang có thể gây thêm nhiều thương vong cho đối phương hơn nữa nếu không có Wamba và Athel-stane chặn đánh bên sườn bằng những chiếc ghế đầu nặng chắc buộc chúng phải tháo chạy. Bây giờ chúng đang ở giữa sân. Đối với Athelstane, đánh chúng chỉ là một công việc chốc lát; anh muốn trả mối thù những ngày bị giam giữ lên đầu những tên sống sót. Đầu không mũ che, thân không áo giáp, anh tiến lên, đánh phải, gạt trái, mỗi lần cánh tay giơ lên là một tên địch gục xuống.

Bỗng nhiên người ta thấy một kỵ sĩ từ chuồng ngựa chạy ra, trên yên ngựa, đằng trước có một phụ nữ ngồi. Lợi dụng lúc không ai để ý, hấn phóng ngựa chạy đến cửa ngầm, giữa những người yeomen đang ngây người vì bất ngờ.

- Brian de Bois-Guilbert! - Athelstane ra chặn thầy dòng templier lại, kêu lên. - Này hiệp sĩ ăn cướp, muốn sống thả ngay lady Rowena ra, nếu không...

Anh không nói thêm được nữa, Brian phang anh một chùy mạnh. Chàng hiệp sĩ Saxon khốn khổ đầu trần, bị một đòn giáng xuống, chết ngay.

Những người chứng kiến chạy lại, Brian đã chui tọt vào vòm nhà dẫn đến cửa

ngầm, thực ngã những ai định cản đường. Hắn đến được cánh rừng với người phụ nữ cướp được.

- Lady Rowena bị bắt cóc rồi! Lady Rowena bị bắt cóc rồi!.Đó là những tiếng hô hoán trong sân; nhưng không phải Rowena bị bắt cóc. Gurth đã nhận ra người phụ nữ; đó là người anh trả tiền mua áo giáp cho chủ.

- Đó là cô con gái ông Isaac. - Gurth kêu lên. - Lạy Chúa tôi, cậu chủ tôi phải ở đây rồi.

Thật vậy, Cedric cầm tay cô cháu gái Rowena kéo đi, còn hiệp sĩ áo đen ở cầu thang gác khác bước xuống, đỡ Ivanhoé. Chàng được trao cho những người yeomen.

- Các người trông nom cẩn thận nhé, - Lock-sley nói, - có làm sao, ta lấy đầu các người.

- Các anh hãy đi khỏi nơi đây nhanh lên, - hiệp sĩ Noir-Fainéant ra lệnh. - Chúng ta đã thắng lợi!

Locksley nói tiếp:

- Hỡi các tay cung giỏi giang, chúng ta hãy hô vang lên thắng lợi! Frontde-Boeuf đầu bò, kẻ tù của chúng ta, Frontde-Boeuf, tên hiệp sĩ ăn cướp và bội thề, lâu đài của nó đã bị thiêu hủy thành tro. Các bạn sẽ đến tập trung ở cây sồi già Hart-Hill-Wolk. Sáng sớm ngày mai, chúng ta sẽ phân loại xác các kẻ thù của chúng ta.

Những ai đã tham gia trận đánh trả ân báo oán này hãy nên có mặt: rồi sẽ có thưởng.

Đám quân còn chưa ra tới bìa rừng đã nghe thấy phần quan trọng nhất của lâu đài sụp đổ trong một tiếng ầm ỹ dội. Tất cả mọi người quay đầu lại nhìn, họ nghĩ đến tên hiệp sĩ gian ác bị thiêu cháy trong ngọn lửa, ở ngay chính hang ổ của hắn, dè lên hắn. Mọi người đứng yên lặng một lúc lâu.

- Công bằng của Chúa!... - hiệp sĩ áo đen lẩm bẩm nói, trong khi những người chiến thắng làm dấu thánh...

Chương 10

Ngày hôm sau, ngay từ sáng sớm, các quân mũ xanh đã tề tựu đông đủ dưới gốc cây sồi, gốc cây trước đó Wamba và Gurth đã gặp Lock-sley.

Những outlaws ngoài vòng pháp luật đã qua đêm bằng cách người thì uống rượu, người thì nghỉ ngơi vì chiến đấu mệt mỏi. Bây giờ, trong khi chờ đợi chia chiến lợi phẩm, họ thảo luận những sự kiện trong những ngày qua và đánh giá phần mình sẽ được hưởng. Nhiều vật quý giá đã bị lửa thiêu trụi nhưng những kẻ chiến thắng, tuy nhiên vẫn vớt vát được vô số bát đĩa bằng vàng bằng bạc, những áo giáp, những đồ trang sức và những quần áo quý giá.

Theo luật lệ của họ, không ai có quyền tự chọn lấy bất cứ thứ gì làm của riêng cho mình:

mọi thứ phải được tập trung, người đứng đầu sẽ đứng ra chia phần một cách công bằng.

Một lúc sau, Locksley rời chỗ ngồi với Chevalier Noir và Cedric, ra ngồi trên chiếc ghế có tay ngai ở bãi cỏ. Quân lính của anh đứng vòng cung trước mặt. Anh nói với hai hiệp sĩ họ:

- Thưa các ngài, mong các ngài thứ lỗi cho, tôi ra ngồi ở chỗ cao nhất này để các người out-laws của tôi sẽ nhìn bằng con mắt khác nếu người ra ngồi trên chiếc ghế ngai quê mùa này không phải là thủ lĩnh của họ.

Bằng một cái khoát tay, anh mời hai hiệp sĩ đến ngồi bên cạnh. Anh nói tiếp:

- Nhà ẩn sĩ, người được thánh Dustan che chở đâu rồi? Chúng ta sẽ bắt đầu ngày hôm nay bằng một buổi lễ cầu kinh trang trọng cho những người anh em ngã xuống vì nghĩa cả!

Nhưng từ khi lâu đài bốc cháy, không ai trông thấy nhà ẩn sĩ ở đâu. Riêng có một người tên là Maillard nói có nghe thấy hình như ông chửi đồng vào cái lúc Chevalier Noir và Cedric phá tung cánh cửa ngầm: "Lạy tất cả các thánh trên trời! Kẻ sĩ này còn muốn ném tất cả các thứ rượu ngon của tên tướng cướp Frontde-Boeuf cất giấu trong hầm!" - Hẳn ông ta ở lại uống rượu và bây giờ đang bị vùi dưới tro bụi. - Locksley nói. - Mail-lard, anh hãy lấy mười người đi cùng anh tìm ông cố đạo ấy về cho tã Trong khi chờ đợi, chúng ta hãy chia phần. Ngài Cedric, xin ngài chọn trước.

Cedric de Saxon từ chối: ông ở lại chỉ cốt để cảm ơn anh em mũ xanh và vị thủ lĩnh của họ đã có công giúp đỡ, giải thoát cho ông và lady Rowena Sau ông xá tội cho Gurth và tuyên bố từ nay anh và Wamba được làm người tự do.

Ngoài ra, ông còn cho hai anh nhiều tiền bạc và mười acres đất.

Vừa lúc đó, lady Rowena xuất hiện, đẹp đẽ và đĩnh đạc như một bà hoàng. Nàng duyên dáng chào mọi người và nói vài lời vắn tắt cảm ơn Locksley và những

người khác đã cứu vớt nàng; sau nàng cùng Cedric và gia nhân đi về hướng lâu đài Rotherwood.

Trước khi đi, Cedric nhắc lại ông đội ơn muôn đời Chevalier Noir và ông mời hiệp sĩ đến Coningsburgh dự đám tang Athelstane, con cháu cuối cùng của dòng họ nhà vua Saxon. Đêm qua, các tu sĩ ở tu viện bên cạnh đã liệm di hài Athelstane vào một quan tài gỗ quý và rước về lâu đài của chàng hiệp sĩ xấu số.

- Tôi sẽ có mặt ở đám tang, - hiệp sĩ áo đen trả lời, - rồi sau tôi sẽ xin ngài một đặc ân.

- Dù nó thế nào, tôi sẽ cố gắng chiều theo ý ngài.

Sau đến lượt Noir-Fainéant xin cáo lui. Locksley đề nghị chàng chọn lấy phần của mình. Noir-Fainéant nói:

- Tôi chỉ mong được một điều. Đó là để tôi xử trí với hiệp sĩ De Bracy...

- Thì hẳn không phải là tù nhân của ngài rồi sao? Thôi, xin để toàn quyền cho ngài.

- Tôi xin một con ngựa cho hẳn đi về thành phố gần đây. - Chàng hiệp sĩ chưa quen biết nói tiếp.

Đề nghị này tức khắc được chấp nhận.

- De Bracy, ta cho ngươi được tự do. Hãy đi đi và nhớ rằng ta không hiềm thù gì với nhà ngươi nữa đâu. Hãy quên quá khứ đi và hãy sống cho lương thiện.

Tên tù nhân lễ phép cúi đầu chào, nhảy lên ngựa người ta vừa dắt đến và quất roi chạy mau. Thủ lĩnh quân mũ xanh tháo chiếc tù-và đồng luôn cài ở dây lưng ra.

- Thưa hiệp sĩ, vì hiệp sĩ không chịu nhận phần mình nên tôi xin phép tặng ngài chiếc tù-và này. Xin ngài nhớ cho rằng khi gặp nạn, ngài chỉ cần thổi lên ba tiếng: wa-sa-ha! là có ngay người đến cứu ngài.

Nói xong, Locksley thổi ngay tù-và để cho hiệp sĩ ghi nhớ ba tiếng trên. Đến lượt mình, Chevalier-Noir thổi mạnh hơn Locksley nên âm vang trong rừng lâu mới tan.

- Thổi mạnh lắm, - thủ lĩnh những người outlaws nói. - Tôi cho rằng ngài đi săn cũng giỏi như ngài ra trận. Ngày chiến sĩ, các bạn đã nghe thấy tiếng tù-và này rồi nhé, các bạn hãy nhớ ba tiếng: wa-sa-ha! nhé! Đó là tiếng gọi của hiệp sĩ

đứng đây, hể ai nghe thấy tiếng tù-và thối phải chạy ngay đến ứng cứu.

- Hiệp sĩ áo đen muôn năm! - Những người mũ xanh hô vang.

Sau đó, người ta tiến hành chia chiến lợi phẩm. Phần của Maillard và của những người cùng đi cất một chỗ. Mỗi người nhận được phần mình theo thứ hạng hay theo công trạng trong chiến đấu.

Chiến lợi phẩm chia xong không được mấy chốc thì ở chỗ rừng thưa thấy một toán người kỳ lạ xuất hiện: đó là Maillard và những người cùng đi vây quanh nhà ẩn sĩ. Nhà ẩn sĩ chân đi hơi tập tễnh một chút; một tay ông cầm thanh giáo, tay kia cầm một chiếc thùng quàng vào cổ lão già Do Thái Isaac.

- Hãy tránh ra các bạn, nhà ẩn sĩ của các bạn mang về cho các bạn một tù nhân đây! Và là tù nhân khiếp đấy! Một lão Do Thái tôi cứu khỏi nanh vuốt của quỷ Satăng.

- Cứu tôi với, - Ông già van xin. - Chẳng ai thương lấy tôi và cứu tôi thoát khỏi tên điên...

Ấy chết, xin lỗi, thoát khỏi con người thánh thiện này!

- Cái gì, quân khốn nạn! Thế mi đã quên kinh Credo và kinh Pater ta dạy người đem qua rồi ư? Và kinh Ave Maria nữa?

- Im nào. - Locksley nói. - Tốt hơn là hãy kể cho tôi nghe đã, anh mang ông già này về như thế nào..Nhà ẩn sĩ kể là khi đi tìm rượu ở tầng hầm nhà Frontde-Boeuf, ông mở được một cánh cửa khóa chặt. Ông tưởng trong đó có nhiều rượu mùi và rượu vang. Than ôi! Lại chỉ thấy mỗi lão Do Thái khốn khổ này; ông định lôi lão ra ngoài thì bỗng nhiên lâu đài bị sụp, bịt mất cửa căn hầm.

- May thay, - nhà ẩn sĩ nói tiếp, - tôi tìm thấy một thùng rượu vang ngon Canaries và trong khi chờ người đến cứu, tôi quyết định kết hợp làm công việc kính Chúa với cái vui thưởng thức thứ rượu vang nức mùi thơm kia. Tôi truyền đạo cho Isaac và... thề có thánh Dustan chứng giám, tôi nhận được một người học trò thật dễ bảo và thật hào phóng. Ông lão tự nguyện hiến hết của cải của lão cho dòng thánh của tôi.

- Xin thề trước tất cả các nhà tiên tri, - Isaac lo lắng kêu lên. - Xin các bậc lãnh chúa kính mến, tôi chẳng có của cải gì, tôi chẳng hứa hẹn gì...

- Nay, quý tha ma bắt nhà mi đi, - nhà ẩn sĩ nâng ngọn mác lên, ngắt lời. - Nhà người định chối đấy hả?

Ông vung tay lên định sửa tội ông già Do Thái thì Hiệp sĩ áo đen kịp giữ lại làm ông này quay sang tức giận nói với chàng hiệp sĩ:

- Nay, đừng có xen vào chuyện của người khác, nếu không tôi sẽ cho biết tay, dù anh có ba đầu sáu tay cũng kệ.

- Được thôi, tôi chấp nhận đấu. - Hiệp sĩ áo đen mỉm cười nói. - Anh đánh trước đi, tôi đánh sau.

Nhà ẩn sĩ muốn tỏ sức mạnh của mình chẳng chờ phải mời đến lần thứ hai. Anh xắn tay áo đến tận khuỷu, nắm chặt quả đấm rồi giáng lên đầu kẻ đối thoại một quả rất mạnh có thể làm chết một con bò. Đối thủ vẫn đứng trơ như không, chẳng nhúc nhích chút nào.

- Giờ đến lượt tôi, ông ẩn sĩ đáng kính nhé.

ông hãy đứng cho vững.

Hiệp sĩ áo đen tháo nắm tay sắt ra, rồi chẳng phải lên gân lên cốt chút nào, giáng quả đấm rất mạnh lên đầu đối thủ làm anh chàng ngã quay lơ xuống đất, mọi người đứng xem hết sức kinh ngạc. Nhà ẩn sĩ lồm cồm đứng dậy, chìa tay cho chàng hiệp sĩ nói: - Xin hòa giải với anh; giờ ta chỉ còn phải nghĩ xem tiền chuộc lão già này lấy như thế nào thôi.

Khi đã thỏa thuận xong với Isaac món tiền chuộc - Isaac không phải không rên la giá cao quá - Isaac yêu cầu được đưa con gái tới. Mặc dầu biết không mấy người coi trọng và thương cái giống nòi của Jacob ấy, Locksley nhớ việc Rebecca bị bắt mang đi cũng nhắc tin ấy cho người cha khốn khổ biết.

- Ông sẽ tìm thấy con gái ông ở điện Tem-plestowe ấy, - anh nói tiếp. - Theo tin tôi nhận được, ông dòng templier mang cô ấy đến đây.

Tôi tin ông sẽ gặp con và chuộc lại với cái giá phải kha khá.

- Khổ cái thân tôi! Lại chuộc, lại tiền chuộc.

Xin thề trước các đấng tiên tri, bây giờ tôi đã cạn hết tiền rồi; tôi lấy gì mà chuộc lại con tôi?

- Thôi hãy im đi, Isaac! Chúng ta đã nghe ông kêu quá nhiều rồi. Ở đây ai cũng biết ông có nhiều tiền. Ông hãy yên tâm, rồi thế nào ông cũng tìm ra tiền chuộc con gái ông thôi. - Hiệp sĩ áo đen nghiêm khắc nói. - Ai đã là chủ cho vay tiền của hoàng tử Jean thì người đó không phải là người ít tiền. Rồi ông sẽ bị Oan gia đẩy vì tội đã dám cho hoàng tử em vay tiền để truất ngôi anh là đức vua nước

Anh, Richard Coeur de Lion.

Lão già Do Thái tái xanh mặt và hoảng hốt lẫn trốn.

- Đồ quỷ sứ! Tay hiệp sĩ này phải là con quỷ mới biết được điều bí mật ấy. - Lão vừa chạy thục mạng, vừa lẩm bẩm.

Chàng hiệp sĩ lạ mặt liền tiến lên và giơ tay ra hiệu muốn nói:

- Các bạn chiến đấu anh dũng, tôi xin cảm ơn các bạn, cảm ơn trước tiên thủ lĩnh của các bạn, người đã nghiêm khắc trị tội tên Frontde-Boeuf và bè lũ để lập lại công bằng. Bây giờ tôi xin phép tạm biệt các bạn. Các bạn hãy nhớ chắc chắn rằng tôi không bao giờ quên các bạn! Các bạn hãy luôn luôn là những đày tớ trung thành của đức vua Richard Coeur de Lion!

Các outlaws hoan hô nhiệt liệt và Hiệp sĩ áo đen nhận những tràng hoan hô của các con người đó, thực ra họ là lương thiện, nhưng vì quân Normanrd ăn cướp và bất công nên họ phải sống ngoài vòng pháp luật. Hiệp sĩ áo đen, xin nhắc lại, nhận những tiếng hoan hô và những biểu hiện kính trọng mà coi đó là những việc tất nhiên phải đến với chàng. Locksley suy nghĩ, nhìn chàng đi xa.

- Nếu đúng là người đó! - Anh lẩm bẩm nói, một ánh lửa lạ lùng lóe trong đôi mắt anh.

Bạn đọc có lẽ lo lắng cho số phận của Ivan-hoé, Gurth và Wamba, hai đày tớ can đảm và trung thành đã gửi "cậu chủ nhỏ" ở tu viện Saint-Botolph để anh nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng ở đó. Hai anh cũng báo cho các tu sĩ biết sự ra đi của nhà quý tộc Athelstane.

Tu viện Saint-Botolph cũng chính là nơi Hiệp sĩ áo đen đến. Hai người ngồi với nhau, nói chuyện rất lâu về một vấn đề quan trọng.

Về sau chúng ta sẽ biết là việc gì. Lúc này chúng ta chỉ cần biết là trong vài ngày tới, khi vết thương đã đỡ thì Ivanhoé phải trở về lâu đài Coningsburg cùng với Gurth. Còn ngày mai, Hiệp sĩ áo đen sẽ đi cùng với Wamba đến dự đám tang Athelstane.

Đến đây, chúng tôi cần mở một dấu ngoặc nhỏ: chúng ta hãy quay trở lại với hoàng tử Jean.

Vào chiều cái ngày lâu đài của Frontde-Boeuf bị thiêu hủy thì ở thành phố York nơi ở của hoàng tử Jean và những người cùng đi có một tin đồn: De Bois-Guilbert, Frontde-Boeuf, De Bracy đã bị giết và bị bắt làm tù binh, tin bất ngờ thật đấy nhưng có thể tin được vì các vị hiệp sĩ nọ đi ít người hộ tống.

Hoàng tử nhận được tin ấy rất tức giận và dọa sẽ treo cổ ngay những tên giết hại ba viên cột trụ triều đình. Sự kiện đó làm cản trở ông ta thi hành các mưu đồ. Thật vậy, ông làm gì được nếu không có hỗ trợ của Brian và những người dòng đạo của ông ta, của Frontđe-Boeuf và những tay thiện xạ của ông ta, của De Bracy và những quân lính của ông ta. - Những tên bất nghĩa! Những tên điên rồ! Những lúc gay go thế này chúng không có mặt. - Ông vỗ tay lên trán tức giận nói với Fitzurse.

- Tôi đã lệnh cho chỉ huy phó của De Bracy báo động cho binh lính yên cương phải sẵn sàng, - Fitzurse trả lời, - và đích thân ông chỉ huy phó phải cầm quân cấp tốc đến ứng cứu Frontđe-Boeuf.

Có lẽ họ cần sự giúp đỡ của chúng ta đây.

- Thừa hoàng tử, chậm rồi, chậm quá mất rồi, ngài Waldemar...

- Một giọng nói quen thuộc cắt ngang, giọng nói của De Bracy.

- Trời ơi, De Bracy đây ư! - Hoàng tử kêu lên. - Nhưng tình trạng thế nào thế này! Nói mau, nói mau lên, anh bạn. Dân Saxons nổi loạn à? Frontđe-Boeuf và ông dòng templier thế nào?

- Ông dòng templier đã bỏ trốn và Frontđe-Boeuf đã bị chôn vùi dưới lâu đài cháy rụi của ông ta, - De Bracy trả lời. - Nhờ vào lòng cao thượng của kẻ thắng trận tha cho nên tôi mới chạy được về đây báo tin hoàng tử biết. Thế chưa phải đã hết, - Ông hạ giọng nói tiếp, - Ông anh hoàng tử, vua Richard, đã trở về nước Anh, tôi đã gặp ông, nói chuyện với ông và đã là tù binh của ông.

Ông hoàng tái mét mặt. Ông phải dựa vào một chiếc ghế.

- Hoàng đế Richard! - Fitzurse kêu lên. - Ngài có dẫn đầu một đoàn quân nào không?

- Không, ngài chỉ chiến đấu với một nhóm người outlaws; ngài cũng sắp từ biệt họ sau khi đánh chiếm được lâu đài Frontđe-Boeuf.

- Nếu ông ấy một mình, tôi sẽ cùng những người của tôi đi gặp ngài. Thừa hoàng tử, ngài có lệnh gì cho tôi không? Tôi có phải...

- Không, không cần, - vị hoàng tử mắt nhìn đi đâu ngơ ngác trả lời. - Nhà tù là đủ. Trừ chúng ta ra không ai được biết chuyện ông ấy đã trở về. Dân chúng sẽ tưởng ông vẫn bị quận công nước áo giam giữ.

- Tôi thích ông ta ở dưới mồ hơn ở trong tù. - Waldemar nói tiếp. - Ở dưới mồ thì không bao giờ vượt được. - Anh hãy thi hành lệnh của tôi, - hoàng tử trả lời, - hãy làm những điều anh thấy là cần thiết.

Waldemar hiểu chủ mình định nói gì liền chạy ngay đi tìm Richard Coeur de Lion, gọi khác là Hiệp sĩ áo đen hay còn có tên khác nữa là hiệp sĩ áo- đen Lưỡi Vây là Hiệp sĩ áo đen và anh dẫn đường đã cùng nhau đi trong rừng. Hiệp sĩ là con người vui tính còn Wamba thì không dễ mồm được yên: thế cho nên các chuyện vui chưa hết đã đến các câu đối đáp hóm hỉnh, giữa chừng lại rộ lên những chuỗi cười. Hiệp sĩ hát phần chính còn anh dẫn đường hát câu điệp khúc.

Lúc này, Wamba nói cho Hiệp sĩ áo đen biết những phong tục, tập quán, luật lệ của những quân mũ xanh và như vậy câu chuyện đương nhiên nói về Locksley và ông ẩn sĩ vui tính.

- Rất tiếc là họ không cùng đi với chúng ta.

- Hiệp sĩ áo đen nói. - Đó là những ông bạn đường vui tính cho chuyến đi của chúng ta được đến nơi đến chốn một cách vui vẻ.

- Giá mà nó được kết thúc vui vẻ như ông mong muốn, - Wamba nói lại. - Đường đi còn dài và không mấy yên ổn. Lẽ đương nhiên là ông có chiếc tù-và đeo bên hông giúp ông tránh những điều phiền toái.

- à, ừ, phải rồi, cái tù-và diệu kỳ đó, ta chỉ cần thổi lên ba tiếng là ta có ngay một toán tay cung cứng cáp.

Ngay lúc đó, Wamba hốt hoảng nhìn quanh.

Anh như một con chó săn thiện nghệ đánh mùi con mồi từ xa và linh tính báo cho anh biết một sự nguy hiểm - nguy hiểm gì? Anh không thể nói rõ được - đang đe dọa người bạn đường của anh. Ông này không nghi ngờ chút nào về những lo lắng của anh hề điên rồ đó.

- Wamba này, cậu nói với tôi rất nhiều điều hay về Locksley và các bạn của ông ấy, - Ông nói tiếp, - nhưng có thật cậu không tin rằng sau khi đốt phá trại lâu đài Frontde-Boeuf họ sẽ không cướp bóc thẳng tay người Saxon lương thiện không?

- Thưa ông, có thể như thế nhưng trong những khu rừng này có thể còn gặp những toán cướp nguy hiểm hơn..- Ai vậy? Như ta biết, chỉ có những chú gấu và chó sói mà thôi.

- Hê, hê! Những lính tráng của Malvoisin lại không dữ tợn hơn các con vật kia

sao? Chúng không muốn sát hại chúng ta để trả thù cho bạn chúng là Frontde-Boeuf hay sao? Nhưng có lẽ chiếc tù-và của ông sẽ đến đúng lúc để...

- Cái gì! Phải gọi giúp đỡ để chống cái nhóm vô lại ấy ư? Mình ta cũng đủ xuyên người chúng xuống đất bằng cái lưới móc này.

Lời đáp đó không làm Wamba thỏa mãn chút nào, càng không làm cậu yên tâm hơn.

- Thưa ông, ông có thể cho phép tôi nhìn tận nơi cái tù-và của ông để xem nó thế nào mà gọi được các bạn bè từ những bụi cây, lùm cỏ chạy ra ứng cứu.

Ông hiệp sĩ chiều ý anh bạn đường; tức thì Wamba quàng cái dây buộc lên cổ rồi thối:

- Wa-sa-ha! Thưa ông, ông thấy con cũng thối được như ông đấy chứ!

- Này Wamba, hãy coi chừng. - Ông hiệp sĩ nghiêm nghị nói. - Ta cấm anh thối bậy đấy nhé.

ông Locksley sẽ nghĩ như thế nào về ta khi anh báo động vô ích các tay cung tay nỏ của ông ta.

- Kia kìa, ông hãy nhìn cái mũ óng ánh trong bụi cây kia. Người đội nó hẳn chẳng có ý nghĩ tốt nào, nếu không đã chẳng ẩn nấp như thế; sẽ đi đằng hoàng trên lối đi như ông con ta đây.

- Xin thề có thánh Georges nước Anh, anh nói đúng. - Người hiệp sĩ bẻ lưới chai mũ xuống nói.

Vừa kịp: sáu mũi tên từ bụi cây bắn ra; ba mũi trúng đích: một mũi trúng trán, sẽ xuyên thủng sọ nếu lưới chai mũ không kéo xuống, hai lưới khác vô tác dụng vì chạm phải áo giáp.

- Suyt, Wamba, suyt! - Hiệp sĩ áo đen vừa nói vừa đẩy con ngựa vào bụi cây, tay lăm lăm chiếc kiếm.

Bảy tên lính đối địch chờ sẵn, lưới móc ở thế sẵn sàng. Người hiệp sĩ không quan tâm. Mắt chàng nảy lửa.

- Các thầy, thế này là thế nào? - Chàng đằng hoàng hỏi.

- Là mi phải chết! - Bảy tên vừa hét vừa xông tới..Ba lưới móc đâm thẳng vào chàng nhưng nó như gặp phải đá, quẩn lại.

- A! Quân khốn nạn! A! Đồ ăn cướp! - Hiệp sĩ hét lên, mỗi tiếng hét kèm theo một đường kiếm vung lên và một kẻ địch gục xuống.

Những tên khác tháo chạy ra khỏi tầm tay của tử thần dễ dàng ban cho cái chết: người bị tấn công giờ thành người tấn công. Chàng sắp sửa đuổi hết quân còn lại bỏ chạy thì một kỵ sĩ mặc áo giáp xanh từ nãy vẫn nấp ở một chỗ nay nhảy ra đánh lén. Ngọn mác của hắn đâm chết con ngựa của Hiệp sĩ áo đen. Hiệp sĩ ngã ngựa không còn cách nào khác phải dựa vào một thân cây để đối phó với những kẻ tiến lên tiếp tục trận đánh.

Tất cả sự việc trên xảy ra rất nhanh khiến Wamba đến tận lúc này vẫn còn ngây người đứng nhìn. Anh lấy lại can đảm và cầm lấy tù-và, thổi thật lâu, nhắc đi nhắc lại ba tiếng một: Wa-sa-ha!

Wa-sa-ha!... rồi chạy đến cứu người bạn đường.

Những kẻ tấn công lùi lại lần nữa, tưởng rằng có quân kéo đến.

- Mới nghe thấy tiếng tù-và đã bỏ chạy không thấy xấu hổ sao? - Chàng Hiệp sĩ áo xanh hét lên.

Lời lẽ trên kích thích bọn lâu la, chúng áp sát địch thủ của mình. Tên thủ lĩnh chuẩn bị lưỡi mác nhằm ngực Hiệp sĩ áo đen đâm thẳng, chẳng khác nào đóng đinh người anh vào thân cây.

Nhưng Wamba đoán được ý đồ của hắn; anh phi như bay đến gần hắn, nhanh nhẹn cắt được khoeo chân ngựa của hắn. Tình hình của Hiệp sĩ áo đen không vì thế đã đỡ nguy. Chàng phải chống đỡ vất vả với năm tên địch thủ rất hung hăng, sức khỏe của chàng đã thấy suy giảm; bỗng nhiên một nắm tên vun vút bay tới các địch thủ của anh. Cùng lúc ấy, Locksley xuất hiện với một toán tay cung, tay nỏ đi theo.

Một lần nữa, Locksley phải ngạc nhiên về cái vẻ đĩnh đạc của Hiệp sĩ áo đen khi đến cảm ơn anh.

Wamba đang cởi dây buộc mũ của Hiệp sĩ áo xanh; anh này còn choáng váng vì cú ngã, chân tay còn lúng túng vướng dây cương nên không thể thi thố một hành động chống đỡ nhỏ nào.

Hiệp sĩ áo đen cùng những ân nhân của mình lại gần; mũ được nhắc lên, lộ ra một bộ mặt: Hiệp sĩ áo đen ngạc nhiên kêu lên:

- Waldemar Fitzurse! Ta đã làm gì đến nỗi nhà ngươi phải đối xử với ta như vậy?

- Richard, hãy bảo bọn chúng lui ra, tôi sẽ nói...

- Các bạn, xin các bạn hãy lui ra một chút, -Richard yêu cầu, và cúi xuống Fitzurse, ông nói tiếp, - bây giờ còn có mình ta, ta nghe đây, nói đi.

- Em ông... - Fitzurse nói.

Mắt Richard quắc lên tức giận.

- Cái gì! Quân khốn nạn! Em ta, đến mức đốn mặt thế ư? Lại muốn giết hại ta!

- Phế vị Ông anh, trị vì thay... Tôi biết thế đấy, còn bây giờ muốn làm gì tôi thì làm.

- Anh sẽ được bảo toàn tính mạng và được tự do - Richard đồng ý trả lời. - Ta không phải là đao phủ. Ta chỉ lệnh cho anh phải rời bỏ nước Anh này ra đi, hẹn trong ba ngày phải ra đi, và không bao giờ... không bao giờ, nghe rõ không, được lộ ra cho ai biết em trai ta định mưu sát ta, nghe rõ không?

Rồi quay ra phía Locksley:

- Mang một con ngựa ra đây cho ông hiệp sĩ, để ông đi.

- Ý tôi là muốn bắn một mũi tên cho hấn chết, - thủ lĩnh những người bắn cung nói. - Tôi không biết cái gì đã giữ tay tôi lại. Tiếng nói của ông có một sức mạnh khiến tôi phải tuân theo, như theo lệnh chủ vậy.

- Tôi là chủ và tôi có quyền buộc anh phải tuân theo, anh Locksley ạ. Tôi là Richard Coeur de Lion, vua nước Anh.

Nghe vậy, cả bọn yeomen quỳ lạy nhà vua và thề trung thành.

Thủ lĩnh của họ nói:

- Đối với tôi, các anh đừng gọi là Locksley nữa. Tôi là Robin Hood ở khu rừng Sherwood.

Thưa đức vua, tên của thần, đức vua không lạ.

Xin đức vua tha cho tội chết vì những lỗi lầm thần mắc phải khi ngài đi vắng.

- A! A! - Nhà vua kêu lên. - Ra anh là Robin Hood đấy hả! Ta đã nghe thấy tên tuổi anh; anh không những là vua của dân outlaws, mà còn là hoàng tử của

những người hay đùa. Tiếng tăm của anh đồn đến tận Palestine Thôi, Robin, hãy đứng dậy. Việc anh và các bạn anh giúp tôi trị tội bọn ăn cướp ở lâu đài Frontde-Boeuf đã đủ để anh được tha thứ rồi. Với lại, anh đã không từng nâng đỡ kẻ yếu và đánh phá tất cả bọn hiệp sĩ phản nghịch áp bức dân tộc Anh đó sao?

- Hoan hô! - Wamba kêu lên.

- à, Wamba, - Richard nói tiếp, - ta cảm ơn người về sự giúp đỡ quý báu của người. Không có người, ta đã bị Hiệp sĩ áo xanh đóng đinh bằng mũi giáo vào cái cây kia rồi. Ta khen người nhanh nhẹn đúng như một anh rồ và... khen người về sự sáng suốt và óc phán đoán chỉ riêng một nhà hiền triết mới có. Người thối tù và rất tài và sau này người sẽ vào đội quân đi săn của tạ Nhưng chớ có thối Wassa-ha nữa nhé, nếu không tất cả bọn bắn cung sẽ bắn hết thú rừng, chim muông của ta, trước mặt ta mà chẳng nể nang gì đâu. Ta có một tay săn bắn trộm như cái ông ẩn sĩ đáng kính của nhà người đã đủ lắm rồi! à mà ông ta đâu rồi nhỉ? ông ta không phải là frère Tuck nổi tiếng, tên tuổi đã bay sang tận đất Palestine cùng với tên tuổi của Robin đó sao?

- Confiteor! Confiteor! - Frère quỳ xuống lạy; ông cố nặn cho nét mặt mình có một vẻ hối cải sâu sắc. - Tôi đã được xúc dầu của Đức Chúa mà lại làm ô danh Chúa. Ôi, Richard, hãy đem chặt cái tay phản Chúa nghịch đạo của tôi đi.

Nghe nói thế, Richard quay sang nhìn nhà ẩn sĩ, ông này, một tay cầm chuổi tràng hạt, một tay cầm cây gậy lớn - cây gậy đã múa may rất tích cực trong trận đánh - lo lắng nhìn Richard, không biết rồi mình sẽ bị phạt như thế nào.

- Mong Chúa thứ cho ta không phải làm cái việc đó! - Richard nói. - Thánh Dustan sẽ nói thế nào nếu ta đi chặt tay một giáo sĩ của thánh?

Chúng ta hòa, không nợ nần nhau gì nữa nhé!

Ta đã không trả đòn người rồi sao, cả vốn lẫn lãi? Còn bây giờ nếu nhà người cảm thấy còn chưa được trả đầy đủ thì cứ nói với ta một câu...

Thôi, hãy đứng dậy đi nào, ta rất muốn cử người đứng đầu những người lính đi săn của tạ Ta vẫn nhớ cái món patê thịt hoẵng nào đấy, thịt hoẵng người bắn trong rừng của ta ấy mà...

- Xin ngài tha tội cho... tôi muốn cứ ở vậy làm ẩn sĩ. Vẫn biết ngài sẽ là chủ nhân rất tốt với tôi, nhưng ngài vẫn không thể so sánh được với thánh Dustan rất kiên nhẫn. Thánh bao giờ cũng giữ yên lặng còn ngài thì sớm hay muộn cũng kiểm soát vì một cái lỗi nhỏ nào đó tôi có thể mắc phải... như bắn lầm một con chim chẳng hạn... Thôi, thôi tôi xin cứ để cho tôi làm ẩn sĩ.

- Được... và để cho nhà người yên tâm, hàng tháng ta cho phép người được bắn ba con hoẵng.

Vào lúc đó, hai nhân vật mới xuất hiện, làm cắt ngang câu chuyện. Đó là Ivanhoé và Gurth.

Chương 11

Nhà thờ Templestowe, nơi mà Brian de Bois-Guilbert cùng người đẹp Rebecca bị bắt đến là một lâu đài kiên cố ở giữa những đồng cỏ đẹp đẽ. Đó là nơi ông dòng templier ẩn náu, nơi ông cho là kín đáo để thực hiện ý đồ của mình. Dòng đạo ấy khi mới thành lập có những luật lệ rất chặt chẽ, nhưng sau nhiều năm tháng, những luật lệ ấy lơ lửng mạnh khiến những người templier làm nhiều điều tai tiếng. Lúc đầu họ là những chiến sĩ ngoan cường, sau họ sống buông thả, nhiều người trong bọn họ phơi bày những hành động rất hèn hạ, xấu xa: sự keo kiệt, lòng tham giàu hám của, đầu óc báo thù gắn liền với những thú vui ăn cướp và rượu chè ăn uống bê tha.

Sự hỗn loạn đó đã gây nên một nổi bất bình lớn; vào thời kỳ đó, người đứng đầu dòng đạo, ông Thầy Cao cả tức Lucas de Beaumanoir đã vượt biển để chính mình đến trị tội những kẻ trong dòng đạo đã không thực hiện đúng những lời hứa. Ông đề cao quá mức tinh thần kỷ luật và tỏ ra không khoan nhượng đối với những kẻ phản đạo và những người Do Thái. Khốn nạn thay cho ai bị Ông xét xử! Lời tuyên án của ông bao giờ cũng khắc nghiệt.

Vậy là Lucas de Beaumanoir đến Tem-plestowe.

Sự kiện đó gây hoang mang lớn cho những người templier trong lâu đài; họ buộc phải bỏ những thói quen xa hoa và cuộc sống buông thả. Trước mặt Thầy Cao cả, họ đóng vẻ mặt ngoan đạo, thực ra trong lòng họ chẳng có lòng tin gì. Những luật lệ trong sáng buổi ban đầu được đem ứng dụng chặt chẽ trở lại; nhiều thành viên trong dòng bị lôi ra khiển trách công khai trước công chúng.

Ông gia sư ở lâu đài là Albert de Malvoisin, anh em nhà Philippe de Malvoisin, cái tên chúng tôi đã nhắc ở đầu câu chuyện, là bạn thân của Brian và đến tận lúc này anh vẫn giấu không cho Beaumanoir biết được chuyện bắt người của Brian de Bois-Guilbert. Cô tù nhân bị giam ở một chái lâu đài và như vậy mọi người hy vọng Thầy cao cả sẽ rời khỏi Templestowe mà chẳng biết tí gì về tội ác kia. Isaac đến làm sụp đổ tất cả những hy vọng đó. Lão tới, tha thiết xin gặp Brian. Như đối với tất cả những người Do Thái khác, Isaac có thể bị từ chối thẳng thừng nhưng có Beaumanoir ở gần đấy chú ý, nghe thấy những than vãn của người cha khốn khổ.

- Có các thánh thần Israel chứng giám, hãy trả con gái tôi đây, trả Rebecca con

gái của tôi, nó là anh sáng trong đời tàn của tôi!

Beaumanoir cho gọi ông lão lại gần; lúc đầu Beaumanoir không thể tin được làm sao Brian lại hèn hạ đến thế. Vì xưa nay ông đánh giá rất cao Brian về mặt đạo đức; chính ông muốn chỉ định Brian thay thế ông trông coi dòng đạo. Lương tâm ông trong sạch, nguyên tắc ông cứng rắn: ông cho mở một cuộc điều tra; Brian được hỏi mà không cần phải trả lời gì khác ngoài việc có thật là hắn có dẫn một cô gái Do Thái tên là Rebecca về lâu đài của những người dòng đạo templier không. Thật là một lỗi tày đình: không một người đàn bà con gái nào được phép bước chân vào nơi ở của những thành viên dòng đạo này.

Albert de Malvoisin muốn cứu vãn danh dự của bạn, nói dối là cô gái bị giam giữ là một mụ phù thủy; Brian mang về mục đích chỉ để xét xử và đem thiêu.

Beaumanoir muốn lấy chuyện đó nêu gương cho mọi người, quyết định lập tòa án xét xử ngay Rebecca. Lệnh tức khắc được thực hiện. Mặc dầu cô gái xinh xắn một mực kêu oan, cô vẫn bị kết án thiêu sống. Cô gái khốn khổ sức nhớ mình có quyền của Chúa cho, đó là theo phong tục thời đó cô được quyền tự bảo vệ mình bằng vũ khí. Nhưng vì cô là phụ nữ nên Beaumanoir hoãn cho cô ba ngày để tìm người bảo vệ cho mình.

- Chẳng ai muốn đứng ra làm cái việc bảo vệ một cô gái Do Thái bị khép tội làm phù thủy, - Ông nghĩ. - Chẳng ai dám đương đầu với Brian, một tay thương cừ khôi nhất của những người tem-plier.

Thật vậy, Thầy Cao cả chỉ định Brian làm bên nguyên, bảo vệ cái lý ngay của dòng đạo mình.

Isaac được con gái tuồn cho một mẫu giấy nhắn tin. Lão cũng tin như Beaumanoir là không ai thèm hay không ai dám đứng ra bảo vệ cô con gái khốn khổ của mình nên lão tin cô phải chết mất thôi..Tuy nhiên, vào ngày hôm đó, những người đồn củi gặp một con người. Người đó phi ngựa nước đại qua mặt họ, một ánh lửa kỳ lạ rực trong đôi mắt anh. Họ tưởng là một chàng điên...

Trên kia, chúng ta tạm chia tay với Richard vào lúc ông gặp lại Ivanhoé, anh bạn kỳ cựu và thân thiết của mình trong những cuộc phiêu lưu của chiến tranh.

Sau khi trách mắng anh không biết giữ gìn trước khi vết thương lành hẳn, Richard cùng anh đi về phía Coningsburgh. Wamba và Gurth, theo hầu sau.

Họ nhắm đến nhà Athelstane trước khi mặt trời lặn. Một lá cờ đen to rộng bay trên ngọn tháp trung tâm báo nhà có tang. Đó là việc hiếu đối với gia đình và những người thân nhưng vào thời kỳ đó, việc tiếp đón vốn rộng rãi nên ngay những người qua đường cũng có thể vào dự lễ tang được. Đối với những người

này, đó là dịp may hiếm có để được ăn uống no nê. Đối với người chết họ chẳng quan tâm, xác cứ nằm đấy trong áo quan còn gia đình nhà đám thì tha hồ chịu cảnh nhốn nháo. Trong khi Cedric và các vị kỳ mục đứng trực buồn bã quanh linh cữu trong căn buồng trang hoàng lộng lẫy thì ở ngoài, trên các sân và cả bên ngoài Coningsburgh nữa rộn lên những tiếng nói, tiếng cười do rượu vào gây nên, cái thứ rượu bia ngọt ngào mà dễ bực của nước Anh.

Đó là cái cảnh diễn ra trước mắt Richard và Ivanhoé. Hai người khó khăn rẽ một lối đi giữa đám đông gồm những kẻ ăn mày, những binh lính từ Palestine về, những người hát rong, những phu khuân vác, những người làm trò tung hứng và tất cả những người sống nghèo khổ khác,.

Ông quan viên, người có trách nhiệm đón các khách quan trọng, tiến ra gặp hai hiệp sĩ và dẫn họ vào gian phòng đặt quan tài. Nhà vua đi trước, Ivanhoé đi sau, lấy vật áo khoác che mặt để cho cha mình không nhận thấy trước khi Richard cho phép.

Mười hai bô lão, đại diện cho những gia đình quý tộc Saxon đứng xung quanh linh cữu. Do một sự thỏa thuận ngầm. Cedric được chỉ định làm trưởng nhóm mặc dầu ông không phải là người nhiều tuổi nhất. Ông có quan hệ mật thiết hơn với người quá cố nên việc đó không phải không ảnh hưởng đến quyết định của những người ngang hàng phải lựa với ông trong hàng ngũ quý tộc. Vậy ông là người đứng ra tiếp đón người mà ông vẫn coi chỉ là một hiệp sĩ bình thường; ông dẫn hiệp sĩ và ông bạn cùng đi đến trước linh cữu được đặt trên một bàn thờ mới dựng không được chau chuốt lắm; những tu sĩ quỳ trên những bậc của ban thờ đang cầu kinh.

Hai hiệp sĩ nghiêng mình trước vong linh người quá cố, sau Cedric dẫn họ vào một phòng riêng dành cho những ai muốn đưa tang tuy không phải là người trong gia đình.

- Thưa ngài, - Richard nói, - tôi xin phép được nhắc lại với ngài lời hứa của ngài nói với chúng tôi khi giải thoát cho ngài.

- Ông cứ yêu cầu, tôi đã nói trước là được thỏa mãn mà, ông nói đi.

- Thưa ngài, người đứng trước mặt ngài đây là Richard, vua nước Anh.

Cedric tối sầm mặt.

- Thưa ngài, - Ông nói, - tôi biết ngài có quyền lên ngôi vua nước Anh vì ngài là người dòng dõi của công chúa Saxon, Mathilde. Người duy nhất có quyền cao hơn quyền của ngài là Athelstane nay đã mất nên tôi công nhận ngài là đức vua của tôi. Xin ngài hãy cai trị, mang lại hòa bình và hòa hợp dân tộc ở nước Anh. Tôi

tin tưởng và kính trọng ngài.

- Tôi xin cảm ơn ngài đã tin tưởng ở tôi và tôi quý trọng sự trung thực của ngài; xin ngài tin chắc rằng những nguyện vọng của ngài cũng là những nguyện vọng của tôi và hạnh phúc của dân, của nước là sự quan tâm duy nhất và bất diệt của chúng ta. Bây giờ xin chúng tỏ sự hòa hợp dân tộc bằng cách ngài thứ lỗi cho người cùng đi, người bạn thân, người đã theo tôi...

- Ạ, con trai tôi! - Cedric kêu lên và tiến lại gần Ivanhoe lúc này đã bỏ vạt áo che mặt xuống và quỳ gối trước cha mình. - Ta tha lỗi cho con.

Ta giữ lời hứa, ngay là lời hứa với một người Normanrd. Con vẫn còn chỗ đứng trong gia đình.

Ta biết con sẽ nói với ta về Rowena; nhưng xin con hãy nhớ rằng nàng còn phải để tang anh Athelstane, người ta muốn gả cho nàng làm chồng trước khi nàng có thể chọn được một người khác.

Nói xong, ông đỡ con trai đứng dậy và ông lui về phòng để che giấu xúc động.

Sáng hôm sau, khi ông ra ngoài phòng, những người hầu phòng Richard và Ivanhoe nói cho ông hay đêm qua có một ông già Do Thái đến xin gặp Ivanhoe. Sau khi trao đổi với nhau một lúc, Ivanhoe rời khỏi ngay Coningsburgh cùng với ông già và Gurth. Một lúc sau Richard cũng ra đi; không ai biết gì hơn về sự ra đi bất thành linh đó.

- Chỉ có những lý do cần thiết lắm mới phải vội vàng đi như vậy! - Cedric nghĩ vậy và ông trở vào chăm nom những khâu chuẩn bị cuối cùng cho tang lễ.

Cùng vào giờ đó, hàng ngàn người tò mò chen lấn nhau xung quanh nhà thờ Templestowe.

Cảnh diễn ra phải hiếm lắm mới kéo dân làng xung quanh đến xem đông như vậy. Đây là nơi có sự phán xét của Chúa, là cuộc đấu tranh về mặt công lý nó quyết định cho Rebecca phải chết hay được giải phóng.

Nơi xét xử lập trên một khu đất có hàng rào bao quanh. Những nhà sạp rộng rãi dựng lên cho mọi người đến xem các thầy templier múa võ.

Phía đông, đặt một chiếc ngai cho ông Thầy Cao cả và kê các ghế ngồi cho các thầy có chức vị và các hiệp sĩ. Cờ hiệu của dòng đạo Temple phấp phới bay trước gió.

Phía tây, chất sẵn một đồng củi có một cái cọc lớn để trói người bị xét xử.

Trong khi những người tò mò đến xem trao đổi với nhau về vụ án thì chuông nhà thờ Saint Michel bên cạnh lâu đài rung lên báo hiệu buổi lễ khải hoàn sắp bắt đầu. Cầu treo được hạ xuống, cánh cửa lớn được mở rộng và đám rước đi ra, đằng trước có sáu kèn tơ-rông-pét thổi.

Sau đến một hiệp sĩ mang cờ xí, các thầy dòng chức sắc và các hiệp sĩ. Cuối cùng là Thầy Cao cả cưỡi con ngựa rất đẹp và Brian de Bois-Guilbert mặc áo chiến cùng với hai giám mã.

Mọi người đổ xô về xem mặt Thầy Cao cả, người reo rắc kinh hoàng trên đường mình đi và nhìn Brian de Bois-Guilbert, người bảo vệ, nhà biện hộ số một của dòng đạo và là tay thương giỏi nhất của những người templier. Trông mặt Brian rất xanh xao. Dáng anh đi trông hùng dũng và cương quyết nhưng những người đi xem thấy anh, họ có cảm giác sợ hãi và ghê tởm.

Đám rước còn có hai cha đỡ đầu Brian, không đeo vũ khí và mặc áo trắng. Rebecca, người bị đem ra xét xử có lính đi kèm thì bước chậm rãi. Tư thế cô trông rất đàng hoàng; tuy nhiên trong mắt cô có một ánh sáng thốt. Có người nào đứng ra bảo vệ chính nghĩa cho cô không? Nhìn thấy đồng cũi, người cô run lên.

Đi sau rốt là các frèrè làm các tạp vụ.

Khi người nào về chỗ người nấy và cô gái bị buộc tội được dẫn đến ngồi trước đồng cũi, trên một chiếc ghế sơn đen, thì kèn tơ-rông-pét thổi báo hiệu cuộc xét xử bắt đầu. Sau khi bản án được đọc, Brian đỡ chiến gọng gàng bước lên sàn đấu.

Beaumanoir hỏi to cô gái:

- Ai là người bảo vệ cho cô?

- Theo quy định trong phán xét của Chúa thì tôi được lui lại mấy tiếng chờ người biện hộ.

- Cô gái Do Thái trả lời. - Vậy ông cho tôi hạn định ấy, sau không có ai đến nữa, tôi xin chịu hình phạt của Chúa. Có điều tôi là người vô tội, xin ông đừng đổ oan cho tôi.

Khi người ta lên trình lời đáp của Rebecca với Thầy Cao cả thì ông gia hạn cho sáu giờ theo quy định của việc xét xử.

Hai tiếng đã qua mà không thấy ai xuất hiện.

ý kiến chung của mọi người là cô gái sẽ chẳng tìm đâu ra chàng hiệp sĩ chịu đứng ra biện hộ cho cái nghĩa của một mụ phù thủy. Tuy nhiên, nói chung, thiên hạ rất ghét các hiệp sĩ templier; mặt khác cô gái bị khép tội lại rất đẹp và cô trả lời rất duyên dáng nên ai cũng mong cô thắng cuộc và Thầy Cao cả phải bẽ bàng.

Giờ thứ ba sắp điểm thì nghe thấy những tiếng reo: "Đã có người, đã có người!"...

Thật vậy, một hiệp sĩ vũ trang từ đầu đến chân lao vút tới như một cơn lốc; chắc anh phải chạy trên một khoảng đường dài vì ngựa của anh sùi đầy bọt mép. Một quan tuyên cáo chạy ra hỏi tên, chức vị và lý do đến, được anh đồng dục trả lời:

- Ta là Ivanhoé, con trai nhà quý tộc Cedric; ta đến bảo vệ bằng giáo, bằng gươm cho chính nghĩa của Rebecca, con gái ông Isaac, bị khép tội oan uổng. Ta lên án Brian de Bois-Guilbert về tội cướp bóc, dối trá và bắt cóc; ta thách Brian ra đọ sức với tạ Ông Thầy Cao cả có dám cho ra không?

Beaumanoir quay ra hỏi Rebecca:

- Bị cáo, cô sẽ trả lời. Cô có nhận hiệp sĩ này bảo vệ cho mình không?

- Tôi đồng ý, - cô gái trả lời, cảm kích vì nghĩa cử của Ivanhoé nhiều hơn là lo sợ mình bị cực hình. - à mà không, tôi không thể nhận được vì hiệp sĩ đây bị thương, vết thương chưa lành hẳn... chàng sẽ thua mất, chàng sẽ phải chết vì tên templier bần tiện kia... Lạy Chúa! Lạy Chúa!... Chúa đến cứu con.

- Hiệp sĩ Ivanhoé, - Beaumanoir nói tiếp, - bị cáo nhận anh làm người biện hộ. Có điều tôi mạn phép nói rằng thể trạng anh kém lắm. Vì lương tâm bắt buộc, tôi phải cảnh báo anh không đủ sức ngồi vững trên lưng ngựa... thế mà anh lại muốn đánh nhau!

- Chúa sẽ giúp tôi, - con trai ông Cedric trả lời. - Chúa là sức mạnh của tôi, Chúa sẽ giúp tôi chiến thắng.

Bạn đọc đã biết Isaac chạy đến nhờ vả Ivan-hoé hay cứu vớt con gái mình; mặc dầu anh có thành kiến dân tộc và không ưa gì những người Do Thái, nhưng anh có món nợ phải trả với người con gái đã có lòng cao thượng sẵn sàng giúp đỡ anh sau trận đấu ở Ashby. Mặc dầu vết thương của anh chưa lành hẳn, anh vẫn nhảy lên ngựa, chạy đến cứu cô gái gặp nạn. Và lại, nhiệm vụ của anh không phải là trừng phạt Brian hay sao?

Sau khi Thầy Cao cả chấp nhận cho Ivanhoé lên đấu, hai địch thủ bước lên sàn

đấu. Các khán giả yên lặng, nín hơi vì lo sợ. Giây phút thật khủng khiếp vì sắp đến sẽ có người phải chết.

Brian, mắt nảy lửa, hét lên:

- Hồi thằng chó Saxon kia, mi sẽ phải chết.

- Tên templier kiêu căng kia, - Ivanhoé trả lời, - mi đã quên hai lần bị ngọn giáo của ta quật ngã sao? Mi hãy nhớ trận đấu ở Acre và ở Ashby! Mi hãy nhớ lời mi thách ta ở lâu đài Rotherwood! Rồi mi sẽ biết mi có lấy lại được danh dự đã mất không.

Rebecca quỳ xuống, chắp tay cầu trời, khẩn Chúa, nếu không bảo toàn được mạng sống cho nàng thì ít ra cũng che chở cho chàng hiệp sĩ dũng cảm kia được sống, chàng mất sức làm vậy mà vẫn đến cứu nguy cho nàng như thế đấy.

Kèn tơ-rông-pét thổi, báo hiệu cuộc đấu bắt đầu; hai địch thủ lao vào nhau. Ngọn giáo của thầy dòng Brian dễ dàng chế ngự được đôi phương chưa bình phục hẳn. Ngựa của Ivanhoé mệt vì đã phải chạy một đoạn đường trường, ngã lăn xuống đất, kéo theo kỵ sĩ. Thế là hết, chàng hiệp sĩ bảo vệ cho Rebecca sắp thất bại. Tuy nhiên anh đứng dậy được ngay, rút gươm lăm lăm trong tay, chờ Brian... nhưng tên này, mới bị cái va chạm đầu tiên của đối thủ, vẫn đứng yên...

Một lúc sau, người hấn cúi dần xuống cổ ngựa rồi lăn bịch xuống đất.

Các quan tuyên cáo vội chạy ra đỡ; họ tháo mũ của Brian ra... Mặt thầy dòng xanh như tàu lá; mắt mở trừng trừng nhưng hồn đã mất. Hiệp sĩ Brian de Bois-Guilbert chết vì chứng ngạt máu.

Ivanhoé thắng cuộc và trong khi người ta trả lại tự do cho Rebecca, quần chúng hô vang:

- Hosanna! Ivanhoé về vang... Đó là phán xét của Chúa.

Lúc đó, một toán đông người tiến vào đấu trường, đi đầu là một kỵ sĩ thân hình cao lớn, mặc áo giáp màu đen.

Ivanhoé nhận ra đó là vua Richard, ông bạn chiến đấu của mình.

- Chậm rồi, - nhà vua kêu lên, - chậm quá mất rồi! Ta đến thì công lý đã lập xong. Tên hiệp sĩ phản nghịch này đáng lẽ phải do tay ta trị tội chứ không phải tay người.

- Chính Chúa trời đã phạt hẳn. - Ivanhoé một tay giơ lên trời nói.

Đến tận lúc ấy, ông Thầy Cao cả rất ngạc nhiên và tức giận thấy những kỵ sĩ nọ tiến vào đấu trường. Sau cùng, ông thét:

- Các hiệp sĩ! Sao dám cả gan tiến vào đây?

Táo tợn thế, ai cho phép?

- Phép nhà vua trị vì đất nước của Người, chứ còn ai. - Richard hất vành mũ lên trả lời.

- Nhà vua không có quyền đối với dòng đạo của Beaumanoir.

- Ta, nhân danh Richard Plantagenêt buộc người phải rời khỏi đất nước ta cùng với các hiệp sĩ ngoại bang thuộc dòng đạo nhà người. Người Anh có quyền tự do trên đất nước họ, không ai được can thiệp. Còn Malvoisin, người hãy chuẩn bị chịu chết cùng với em người là Philippe Malvoisin.

Beaumanoir có thể chống đối lại nhưng hẳn nghĩ rằng hậu thế sẽ lên án hẳn và đổ lỗi cho hẳn chống lại nhà vua.

- Tôi sẽ kiện lên tòa thánh ở Rome, - hẳn kiêu hãnh trả lời. - Giáo hoàng sẽ xét trong hai chúng ta ai là người lộng quyền.

- Được, nhưng nhà người phải nhớ rằng ta chỉ bảo vệ sự thống nhất của nước Anh chống lại cái bất hòa và chia rẽ. Lỗi lầm nào là to lớn nhất? Thu quyền lại của một dòng đạo hay thực hiện thống nhất tổ quốc của những người Anh đích thực và đuổi ra khỏi đất nước những tên bạo loạn hay những tên hiệp sĩ ăn cướp chuyên đi tống tiền các thần dân của ta.

Các tín đồ dòng templier lầm bầm tức giận; tay họ đã sờ vào chuôi kiếm sẵn sàng chiến đấu và trả thù vì bị xúc phạm. Nhưng Thầy Cao cả nhận ra Richard nói những lời cứng rắn nhưng đúng và có cơ sở. Ông thầy bực tức đó không muốn bênh vực một cái nghĩa mà những sai lầm của các thành viên đã làm cho hoen ố. Ông ra hiệu cương quyết không cho những người hăng hái nhất được nói nữa và hạ lệnh rút lui.

Trong lúc nhốn nháo đó, Rebecca nằm trong vòng tay bố đang khóc vì sung sướng.

Cô gái rất xúc động không thể nói nổi một lời. Cô khóc nức nở còn ông bố, tràn ngập vui sướng, cố nói vài lời cho con hoàn hồn.

- Rebecca, kho báu của bố, ánh sáng của bố!

Con gái yêu, bố đang đứng cạnh con đây... con đã được trả lại cho bố già này. Ôi! Xin trời gia ân cho chàng hiệp sĩ dũng cảm đã cứu con. Đi, con đi, cha, con cùng chạy đến cảm ơn chàng, quỳ xuống lạy chàng đi. Sự che chở của Chúa đối với chàng là vĩnh cửu!

- Cha ơi! Con không thể làm được. Con lạy cha, cha con ta phải chạy khỏi ngay chốn này đi.

- Rebecca khẩn khoản nói.

Người cha nghe theo lời con gái chạy khỏi chốn đau thương đó. Nhưng ông không hiểu làm sao cô gái sợ. Tại sao không cảm ơn người cứu mình?

Chao ôi! Bởi vì Rebecca yêu Ivanhoé. Hoàn cảnh của cô lúc này, cô sợ không thể giấu nổi tình cảm đó mà sẽ bộc lộ cho chàng.

Một lát sau, ông già Do Thái hể hả vì đã nghe theo con gái. Đúng như đặc tính của giống nòi, ông thường để lẫn những tình cảm biết ơn với những ham muốn kiếm lời và nỗi sợ mất của.

Ông già cho vay lãi này nghĩ rằng Ivanhoé là người thân cận của vua Richard và Người đã biết được chuyện ông giúp đỡ tài chính cho hoàng tử Jean, thì nhà vua không cảm giận hành động này sao? Thế nào thì thế, đi vẫn là hơn; ông sẽ không phải xuất vốn cho vay là một đòi hỏi khó mà từ chối được với ông vua hợp pháp của nước Anh này. Đi vẫn là hơn, từ giã cái xứ sở ít ỏi. Khách với dân tộc ông đây và đến ngụ cư ở một đất nước khác khoan dung hơn.

- Quốc vương Richard muôn năm! - Dân chúng hô vang. - Richard Coeur de Lion muôn năm!

Trong khi các tín đồ dòng Temple khoác áo ngoài màu trắng rộng có chữ thập đỏ chói xa dần thì những người khác xếp thành hàng ngũ chặt chẽ tiến vào; họ mặc đồ xanh và người nào cũng đeo một cây cung. Đi đầu là Robin Hood và frère Tuck.

- Quốc vương Richard muôn năm! Hãy tiêu diệt bọn templies! Tiêu diệt quân thù cướp nước!

Chúng tôi thấy cần phải nói thêm vài lời trước khi đánh dấu chấm hết cho câu chuyện này.

Richard tiến về York không gặp bất cứ một cuộc kháng cự nào. Khắp nơi, ông được dân chúng hoan hô như một vị cứu tinh. Ông tha tội cho ông em và cho

ông quay về nước Pháp để trước nhất làm dịu sự phẫn nộ và tức giận của các hiệp sĩ Anh muốn đưa Jean ra tòa xử ông về tội phản bội và phản nghịch.

Maurice de Bracy được đưa qua biển về phục vụ các ông hoàng Pháp: Philippe và Albert de Malvoisin bị xử về tội phản quốc. Fitzurse bị đi đày và chết ở đấy.

Vài tuần lễ sau khi Richard lập lại ngai vàng, Cedric được vời vào triều. Ông không còn thành kiến với nhà vua nữa và nhận hợp tác với Richard Coeur de Lion thực hiện thống nhất đất nước.

Đám cưới Ivanhoé và Rowena được tổ chức linh đình ở nhà thờ York. Nhà vua và triều đình đều có mặt. Lãnh chúa Saxons và Normanrd đứng sát bên nhau. Những người này đã đoán một kỷ nguyên công bằng đã được mở vì có Richard trở về. Những người kia thì hiểu rằng dưới triều đại hiện nay, uy thế của nước Anh sẽ phải đặt trên những tham vọng cá nhân.

Từ đó, hai dân tộc đoàn kết với nhau như một.

Vài ngày sau ngày hội đua ở Templestowe, lady Rowena tiếp Rebecca đến thăm; cô đến để cảm ơn Ivanhoé đã giải thoát cho cô và chào từ biệt anh. Cô và cha cô sắp rời nước Anh sang sinh sống ở vương quốc Grenade. Cô gái Do Thái nói thêm cô sẽ dồn sức giúp đỡ những người nghèo khổ.

Có cần phải nói thêm rằng Gurth và Wamba sống gắn bó với gia đình trẻ Ivanhoé nữa không nhỉ.

Cuộc sống của vợ chồng Rowena được yên bình và hạnh phúc. Ivanhoé nhận được thêm nhiều ân huệ của Richard và lập được nhiều công trạng hiển hách.

Đến đây kết thúc câu chuyện vì như dân gian thường nói những người sung sướng thì không có chuyện phải nói.

Hết